



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN CỦA BỘ NỘI VỤ - CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 32/2025
Từ 25/8 - 29/8/2025

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ
SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI
024.62821016

EMAIL
BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN
WEBSITE
HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM:

**NGÀNH NỘI VỤ PHẢI TIÊN PHONG KIẾN TẠO
NỀN HÀNH CHÍNH HIỆN ĐẠI, BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI**

Chiều ngày 27/8/2025, tại Hà Nội, Bộ Nội vụ tổ chức Lễ kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Bộ Nội vụ (28/8/1945 - 28/8/2025) và Đại hội thi đua yêu nước lần thứ I. Tổng Bí thư Tô Lâm dự và có bài phát biểu quan trọng, ghi nhận, tri ân và định hướng phát triển Ngành trong giai đoạn mới.



Tổng Bí thư Tô Lâm phát biểu tại Lễ kỷ niệm

Theo Tổng Bí thư, đất nước ta đang bước vào một giai đoạn phát triển mới với nhiều vận hội lớn nhưng cũng không ít thách thức đan xen. Sau 40 năm Đổi mới, đất nước ta đã đạt được những thành tựu lớn, song vẫn còn không ít những thách thức khi bẫy thu nhập trung bình vẫn tồn tại, kỷ nguyên dân số vàng sắp đi qua, năng suất lao động có nhiều cải thiện nhưng vẫn còn thấp so với các nước trong khu vực và thế giới.

“Quý thời gian cho thực hiện mục tiêu lớn lao kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng, 100 năm thành lập nước không còn nhiều nhưng bộn bề những công việc cần trấn trở, lo toan. Chúng ta không còn nhiều thời gian. Hoặc là bút phá để hiện thực hóa khát vọng hùng cường, hoặc sẽ tụt hậu, bỏ lỡ cơ hội lịch sử”, Tổng Bí thư nhấn mạnh.

Trong bối cảnh đó, ngành Nội vụ, với vị trí và vai trò đặc biệt quan trọng của đất nước, hơn lúc nào hết cần tiếp tục đoàn kết, chung sức, đồng lòng, hành động quyết liệt, hiệu quả hơn nữa, không ngừng chủ động đổi mới sáng tạo.

Ngành Nội vụ xác định sứ mệnh trong kiến tạo phát triển, chăm lo cho an sinh xã hội, cùng Đảng, Nhà nước chăm lo cho hạnh phúc của Nhân dân, nỗ lực góp phần xây dựng một nền hành chính quốc gia phục vụ, dân chủ, pháp quyền, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, quản lý phát triển xã hội công bằng và bền vững, để không một ai bị bỏ lại phía sau.

Để hiện thực hóa khát vọng đó, Tổng Bí thư đề nghị Bộ Nội vụ và toàn ngành tập trung thực hiện thật tốt một số nhiệm vụ lớn.

Trước hết, ngành cần hoàn thiện thể chế về nền hành chính nhà nước, công vụ, công chức, chính sách xã hội; nền hành chính phải thực sự là nền hành chính phục vụ phát triển, tạo ra không gian phát triển, để các cấp chính quyền phát huy tốt nhất năng lực của mình, tạo động lực đổi mới, kiến tạo, phát triển mạnh mẽ, bền vững.

Cùng với đó là tiếp tục cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy, củng cố và tăng cường thành quả đạt được. Tổng Bí thư yêu cầu ngành nội vụ cần sâu sát với thực tiễn, nhận diện kịp thời khó khăn, vướng mắc, hướng dẫn khắc phục; chủ động tham mưu đổi mới cơ cấu tổ chức, phương thức làm việc, cơ chế vận hành để bộ máy chính quyền 2 cấp vận hành thông suốt, đồng bộ, hiệu quả, phục vụ tốt hơn người dân, doanh nghiệp, đặc biệt là sáng tạo đột phá cho kiến tạo phát triển kinh tế - xã hội.

Tổng Bí thư cũng lưu ý nhiệm vụ xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức tinh gọn, chất lượng cao, ngang tầm nhiệm vụ. Bộ Nội vụ cần sớm tham mưu Chính phủ cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, sàng lọc, loại bỏ những cán bộ yếu kém, thiếu trách nhiệm, tiêu cực, những nhiễu, vô cảm với Nhân dân.

Đồng thời, cần có chính sách đãi ngộ vượt trội để thu hút, giữ chân người tài, có cơ chế hữu hiệu để bồi dưỡng, phát triển nhân tài, bảo vệ những người dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Chúng ta phải luôn khắc ghi lời Bác Hồ dạy: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”.

Tổng Bí thư yêu cầu Bộ Nội vụ phát huy vai trò trung tâm trong tham mưu và thực hiện chính sách an sinh xã hội bảo đảm toàn diện, bao trùm, hiệu quả. Cần tiếp tục tham mưu hoàn thiện hệ thống an sinh xã hội đa tầng, linh hoạt và hiện đại, phát triển thị trường lao động năng động, hiệu quả; tiếp tục cải cách chính sách tiền lương, chính sách bảo hiểm xã hội để đây thực sự là chỗ dựa an toàn cho người lao động.

Đối với người có công với cách mạng, tiếp tục thực hiện chính sách chăm lo để người có công và gia đình của họ có mức sống "bằng hoặc cao hơn mức sống của người dân nơi cư trú". Đó không chỉ là đạo lý mà còn là trách nhiệm, là lương tâm của thể hệ hiện tại với quá khứ hào hùng của dân tộc.

"Đừng để những người có công và thân nhân phải chờ đợi vì những thủ tục, quy trình khô cứng để rồi có trường hợp chúng ta không còn cơ hội để tri ân hay phải ân hận vì sự tri ân không đủ đầy, chu đáo như chúng ta mong muốn", Tổng Bí thư nói.

Đối với công tác thi đua - khen thưởng, Tổng Bí thư Tô Lâm đề nghị tiếp tục đổi mới sâu sắc công tác này để thực sự tạo ra những phong trào thi đua sâu rộng, có sức lay động lớn, khơi dậy khát vọng cống hiến trong kỷ nguyên phát triển mới.

Thực tiễn lịch sử đã chứng minh, thi đua yêu nước không phải là ở sự ồn ào, kêu gọi, mà thành công của các phong trào thi đua là ở chỗ thôi thúc lòng người, tạo nên niềm hứng khởi, ngấm, thấm vào tận trái tim và khối óc, trở thành suy nghĩ, việc làm rất tự nhiên như một lẽ sống.

"Tôi mong đợi những phong trào thi đua nổi bật trong giai đoạn tới để chúng ta lại thấy được những sóng Duyên Hải, gió Đại Phong, cờ Ba Nhất... đầy mới mẻ trong kỷ nguyên phát triển mới", Tổng Bí thư bày tỏ.

Tổng Bí thư Tô Lâm mong muốn ngành nội vụ tiên phong chuyển đổi số, cải cách hành chính, trở thành hình mẫu trong hệ thống. Bộ Nội vụ phải đi đầu, về đích sớm trong việc xây dựng Bộ Nội vụ số, ngành nội vụ số. Các dịch vụ hành chính công phải được cung ứng trên nền tảng số, thuận tiện, tiết kiệm, minh bạch, phục vụ Nhân dân hiệu quả, lấy sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo, giảm mọi phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, Bộ Nội vụ cần tiên phong thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá bám sát các nghị quyết quan trọng của Bộ Chính trị, như Nghị quyết số 57, Nghị quyết số 59, Nghị quyết số 66, Nghị quyết số 68.

Nguồn: moha.gov.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: ĐƯA THỂ CHẾ, PHÁP LUẬT TRỞ THÀNH “ĐỘT PHÁ CỦA ĐỘT PHÁ”, LỢI THẾ CẠNH TRANH QUỐC GIA

Sáng ngày 25/8/2025, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính dự lễ Kỷ niệm 80 năm ngày truyền thống ngành Tư pháp (28/8/1945 - 28/8/2025) và Đại hội thi đua yêu nước ngành Tư pháp lần thứ VI. Thủ tướng nêu rõ, chúng ta đã từng bước hiện thực hóa một nền pháp quyền nhân nghĩa dựa trên đạo lý, vì lợi ích của đất nước, của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; phải tiếp tục chuyển đổi trạng thái, đưa công tác xây dựng và thi hành pháp luật từ “điểm nghẽn của điểm nghẽn” trở thành “đột phá của đột phá”, là “điểm tựa, đòn bẩy”, đi sớm, đi trước mở đường cho đột phá phát triển.

Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, thời gian tới, bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường. Đất nước ta có những thời cơ thuận lợi và khó khăn thách thức đan xen, nhưng khó khăn thách thức nhiều hơn là thời cơ, thuận lợi. Để đạt được việc hoàn thành 2 mục tiêu chiến lược 100 năm, nhiệm vụ đặt ra cho chúng ta là rất nặng nề; trong đó đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm đã nêu rõ, thể chế đang là "điểm nghẽn của điểm nghẽn" và chỉ đạo hoàn thiện thể chế, pháp luật được coi là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu.

Theo Thủ tướng, tiếp tục quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, Nghị quyết 66 của Bộ Chính trị, các bộ ngành, cơ quan, địa phương phải coi trọng việc xây dựng pháp luật, xây dựng nhà nước pháp quyền; Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban

nhân dân các tỉnh, thành phố phải trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng và thực thi pháp luật; phải nâng cao nhận thức về xây dựng và thực thi pháp luật, xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, xây dựng đội ngũ cán bộ giỏi, linh hoạt, chủ động ứng phó tình hình, bảo đảm cơ sở vật chất, chính sách cho cán bộ.

Thủ tướng đề nghị tập trung quán triệt, thực hiện thống nhất "5 quan điểm":

(1) Thể chế vừa là mục tiêu, vừa là động lực, nguồn lực, nền tảng vững chắc cho sự phát triển của đất nước.

(2) Thể chế phải đi sớm, đi trước mở đường cho đột phá phát triển, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế, sức sáng tạo, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

(3) Chuyển đổi trạng thái, đưa công tác xây dựng và thi hành pháp luật từ "điểm nghẽn của điểm nghẽn" trở thành "đột phá của đột phá", trở thành lợi thế cạnh tranh, đưa đất nước phát triển trong kỷ nguyên mới.

(4) Đầu tư cho công tác xây dựng chính sách, pháp luật là đầu tư cho phát triển và đầu tư phải có trọng tâm, trọng điểm.

(5) Tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về thể chế, pháp luật, tạo đột phá huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, tạo thế, tạo đà, tạo lực cho đất nước vững bước tiến vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh, văn minh, phồn vinh, thịnh vượng của dân tộc.

Đồng thời, Thủ tướng yêu cầu ngành Tư pháp tập trung thực hiện "5 tiên phong": Tiên phong đẩy mạnh toàn diện công tác hoàn thiện thể chế, đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng xây dựng luật; tiên phong tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quy định pháp luật từ yêu cầu thực tiễn; tiên phong rà soát, hệ thống hóa và pháp điển hóa; tiên phong phân cấp, phân quyền trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; tiên phong phổ biến và giáo dục pháp luật.

"Phải tăng tốc, bứt phá, gương mẫu, đi đầu, tiên phong trong xây dựng và thực thi pháp luật, thực hiện tiến bộ, công bằng, bình đẳng trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, thượng tôn pháp luật, góp phần không ngừng kiến tạo phát triển đất nước phát triển nhanh, bền vững, đưa pháp luật thành lợi thế cạnh tranh quốc gia trong quá trình hội nhập sâu rộng, thực chất, hiệu quả trong kỷ nguyên mới", Thủ tướng nhấn mạnh.

Nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới của đất nước đối với Ngành Tư pháp hết sức nặng nề nhưng cũng rất vẻ vang, tự hào và có ý nghĩa đặc biệt quan trọng; trong đó phải cơ bản hoàn thành việc tháo gỡ những "điểm nghẽn" do quy định pháp luật trong năm 2025. Đây là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, của tất cả các cấp, các ngành, các địa phương, mà Bộ Tư pháp là nòng cốt.

Về các định hướng, nhiệm vụ thời gian tới, Thủ tướng cơ bản đồng ý với báo cáo của Bộ và đề nghị tập trung thực hiện tốt một số nội dung trọng tâm.

Thứ nhất, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, xây dựng nền pháp chế xã hội chủ nghĩa và hệ thống pháp luật. Các

luật phải thể hóa đầy đủ chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định. Luật cần quy định theo hướng khung, mang tính nguyên tắc, chỉ quy định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Quốc hội; giao Chính phủ quy định chi tiết. Người đứng đầu Bộ, ngành, địa phương phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và pháp luật về công tác xây dựng pháp luật, theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Thứ hai, tiếp tục đổi mới tư duy trong công tác xây dựng và hoàn thiện pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển; chuyển từ tư duy "quản lý" sang "phục vụ", kiến tạo phát triển; xóa bỏ tư duy "không quản được thì cấm". Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi của cấp dưới.

Thứ ba, tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, thượng tôn pháp luật. Tiếp tục rà soát, kịp thời thể chế hóa "Bộ tứ trụ cột", đặc biệt là Nghị quyết 66 của Bộ Chính trị. Đổi mới mạnh mẽ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận hành hiệu quả Cổng Pháp luật quốc gia; tăng cường truyền thông chính sách.

Thứ tư, ưu tiên nguồn lực, đầu tư bài bản, xứng tầm cho công tác xây dựng pháp luật. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện chính sách thu hút, đãi ngộ xứng đáng với đội ngũ cán bộ xây dựng pháp luật; bố trí hạ tầng công nghệ, cơ sở dữ liệu lớn, ứng dụng công nghệ số, AI, trợ lý ảo... trong đổi mới, hiện đại hóa công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật. Đặc biệt chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ ngành Tư pháp có phẩm chất, năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, "phụng công, thủ pháp, chí công vô tư cho nhân dân noi theo", như Bác Hồ kính yêu đã căn dặn.

Thứ năm, thực hiện phương châm "thể chế thông thoáng, hạ tầng thông suốt, quản trị thông minh", tuy nhiên phải đi đôi với tăng cường và thiết kế công cụ kiểm tra giám sát, nhằm phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn kịp thời và kiên quyết xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong thi hành pháp luật và trục lợi chính sách. Tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm thủ tục hành chính, giảm chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp. Giảm khâu trung gian, loại bỏ tình trạng cấp trên "hợp thức hóa" cho cấp dưới.

Thứ sáu, xây dựng luật phải bám sát thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn, tôn trọng thực tiễn, lấy thực tiễn làm thước đo; để pháp luật thực sự là "đòn bẩy, điểm tựa" phát triển; chú ý lắng nghe góp ý của các nhà khoa học, chuyên gia, nhân dân với tinh thần "Cái gì đã chín, đã rõ, được thực tế chứng minh là đúng, đa số đồng tình thì luật hoá; vừa làm, vừa rút kinh nghiệm, vừa mở rộng dân, không cầu toàn, không nóng vội".

Nguồn: baohinhphu.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: CHỈ THỊ PHÁT HUY KẾT QUẢ TỔNG KIỂM KÊ TÀI SẢN CÔNG TẠI CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ

Ngày 26/8/2025, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính ký Chỉ thị số 23/CT-TTg về việc phát huy kết quả Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý và nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công.

Thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội, Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ và Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý; Bộ Tài chính, các bộ, cơ quan trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã tích cực triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý. Thông qua việc thực hiện Tổng kiểm kê đã góp phần giúp đơn vị rà soát lại hiện trạng sử dụng của từng tài sản, củng cố, cập nhật, bổ sung, hồ sơ quản lý, theo dõi, hạch toán tài sản đảm bảo thống nhất giữa số liệu thực tế và sổ sách, nhiều tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán đã được đơn vị xác định giá trị để phục vụ công tác kiểm kê cũng như hạch toán, theo dõi tài sản của đơn vị; qua đó tăng cường công tác quản lý tài sản công. Đồng thời, kết quả Tổng kiểm kê tài sản công là cơ sở quan trọng phục vụ cho các bộ, cơ quan trung ương, địa phương thực hiện việc sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công khi sắp xếp tinh gọn bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính trong giai đoạn vừa qua.

Để tiếp tục phát huy kết quả Tổng kiểm kê tài sản công và nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Tài chính thực hiện công khai kết quả Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

Quản lý chặt chẽ đầu ra của quá trình đầu tư công

Về hoàn thiện chính sách, pháp luật, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ quản lý ngành, lĩnh vực và các địa phương tiếp tục hoàn thiện đồng bộ các chính sách quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác các loại tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý. Trên cơ sở đó, các bộ quản lý ngành, lĩnh vực căn cứ vào đặc thù và yêu cầu quản lý của từng loại tài sản kết cấu hạ tầng thuộc ngành, lĩnh vực để quy định các nội dung cụ thể, đặc thù mang tính chuyên ngành đối với từng loại tài sản kết cấu hạ tầng.

Bộ Tài chính tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật về đầu tư công, ngân sách nhà nước liên quan đến việc đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản, cải tạo, sửa chữa, bảo trì tài sản để đồng bộ và có sự liên thông với pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công nhằm bảo đảm quản lý chặt chẽ đầu ra của quá trình đầu tư công.

Sửa đổi tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công

Về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Tài chính bám sát việc ban hành hệ thống chức danh, chức vụ của cơ quan, người có thẩm quyền để kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công cho phù hợp.

Các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện rà soát để đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công chuyên dùng, quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình theo quy định nhằm bảo đảm tài sản phục vụ yêu cầu công tác.

Bảo đảm tính "đúng - đủ - sạch - sống" dữ liệu tài sản công

Về việc xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công, Bộ Tài chính xây dựng, nâng cấp Cơ sở dữ liệu về quản lý tài sản công theo hướng lấy kết quả Tổng kiểm kê tài sản công làm số dư đầu kỳ tại thời điểm 0h ngày 01 tháng 01 năm 2025 để tận dụng, phát huy kết quả Tổng kiểm kê tài sản công, đồng thời thực hiện chuẩn hóa số liệu trên Phần mềm theo mô hình tổ chức bộ máy mới; nghiên cứu bổ sung một số nghiệp vụ, thông tin quản lý tài sản và thực hiện kết nối với Cơ sở dữ liệu về tài sản công của các bộ, ngành, địa phương cũng như chia sẻ, kết nối với cơ sở dữ liệu khác của ngành tài chính để bảo đảm tính "đúng - đủ - sạch - sống" của dữ liệu tài sản công, đảm bảo tính ổn định lâu dài trong hoạt động thông tin ngành tài chính về lĩnh vực công sản; đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý, sử dụng tài sản công.

Phải thẩm định chặt chẽ dự toán đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản công

Về công tác tổ chức quản lý, sử dụng tài sản công, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công. Trong đó, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Tài chính đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chính sách mới về quản lý, sử dụng tài sản công tới các bộ, ngành, địa phương nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện công tác quản lý tài sản công.

Các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công đã được ban hành, kịp thời rà soát, ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của bộ, cơ quan trung ương, địa phương (văn bản về phân cấp thẩm quyền; tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công chuyên dùng; quy định thời gian sử dụng, tỷ lệ tính hao mòn tài sản cố định vô hình, tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải...); quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng cho đối tượng quản lý;...) để làm cơ sở cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý triển khai thực hiện công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công theo đúng quy định.

Trên cơ sở kết quả thực hiện Tổng kiểm kê chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý căn cứ quy định của pháp luật để xác định giá trị của các tài sản chưa xác định giá trị để làm cơ sở đưa vào quản lý, hạch toán theo quy định của pháp luật; giao Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện.

Các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng trong quá trình lập dự toán đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản công phải gắn với thực trạng tài sản công; phải xuất phát từ sự cần thiết, trên cơ sở tiêu chuẩn, định mức được phê duyệt, phải thẩm định chặt chẽ ngay từ khi lập, giao dự toán ngân sách, phê duyệt chủ trương đầu tư, mua sắm, sửa chữa, nâng cấp tài sản công, kiểm soát chi và quyết toán ngân sách; chỉ đạo xử lý dứt điểm các tài sản hỏng, không sử dụng được theo đúng quy định của pháp luật.

Gắn trách nhiệm và có chế tài đối với các cơ quan, đơn vị trong việc quản lý, sử dụng tài sản công với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm bảo đảm tài sản công được sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công

Đồng thời, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu phải tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán việc chấp hành pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

Cụ thể, Bộ Tài chính phải kiểm tra việc thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công của một số bộ, ngành, địa phương; thông tin kết quả Tổng kiểm kê tài sản công tới Quốc hội, Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán Nhà nước để tham khảo, làm cơ sở xác định đối tượng giám sát, thanh tra, kiểm toán chuyên đề việc chấp hành pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo cơ quan có chức năng của bộ, cơ quan trung ương, địa phương tự thực hiện việc kiểm tra công tác thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; thực hiện công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

0h ngày 1/1/2026 thực hiện rà soát, kiểm kê lại tài sản công theo mô hình tổ chức bộ máy mới

Các Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trên cơ sở nguyên tắc, phạm vi, đối tượng tổng kiểm kê đã được phê duyệt tại Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024 để chỉ đạo thực hiện rà soát, kiểm kê lại tài sản công thuộc phạm vi quản lý tại thời điểm 0h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026 theo mô hình tổ chức bộ máy mới; giao Bộ Tài chính hướng dẫn, đôn đốc các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương triển khai thực hiện, tổng hợp kết quả báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Bộ Tài chính đề xuất cụ thể việc khen thưởng cao trong triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công; các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công theo Công điện số 138/CD-TTg ngày 20/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ và quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Nguồn:baohinhphu.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: BẢO ĐẢM CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, ĐIỀU KIỆN KINH DOANH, THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THÔNG SUỐT, HIỆU QUẢ

Ngày 23/8/2025, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã ký Công điện số 144/CD-TTg về việc bảo đảm cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh và thực hiện thủ tục hành chính thông suốt, hiệu quả trong triển khai chính quyền địa phương 02 cấp.

Thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 và các Công điện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, cơ quan đã thực hiện rà soát, xây dựng Phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh. Đến nay, có 10 Bộ, cơ quan đã trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt phương án, trong đó Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa 1.315 thủ tục hành chính và cắt giảm 872 điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của 04 Bộ; 03 Bộ, cơ quan đang trình Thủ tướng Chính phủ và 03 Bộ, cơ quan đang tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ. Theo đó, dự kiến trong năm 2025 sẽ bãi bỏ 488 thủ tục hành chính, đơn giản hóa 2.675 thủ tục hành chính (chiếm tỷ lệ 74,86% tổng số thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh) và cắt giảm 2.028 trên tổng số 7.806 điều kiện kinh doanh (đạt tỷ lệ 26%).

Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã tập trung thực hiện thủ tục hành chính khi sắp xếp đơn vị hành chính và triển khai mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của 34 tỉnh, thành phố đã được quan tâm nâng cấp. Từ 01/7/2025 đến ngày 23/8/2025, tổng số hồ sơ tiếp nhận của 34 tỉnh, thành phố là 6,5 triệu hồ sơ thủ tục hành chính, trong đó cấp xã 4,8 triệu hồ sơ thủ tục hành chính (tăng khoảng 25% so với cùng kỳ năm 2024).

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Nghị quyết của Chính phủ, Công điện của Thủ tướng Chính phủ của một số Bộ, ngành, địa phương vẫn còn tồn tại, hạn chế. Còn 2 Bộ: Y tế, Nội vụ chưa trình Thủ tướng Chính phủ phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo đúng yêu cầu của Chính phủ tại Nghị quyết số 66/NQ-CP và 2 Bộ: Công Thương, Y tế dự kiến không đạt mục tiêu cắt giảm tối thiểu 30% điều kiện kinh doanh.

Hệ thống thông tin của một số Bộ (như hộ tịch; đăng ký kinh doanh, hộ kinh doanh, hợp tác xã; công bố thông tin thức ăn chăn nuôi,...) vẫn chưa kịp thời hoàn thành nâng cấp đáp ứng yêu cầu triển khai chính quyền địa phương 02 cấp, thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính và kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh.

Một số Cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành vẫn còn chậm được hoàn thành, đưa vào vận hành hoặc chưa đáp ứng dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống" phục vụ cho việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của một số địa phương đã được nâng cấp nhưng chưa toàn diện, đầy đủ, thiếu ổn định; chưa kịp thời điều chỉnh quy trình nội bộ thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, dẫn đến việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến chưa được thông suốt, hiệu quả.

Việc bố trí cán bộ, công chức của một số cơ quan còn chưa bảo đảm đầy đủ, đáp ứng được đúng chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí việc làm. Việc bố trí nhân sự còn thiếu đồng đều giữa các Trung tâm Phục vụ hành chính công, chưa đáp ứng được yêu cầu công việc.

Cơ sở vật chất kỹ thuật ở một số địa phương còn thiếu, chậm cấp chữ ký số chuyên dùng công vụ nên không bảo đảm điều kiện làm việc. Số lượng thủ tục hành chính được cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại một số địa phương còn thấp; một số nơi chưa được trang bị máy tính hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến cho người dân. Việc tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp ở một số địa phương còn chưa thật sự hiệu quả.

Để thực hiện kịp thời, hiệu quả, đúng tiến độ, đạt mục tiêu Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ, cắt giảm thực chất thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh, thời gian giải quyết, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Công điện số 127/CĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ và triển khai ngay một số nội dung sau:

Để thực hiện kịp thời, hiệu quả, đúng tiến độ, đạt mục tiêu Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ, cắt giảm thực chất thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh, thời gian giải quyết, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Công điện số 127/CĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ và triển khai ngay một số nội dung.

Cắt giảm tối thiểu 30% điều kiện kinh doanh, thời gian, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính

Bộ trưởng 2 Bộ: Y tế, Nội vụ khẩn trương hoàn thành việc xây dựng Phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, chậm nhất trước ngày 31/8/2025.

Bộ trưởng 2 Bộ: Khoa học và Công nghệ; Ngoại giao và Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam khẩn trương bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh theo đúng quy định, bảo đảm đạt các mục tiêu theo đúng yêu cầu tại Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ, hoàn thành chậm nhất trước ngày 31/8/2025.

Bộ trưởng Bộ Công Thương tiếp tục rà soát, chủ động cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật hoặc trình Thủ tướng

Chính phủ phê duyệt bổ sung phương án, bảo đảm cắt giảm tối thiểu 30% điều kiện kinh doanh trong năm 2025.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền, bảo đảm hoàn thành theo đúng thời hạn được giao tại Công điện số 127/CĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện thủ tục hành chính thông suốt, hiệu quả, không bị gián đoạn

Bộ trưởng các Bộ, cơ quan ngang Bộ rà soát, khẩn trương khắc phục các hạn chế, bất cập của các Hệ thống thông tin dùng chung thuộc phạm vi quản lý của Bộ, nhất là các Hệ thống cung cấp dịch vụ công tập trung (như: Hệ thống quản lý, đăng ký hộ tịch điện tử; Hệ thống đăng ký kinh doanh, hộ kinh doanh, hợp tác xã; Hệ thống cấp C/O; Hệ thống công bố thông tin thức ăn chăn nuôi; Hệ thống cấp phép rượu, bia, thuốc lá; Hệ thống quản lý cấp phù hiệu;...), Hệ thống phần mềm quản lý ngành dọc (như Thuế, Bảo hiểm xã hội...) và tích hợp, kết nối đầy đủ, liên tục theo thời gian thực với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, Cổng Dịch vụ công Quốc gia bảo đảm việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh thông suốt, hiệu quả, không bị gián đoạn, nhất là các thủ tục hành chính được phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền cho địa phương, hoàn thành trong tháng 9/2025.

Tập trung hoàn thành việc xây dựng và đưa vào vận hành các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành (như đất đai, hộ tịch, xây dựng...) đáp ứng yêu cầu dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống", phục vụ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình dựa trên dữ liệu theo đúng lộ trình tại Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện.

Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành việc tái cấu trúc quy trình, cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo đúng mục tiêu, yêu cầu tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, nhất là các thủ tục hành chính cho doanh nghiệp và thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp xã.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương rà soát, bố trí cán bộ, công chức đầy đủ, đáp ứng đúng chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí việc làm, nhất là nhân sự chuyên trách và các cán bộ, công chức từ các phòng chuyên môn cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm hiệu quả, thông suốt, tránh xảy ra ách tắc cục bộ, hoàn thành trước ngày 31/8/2025.

Hoàn thành việc ban hành Quyết định công khai và tổ chức thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh, giúp người dân thuận lợi, lựa chọn nộp hồ sơ thủ tục hành chính phù hợp với nơi cư trú, sinh sống, học tập, làm việc, hoàn thành trước ngày 31/8/2025.

Ủy ban nhân dân 4 tỉnh: Tuyên Quang, Đắk Lắk, Tây Ninh, Lai Châu chủ trì, phối hợp với Ban Cơ yếu Chính phủ khẩn trương cấp đủ chữ ký số chuyên dùng công vụ cho cán bộ, công chức tại các Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

Thực hiện chuyển đổi dữ liệu từ các hệ thống của các tỉnh trước sáp nhập, đảm bảo đầy đủ, chính xác, nguyên trạng dữ liệu phục vụ công tác quản lý, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; bố trí đầy đủ trang thiết bị, cơ sở vật chất, trong đó Ủy ban nhân dân các tỉnh: Đồng Tháp, Điện Biên bố trí đầy đủ máy tính để hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến cho người dân tại Trung tâm Phục vụ hành chính công theo đúng quy định.

Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc, nhất là các “điểm nghẽn”, “ách tắc” trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh, thành phố; Tích cực đẩy mạnh truyền thông về công tác cải cách thủ tục hành chính; hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, tạo sự đồng thuận, đồng hành trong xã hội.

Nhiệm vụ rất quan trọng, cấp bách, cần khẩn trương tập trung hoàn thành

Về tổ chức thực hiện, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về kết quả cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh và thực hiện thủ tục hành chính thông suốt, hiệu quả trong triển khai chính quyền địa phương 02 cấp và các nhiệm vụ tại Công điện này; báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện (trong Báo cáo công tác cải cách thủ tục hành chính) trước ngày 25 hằng tháng.

Văn phòng Chính phủ theo chức năng, nhiệm vụ được giao, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Công điện này, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề phát sinh, vượt thẩm quyền theo quy định.

Thanh tra Chính phủ, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Chính phủ xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra, giám sát việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh của các Bộ, ngành và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Đây là nhiệm vụ rất quan trọng, cấp bách, cần khẩn trương tập trung hoàn thành. Thủ tướng Chính phủ đề nghị các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương dành thời gian quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc hoàn thành các nhiệm vụ nêu trên, bảo đảm công tác cải cách thủ tục hành chính và việc giải quyết các công việc, thủ tục hành chính, dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp thông suốt, hiệu quả, không bị gián đoạn khi vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Nguồn: hanoimoi.vn

TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ VỀ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ: TẬP TRUNG CAO ĐỘ VÀ NỖ LỰC HƠN NỮA

Chiều ngày 28/8/2025, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng chủ trì họp với các Bộ, ngành rà soát tình hình triển khai các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 71/NQ-CP (sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia) và Kế hoạch 02-KH/BCĐTW về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Phạm Đức Long cho biết, Nghị quyết số 71-NQ/TW giao cho các bộ, ngành, địa phương 330 nhiệm vụ, đã hoàn thành 90 nhiệm vụ (có 65 nhiệm vụ hoàn thành đúng hạn, 25 nhiệm vụ hoàn thành quá hạn).

Trong các nhiệm vụ còn lại, có 4 nhiệm vụ quá hạn, chậm muộn, chưa hoàn thành, gồm: Hoàn thành xây dựng, cập nhật điều chỉnh kế hoạch hành động triển khai Chương trình hành động của Chính phủ; nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu an toàn thông tin, hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ; xây dựng Nghị định quy định về việc thành lập, tổ chức hoạt động của các quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo, ươm tạo công nghệ và chuyển đổi số; xây dựng các Luật sửa đổi, bổ sung các Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý và đầu tư vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý thuế.

Đối với việc thực hiện các nhiệm vụ theo Thông báo Kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương, có 322 nhiệm vụ được giao, đã hoàn thành 136 nhiệm vụ, còn 30 nhiệm vụ chưa hoàn thành mà đã quá hạn.

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng, Bộ Khoa học và Công nghệ đã làm việc với các địa phương, phát hiện ra 26 vấn đề khó khăn, vướng mắc còn tồn tại trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và đã giải quyết cơ bản 17 vấn đề, còn 9 vấn đề.

Các vướng mắc tập trung vào thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến (các biểu mẫu điện tử tương tác (eForms) chưa tối ưu; thành phần hồ sơ còn phức tạp; tiến độ số hóa hồ sơ còn chậm; tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến thấp, quá tải trong việc tiếp nhận hồ sơ trực tiếp), cơ sở vật chất và các điều kiện bảo đảm (thiếu cơ sở vật chất tại các xã khó khăn; thiếu điểm giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến căn cước công dân; còn điểm lờm sổng) và dữ liệu (chưa khai thác được kho quản lý dữ liệu điện tử tổ chức, cá nhân cũ, kho dữ liệu mới chưa có dữ liệu, chưa tái sử dụng được dữ liệu; kết nối, khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, hệ thống của bộ, ngành). Hiện nhiều xã bị thiếu trang thiết bị, máy móc. Nguồn kinh phí đã có nhưng tiến độ tổ chức mua sắm chậm.

Tại cuộc họp, đại diện các Bộ Tài chính, Công Thương, Công an đã có giải trình cụ thể về các nhiệm vụ đã thực hiện mà chưa thống kê kịp thời, các nhiệm vụ đã quá hạn chưa hoàn thành và cam kết sẽ đẩy nhanh việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Theo Thứ trưởng Bộ Tài chính Trần Quốc Phương, Bộ đang chậm muộn 12 nhiệm vụ. Giải trình cụ thể, Thứ trưởng cho biết, trong các nhiệm vụ bị chậm muộn, Luật Quản lý thuế chậm vì lý do khách quan là chưa đến kỳ họp Quốc hội nên chưa thể trình được.

Đối với nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính, triển khai Cổng Dịch vụ công quốc gia là điểm "một cửa sổ" tập trung, duy nhất của quốc gia, Bộ Tài chính đã phối hợp với Bộ Công an thực hiện 18/82 thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ. Cùng với đó, nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

Kết luận cuộc họp, Phó Thủ tướng Nguyễn Chí Dũng đánh giá cao công tác tổng hợp, chuẩn bị của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công an và Văn phòng Chính phủ.

Nhấn mạnh khối lượng công việc còn rất lớn, nếu không làm dứt điểm sẽ rất khó hoàn thành nhiệm vụ theo yêu cầu đề ra, Phó Thủ tướng chỉ ra, tổng số các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 71-NQ/TW và các thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương là 652 nhiệm vụ, số nhiệm vụ đã quá hạn là 34.

Đối với các vấn đề vướng mắc, tồn tại, Phó Thủ tướng Chính phủ phân tích nguyên nhân lớn nhất là bất cập giữa tổ chức thực hiện và các nhiệm vụ được giao nhiều, dẫn đến "luôn ở trong thế bị động và chạy theo".

Phó Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành phải nỗ lực hơn nữa, nhất là người đứng đầu phải vào cuộc, quyết tâm, quyết liệt. Cảnh báo với tình hình chậm muộn, quá hạn như hiện nay, khi các nhiệm vụ từ nay đến cuối năm còn nhiều, sẽ dẫn đến không kịp hoàn thành nhiệm vụ của cả năm, Phó Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành rà lại toàn bộ 652 nhiệm vụ, bóc tách các nhiệm vụ năm 2025 phải hoàn thành, để thấy rõ mỗi tháng phải hoàn thành bao nhiêu nhiệm vụ, cơ quan nào thực hiện.

Về các công việc cụ thể, Phó Thủ tướng Chính phủ đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ tập trung cao độ hoàn thiện 4 luật đã đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh, làm theo quy trình thủ tục, bám sát các chủ trương, đường lối, kinh nghiệm, đảm bảo chất lượng tốt nhất, phối hợp với Bộ Tư pháp trình Quốc hội trước ngày 15/9/2025. Đồng thời, Bộ bắt tay vào xây dựng Luật Trí tuệ nhân tạo (AI) theo nhiệm vụ Trung ương giao.

Bộ Khoa học và Công nghệ đăng ký các sản phẩm chiến lược để ưu tiên triển khai ngay, báo cáo Ban Chỉ đạo của Chính phủ để báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương lựa chọn, phê duyệt.

Liên quan đến số xã hiện còn chưa mua được thiết bị đầu cuối, Phó Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ nắm chắc số xã, có hướng dẫn cụ thể. Đồng thời, tiếp tục đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW để tham mưu cho Ban Chỉ đạo của Chính phủ, nắm bắt các khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất giải pháp tháo gỡ để báo cáo kịp thời.

Phó Thủ tướng Chính phủ cũng giao Bộ Công an theo dõi việc thực hiện Đề án 06, trước mắt cần tập trung hoàn thành sớm cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, nhất là các cơ sở gốc quan trọng như đất đai, hộ tịch, y tế, giáo dục, bản án...

Văn phòng Chính phủ phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương rà soát lại 34 nhiệm vụ chậm muộn chưa hoàn thành, chú ý 27 nhiệm vụ có hạn hoàn thành trong tháng 8/2025 có khả năng chậm muộn để theo dõi, đôn đốc thực hiện.

Nguồn: baohinhphu.vn

KHÔNG ĐỂ TÌNH TRẠNG NÉ TRÁNH CÔNG VIỆC, TRỰC LỢI CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 178/2024/NĐ-CP

Ngày 24/8/2025, Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp của Chính phủ ban hành Công văn 18/CV-BCĐ năm 2025 về thực hiện chính sách, chế độ theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP

Công văn nêu rõ, ngày 01/8/2025, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã có Kết luận số 183-KL/TW yêu cầu khẩn trương hoàn thành việc giải quyết chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chịu tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

Tuy nhiên, qua tổng hợp các ý kiến phản ánh, theo dõi tình hình thực hiện giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP) có tình trạng cán bộ, công chức, viên chức đùn đẩy, né tránh công việc và lợi dụng chính sách trong quá trình đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết chính sách, chế độ.

Để phát huy hiệu quả tính nhân văn của chính sách và bảo đảm việc giải quyết chính sách, chế độ được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định, Ban Chỉ đạo thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp của Chính phủ đề nghị người đứng đầu các Bộ, Ban, Ngành và các địa phương thực hiện 3 nội dung trọng tâm.

Một là, tăng cường phổ biến, quán triệt thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng về thực hiện chính sách, chế độ đối với đối tượng chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính của hệ thống chính trị.

Hai là, chỉ đạo người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc xác định đúng đối tượng nghỉ việc giải quyết kịp thời theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP) gắn với thực hiện mục tiêu tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức,

viên chức, không để xảy ra tình trạng né tránh, đùn đẩy công việc trong thực hiện nhiệm vụ, lợi dụng chính sách khi đề xuất, xem xét, giải quyết chính sách, chế độ theo thẩm quyền.

Ba là, xử lý nghiêm các trường hợp, các hành vi trục lợi, vi phạm trong xem xét, giải quyết chính sách, chế độ đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

Trước đó, tại cuộc họp của Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ và Chính phủ về đánh giá tình hình sau 2 tháng vận hành chính quyền địa phương 02 cấp, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Phạm Thị Thanh Trà cho biết, Bộ Nội vụ đã ban hành Công văn số 6383/BNV-TCBC ngày 13/8/2025 hướng dẫn triển khai thực hiện Kết luận 183 của Bộ Chính trị, trong đó có việc kết thúc thực hiện chế độ, chính sách theo quy định của Nghị định số 178/2024/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP) vào ngày 31/8/2025.

“Đây là vấn đề lớn, triển khai trong thời gian ngắn nên nhiều địa phương gặp khó khăn. Bộ Nội vụ đã hướng dẫn các cơ quan, địa phương rà soát kỹ, xem xét đúng đối tượng cho nghỉ chính sách theo quy định, không để xảy ra tình trạng cho nghỉ tràn lan, đồng thời chú trọng giữ chân những cán bộ có năng lực để bảo đảm chất lượng đội ngũ”, Bộ trưởng Bộ Nội vụ nói.

Liên quan đến giải quyết chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức, tính đến ngày 19/8, tổng số người đã có quyết định nghỉ việc là 94.402 người, trong đó có 81.995 người đã trình cấp có thẩm quyền duyệt kinh phí và đã được phê duyệt (hơn 50.000 người đã nhận tiền).

Dự kiến, đến hết tháng 8, số lượng nghỉ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP sẽ tăng thêm khoảng 6.000 - 7.000 người. Như vậy, số người nghỉ giải quyết theo chế độ Nghị định số 178/2024/NĐ-CP dự ước khoảng 100.000 người.

Nguồn: [dangcongsan.vn](#)

BỘ TÀI CHÍNH: THÀNH LẬP 3 MẠNG LƯỚI ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYÊN GIA NGÀNH CÔNG NGHỆ CHIẾN LƯỢC

Ngày 25/8/2025, dưới sự chủ trì của Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng, Bộ Tài chính đã tổ chức lễ công bố thành lập 3 Mạng lưới Đổi mới sáng tạo và chuyên gia ngành công nghệ chiến lược: Lượng tử (VNQuantum), an ninh mạng (ViSecurity) và hàng không, vũ trụ, thiết bị bay không người lái (UAV Việt Nam).

3 mạng lưới đổi mới sáng tạo và chuyên gia ngành công nghệ chiến lược nói trên là các mạng lưới thành phần của Mạng lưới Đổi mới sáng tạo và chuyên gia Việt Nam được Bộ Tài chính giao Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia (NIC) bảo trợ.

Đến nay, NIC đã bảo trợ thành lập 10 mạng lưới đổi mới sáng tạo và chuyên gia Việt Nam trên 22 quốc gia, vùng lãnh thổ với hơn 2.000 thành viên là các chuyên gia, tổng công trình sư, kiến trúc sư trưởng trong các ngành công nghiệp quan trọng.

Cùng với đó là 5 mạng lưới đổi mới sáng tạo và chuyên gia các ngành công nghệ chiến lược để phối hợp với các trường đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp nhằm giải quyết các bài toán lớn của đất nước.

Theo Thứ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Thành Trung cho biết, với việc thành lập 3 mạng lưới mới, Bộ Tài chính đã dần hình thành một hệ sinh thái trí tuệ Việt toàn cầu, một cộng đồng đổi mới sáng tạo và công nghệ chiến lược mạnh mẽ, trở thành lực lượng nòng cốt giúp đất nước bắt kịp, tiến cùng và vượt lên trong một số lĩnh vực trọng yếu.

Sự ra mắt của 3 mạng lưới không chỉ là một dấu mốc quan trọng, mà còn khởi đầu cho một chương mới trong hành trình làm chủ công nghệ của Việt Nam; là bước đi chiến lược tạo ra bộ phóng vững chắc, giải phóng tiềm năng và kết nối những bộ óc tinh hoa nhất để tạo động lực cốt lõi cho một nền kinh tế tri thức, tự cường và thịnh vượng.

VNQuantum được thành lập với tầm nhìn đưa Việt Nam trở thành điểm sáng trong bản đồ công nghệ lượng tử toàn cầu. Mạng lưới tập trung vào 3 trụ cột: Nghiên cứu và đào tạo nhân lực chất lượng cao; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ lượng tử trong tài chính, kinh tế, y tế, an ninh, quốc phòng; tăng cường hợp tác quốc tế để tiếp nhận, chuyển giao tri thức tiên tiến. VNQuantum đóng vai trò hạt nhân trong phát triển công nghệ lượng tử quốc gia, góp phần đưa Việt Nam chủ động tham gia chuỗi giá trị toàn cầu và tạo ra hàng nghìn việc làm chất lượng cao cho lực lượng lao động trẻ.

ViSecurity được thành lập hướng tới làm chủ công nghệ bảo mật, phát triển giải pháp "Make in Vietnam" bảo vệ hạ tầng số trọng yếu, đồng thời kết nối chuyên gia, doanh nghiệp và viện nghiên cứu với các trung tâm an ninh mạng quốc tế, góp phần xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực này. ViSecurity hướng tới trở thành lực lượng nòng cốt bảo vệ không gian mạng quốc gia và đưa Việt Nam trở thành trung tâm đổi mới sáng tạo về công nghệ an ninh mạng trong khu vực.

UAV Việt Nam có sứ mệnh đưa Việt Nam từ một thị trường tiêu thụ trở thành quốc gia sản xuất, sáng tạo và đóng vai trò quan trọng trong chuỗi giá trị toàn cầu của ngành công nghiệp hàng không, vũ trụ. 4 chiến lược trọng tâm được mạng lưới xác định bao gồm: hoàn thiện khung pháp lý, đẩy mạnh đầu tư R&D, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và thu hút các tập đoàn hàng đầu thế giới đến hợp tác tại Việt Nam.

Nguồn: baomoi.vn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ: LẮNG NGHE TỪ CƠ SỞ, THÁO GỖ VƯỚNG MẮC TRONG VẬN HÀNH MÔ HÌNH CHÍNH QUYỀN HAI CẤP

Ngày 26/8/2025, ba Đoàn công tác của Bộ Khoa học và Công nghệ đã có các buổi làm việc tại TP. Hồ Chí Minh, TP. Cần Thơ và tỉnh Tây Ninh, trực tiếp khảo sát, lắng nghe và

tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Thực tiễn sinh động từ TP. Hồ Chí Minh

Tại TP. Hồ Chí Minh, Đoàn công tác đã có buổi làm việc với Sở Khoa học và Công nghệ thành phố. Báo cáo của địa phương cho thấy, sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy, thành phố đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, từ hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, đến bảo đảm an toàn an ninh mạng, phát triển dịch vụ công trực tuyến và xây dựng Trung tâm điều hành đô thị thông minh.

Từ ngày 18/6/2025, thành phố đã hợp nhất Công Dịch vụ công cấp tỉnh vào Công Dịch vụ công Quốc gia. Đến nay, 2.251 thủ tục hành chính được công khai, trong đó 1.921 thủ tục cấp tỉnh và 400 thủ tục cấp xã; 1.644 dịch vụ công trực tuyến được tích hợp. Chỉ trong 45 ngày, hệ thống đã tiếp nhận 535.893 hồ sơ, trong đó cấp xã chiếm tới 361.183 hồ sơ. Hệ thống quản lý văn bản và điều hành cũng ghi nhận hơn 600.000 văn bản đi - đến. Hạ tầng mạng truyền số liệu chuyên dùng kết nối 569 điểm, tốc độ băng thông đáp ứng tốt yêu cầu phục vụ chính quyền số. Thành phố còn đang triển khai Trung tâm điều hành đô thị thông minh, dự kiến hoàn thành cuối năm 2025 - 2026.

Tuy vậy, việc phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực khoa học công nghệ tại thành phố Hồ Chí Minh còn gặp không ít khó khăn. Một số thủ tục hành chính liên quan đến tiêu chuẩn đo lường chất lượng, năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân, sở hữu trí tuệ vẫn thiếu nghị định hướng dẫn cụ thể; hạ tầng công nghệ thông tin tại cấp xã còn hạn chế; nhân lực công nghệ thông tin chưa đáp ứng đủ yêu cầu. Bên cạnh đó, một số phần mềm quản lý tài sản vô tuyến điện còn trục trặc, ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết hồ sơ.

Cần Thơ chú trọng đồng bộ hạ tầng và cải cách thủ tục

Cùng ngày, Đoàn công tác khác của Bộ Khoa học và Công nghệ đã có buổi làm việc với Ủy ban nhân dân TP. Cần Thơ. Tại đây, đoàn ghi nhận nỗ lực của địa phương trong việc triển khai đồng bộ các hệ thống thông tin phục vụ vận hành chính quyền hai cấp.

Theo báo cáo, thành phố Cần Thơ đã cấp hơn 38.000 tài khoản thư điện tử; triển khai hệ thống quản lý văn bản và điều hành với 13.655 tài khoản, xử lý hơn 845.000 văn bản chỉ trong hai tháng, trong đó trên 70% được ký số. Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính được đưa vào sử dụng tại 120 đơn vị, đồng bộ 2.223 thủ tục với gần 42.000 tài khoản người dùng; nhiều khâu được hỗ trợ bởi trí tuệ nhân tạo. Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu đã kết nối 17 hệ thống, cơ sở dữ liệu quốc gia. Ngoài ra, hệ thống hội nghị truyền hình phục vụ hiệu quả các cuộc họp từ Trung ương đến cơ sở; cổng thông tin điện tử với 117 trang thành phần được vận hành thông suốt.

Trong lĩnh vực cải cách hành chính, Cần Thơ đã chuẩn hóa và công bố 125 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ, trong đó 24 thủ tục phân quyền và 101 thủ tục phân cấp cho địa phương, góp phần rút ngắn thời gian xử lý, giảm chi phí cho người dân và doanh nghiệp.

Tuy nhiên, TP. Cần Thơ cũng đối diện một số khó khăn như: Nhân lực cấp xã còn hạn chế trong chuyên môn kiểm tra đo lường, chứng nhận chất lượng sản phẩm; một số thủ tục hành

chính chưa rõ ràng về phân định trách nhiệm; hạ tầng viễn thông dùng chung chưa thống nhất về giá thuê, ảnh hưởng tiến độ triển khai chính trang, ngầm hóa cáp. Thành phố kiến nghị Bộ Khoa học và Công nghệ tăng cường đào tạo, tập huấn cán bộ cơ sở, sớm hướng dẫn xử lý thủ tục chồng chéo và phối hợp với Cục Viễn thông thống nhất khung giá thuê hạ tầng viễn thông thụ động.

Tây Ninh tập trung đồng bộ hạ tầng và chuyển đổi số

Tại tỉnh Tây Ninh, Đoàn công tác của Bộ Khoa học và Công nghệ đã có buổi làm việc với Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Phục vụ hành chính công và Ủy ban nhân dân phường Long An.

Báo cáo cho thấy, từ ngày 1-7, bộ máy chính quyền hai cấp tại tỉnh đi vào hoạt động ổn định. Sở đã tham mưu ban hành Kế hoạch số 02-KH/BCĐ về thúc đẩy chuyển đổi số đồng bộ, nhanh, hiệu quả. Đáng chú ý, mạng di động 3G/4G và Internet cố định đã phủ 100% ấp, khu phố, khu vực nông thôn, biên giới; dịch vụ 5G phủ sóng 46/96 xã, phường. Tỉnh cũng tổ chức, cấu trúc lại các ứng dụng Tây Ninh Smart, Tây Ninh IOC, hệ thống 1022, triển khai thí điểm Trợ lý ảo phục vụ cán bộ.

Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của Tây Ninh đã tích hợp Cổng dịch vụ công quốc gia, tiếp nhận đầy đủ hồ sơ khoa học công nghệ. Riêng từ 1/7, tỉnh đã giải quyết 224 thủ tục trong lĩnh vực này. Sở cũng tổ chức tập huấn, nâng cao kỹ năng cho công chức trong kiểm soát thủ tục hành chính. Dù vậy, Tây Ninh còn hạn chế về năng lực cán bộ cấp xã, cơ sở vật chất công nghệ thông tin chưa đồng bộ, tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến còn thấp, nhiều người dân vẫn ưu tiên nộp trực tiếp. Việc thay đổi địa giới hành chính sau sáp nhập cũng phát sinh thủ tục liên quan.

Tỉnh kiến nghị Bộ Khoa học và Công nghệ thường xuyên đào tạo, ban hành hướng dẫn chi tiết về thủ tục phân cấp, phân quyền; đồng bộ cơ sở dữ liệu, phần mềm để giải quyết thủ tục không phụ thuộc địa giới hành chính. Đại diện đoàn công tác ghi nhận nỗ lực của Tây Ninh, đồng thời cam kết sẽ đồng hành, tháo gỡ những khó khăn vượt thẩm quyền bằng cách báo cáo lãnh đạo Bộ để có giải pháp phù hợp.

Đồng hành tháo gỡ từ cơ sở

Các chuyên công tác tại TP. Hồ Chí Minh, TP. Cần Thơ và tỉnh Tây Ninh đã mang lại bức tranh toàn diện về thực tiễn vận hành mô hình chính quyền hai cấp. Qua việc trực tiếp lắng nghe, khảo sát và giải đáp từ cơ sở, Bộ Khoa học và Công nghệ không chỉ tháo gỡ khó khăn trước mắt mà còn tiếp thu kiến nghị, góp phần hoàn thiện cơ chế, chính sách, tạo nền tảng cho chính quyền số, hướng tới nền hành chính công thông suốt, hiệu quả, bền vững, phục vụ nhân dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

Nguồn: hanoimoi.com

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG: SẼ BAN HÀNH NHIỀU HƠN NỮA “SỔ TAY” HƯỚNG DẪN VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Ngày 26/8/2025, Đoàn công tác Bộ Nông nghiệp và Môi trường do Thứ trưởng Nguyễn Quốc Trị làm trưởng đoàn đã có buổi làm việc với Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong giai đoạn đầu vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Chia sẻ về các khó khăn, vướng mắc khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, một trong những vấn đề trọng tâm được Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề cập tới là mức hỗ trợ tái định cư.

“Sau khi sáp nhập 2 tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn, các cơ chế hỗ trợ tái định cư có độ chênh nhất định. Mức hỗ trợ, đơn giá của tỉnh Thái Nguyên cũ cao hơn so với Bắc Kạn. Do đó, các dự án đang triển khai giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư nhận được nhiều ý kiến từ người dân, nhất là những dự án thuộc địa phận hành chính Bắc Kạn cũ”, bà Nguyễn Thị Loan cho hay.

Phó Cục trưởng Cục Quản lý đất đai Nguyễn Đắc Nhân cho rằng: “Tỉnh Thái Nguyên phải rà soát các cơ chế hỗ trợ tái định cư, ưu tiên lợi ích người dân. Bồi thường liên quan đến giá đất, các đơn vị chuyên môn phải tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát các khu vực giáp ranh”.

Theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 5 Nghị định số 151/2025/NĐ-CP thì thẩm quyền quyết định giá đất cụ thể của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chuyển giao cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

Còn theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 5 Nghị định số 151/2025/NĐ-CP thì thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của Ủy ban nhân dân cấp huyện chuyển giao cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

Khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp, một số nhiệm vụ của cấp huyện vẫn chưa kết thúc. Do đó, để đảm bảo nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước về đất đai khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp, tại điểm d khoản 3 Điều 22 Nghị định 151/2025/NĐ-CP đã quy định như vậy để xử lý chuyển tiếp, giao cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc tiếp tục thực hiện nhiệm vụ này để phù hợp với từng trường hợp cụ thể.

Xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai

Theo đại diện Phòng Quản lý đất đai (Sở Nông nghiệp và Môi trường Thái Nguyên), ngày 4/10/2024 Chính phủ ban hành Nghị định số 123/2024/NĐ-CP quy định xử phạt về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Tuy nhiên, thực hiện chính quyền 2 cấp chưa có hướng dẫn cụ thể phân cấp, phân quyền về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Về vấn đề này, ông Nguyễn Đắc Nhân cho biết, tại khoản 3 Điều 3 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính đã quy định “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp

xã thực hiện thẩm quyền trong xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Trưởng Công an cấp xã thực hiện thẩm quyền trong xử phạt vi phạm hành chính của Trưởng Công an cấp huyện" theo nghị định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước cho đến khi có quy định của Chính phủ thay thế hoặc nghị định của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính có hiệu lực thi hành.

Do vậy, khi thực hiện mô hình chính quyền 2 cấp đề nghị các cơ quan tham mưu xử lý vi phạm hành chính về đất đai áp dụng quy định nêu trên để xử lý vi phạm.

Tỉnh Thái Nguyên nêu vướng mắc đối với hoạt động của cơ quan chuyên môn về chăn nuôi, thú y cấp xã. Tại điểm c khoản 1 Điều 6 của Luật Thú y năm 2015 quy định: “Trạm thuộc Chi cục có chức năng quản lý chuyên ngành thú y đặt tại huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và đơn vị hành chính tương đương.

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương, tại tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn cũ đã thực hiện sáp nhập Trạm Chăn nuôi và Thú y (trực thuộc Chi cục), Trạm Trồng trọt và bảo vệ thực vật, Trạm Khuyến nông (trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện) thành Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp (trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện).

Tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định: “Kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện trong cả nước từ ngày 01/7/2025”.

Trong khi đó, tại Ủy ban nhân dân các xã hiện nay không có cơ quan chuyên ngành về Chăn nuôi và Thú y cấp xã; đồng thời, sau khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp một bộ phận lực lượng thú y viên, cộng tác viên thú y (lực lượng bán chuyên trách tại các xã) đã nghỉ...do vậy, lực lượng có chuyên môn chuyên ngành thú y còn lại tại các xã còn rất mỏng, không đủ lực lượng để triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh.

Bà Nguyễn Thu Thủy - Phó Cục trưởng Cục Chăn nuôi và Thú y cho hay, khoản 2 Điều 19 Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh: “2. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của chi cục, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở theo quy định tại Nghị định này, trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác.”

Do đó, thẩm quyền quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục là Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào yêu cầu hoạt động thú y trên địa bàn và khả năng cân đối nguồn lực của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đề nghị Ủy ban nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định bố trí nhân viên thú y xã, phường, đặc khu và chế độ, chính sách đối với nhân viên thú y xã, phường, đặc khu.

Phát biểu tại buổi làm việc, Thứ trưởng Nguyễn Quốc Trị đánh giá cao việc tổ chức chính quyền 02 cấp thuộc ngành nông nghiệp và môi trường của tỉnh Thái Nguyên trong gần 2 tháng qua.

Nhận định các vướng mắc ngành Nông nghiệp và Môi trường chủ yếu nằm ở lĩnh vực tài nguyên, Thứ trưởng Nguyễn Quốc Trị nhấn mạnh: “Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành sổ tay điện tử ở một số lĩnh vực, trong đó sổ tay hướng dẫn công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai được các địa phương đánh giá rất cao, tháo gỡ được nhiều điểm nghẽn. Bộ sẽ tăng cường soạn thảo, ban hành sổ tay hướng dẫn ở các lĩnh vực khác nhau để thuận tiện cho việc vận hành chính quyền địa phương 02 cấp”.

Các giải pháp đề xuất bao gồm: rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật, tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ, tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường sẽ cử đoàn công tác của ngành đến các địa phương để nắm bắt tình hình, tháo gỡ khó khăn; Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ địa phương. Cùng với đó, đề xuất sửa đổi, bổ sung một số văn bản pháp luật để hoàn thiện hệ thống pháp luật.

Tại buổi làm việc, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã tập trung thảo luận, chia sẻ những khó khăn, vướng mắc trong triển khai các chính sách, pháp luật về ngành Nông nghiệp và Môi trường với tỉnh Thái Nguyên.

Các đại biểu tham dự cuộc họp cũng đã đề xuất nhiều giải pháp thiết thực, trong đó có sự hỗ trợ, phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền địa phương và Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Các kiến nghị, đề xuất sẽ được tổng hợp, xem xét để tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hiệu quả triển khai tại địa phương trong thời gian tới.

Nguồn: mae.gov.vn

95,75% XÃ, PHƯỜNG BỐ TRÍ ĐỦ NHÂN SỰ TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA

Theo báo cáo của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, dữ liệu các địa phương báo cáo trên Hệ thống giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW tính đến 16h00 ngày 24/8/2025, có 34/34 tỉnh, thành phố đạt trạng thái XANH (hoàn thành nhiệm vụ). Không có tỉnh, thành phố nào ở trạng thái chưa hoàn thành nhiệm vụ.

Theo báo cáo của 3.321 xã, phường, có 25 tỉnh thành phố phủ XANH hơn 50% số xã, phường (hơn 50% số xã, phường hoàn thành nhiệm vụ); có 21 tỉnh, thành phố phủ XANH hơn 70% số xã, phường.

Đặc biệt, để đảm bảo phục vụ người dân một cách nhanh chóng, chu đáo, hầu hết các địa phương đã bố trí đủ nhân sự tham gia hỗ trợ tại bộ phận một cửa (95,75% xã, phường có đủ nhân sự).

Có tới 11 tỉnh, thành phố có 100% số xã, phường hoàn thành nhiệm vụ. Hà Nội là địa phương có tỉ lệ hồ sơ nộp trực tuyến đã đạt rất cao (92,11%), số hồ sơ đã trả đạt 2,69% so với tổng số hồ sơ cùng ngày.

Tuy nhiên, bản đồ nhiệt cũng cho thấy, tình hình phủ XANH các xã, phường, đảm bảo các điều kiện cơ bản để vận hành Trung tâm Phục vụ hành chính công còn chậm; nhiều vướng mắc được báo cáo liên quan đến hệ thống phần mềm, hệ thống dịch vụ công, kết nối, cơ sở dữ liệu, chữ ký số, con dấu, thiếu quy trình.

Trên toàn quốc hiện mới có 2.386/3.321 xã, phường (tương đương 71,8%) đáp ứng được hết một số điều kiện cơ bản nhất để vận hành hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công. Nhiều điều kiện thiết yếu để xử lý thủ tục hành chính trên môi trường số chưa đạt như: Chữ ký số mật, chứng thư số công vụ.

Một số tỉnh, thành phố có cơ sở hạ tầng tốt nhưng lại có tỉ lệ nộp hồ sơ trực tuyến thấp, nguyên nhân chủ yếu được nêu ra là do phần mềm không đồng bộ, thiếu ổn định, gây khó khăn khi nộp hồ sơ trực tuyến.

Đối với các địa phương có tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến thấp và các đơn vị liên quan rà soát, cần tìm nguyên nhân tháo gỡ để nâng cao tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến.

4 hệ thống Đảng ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tại cấp xã, phường, việc triển khai “sổ tay đảng viên điện tử”, thủ tục thu nộp đảng phí, lấy ý kiến chi bộ nơi cư trú, ban hành quy chế về đánh giá mức độ hoàn thành (đảng ủy); Ban hành văn bản giám sát chuyển đổi số, chất vấn, thảo luận về kết quả chuyển đổi số, phê duyệt ngân sách, danh sách tiểu sử đại biểu (hội đồng nhân dân); Cập nhật dữ liệu cán bộ, công chức trên phần mềm nhân sự, chủ động tham mưu bố trí kinh phí cho chuyển đổi số, ban hành quy chế về đánh giá mức độ hoàn thành (ủy ban nhân dân); Cập nhật danh sách đoàn viên, hội viên vào hệ thống, ứng dụng công nghệ thông tin trong giám sát, phản biện xã hội, tổng hợp ý kiến, vận động nhân dân tham gia chuyển đổi số, Mô hình “Dân vận số” (Ủy ban Mặt trận Tổ quốc) còn chậm, chưa đạt yêu cầu đề ra.

Để giải quyết những hạn chế, vướng mắc, Cơ quan Thường trực yêu cầu các địa phương cần có cơ chế giám sát độc lập kết quả đầu ra của từng nhiệm vụ; đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW; đảm bảo các điều kiện vận hành hiệu quả các Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã, phường như: Chữ ký số, chứng thư số, nhân sự tham gia hỗ trợ, sử dụng lại dữ liệu đã số hóa, phần mềm dịch vụ công, phần mềm hộ tịch. Bên cạnh đó, chú ý tiến độ hoàn thành một số nhiệm vụ liên quan đến hạ tầng số và các Cơ sở dữ liệu trọng yếu; chú trọng tới công tác báo cáo hằng ngày

Nguồn: dangcongsan.vn

ĐỔI MỚI CƠ CHẾ XẾP HẠNG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

Thực hiện chủ trương tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập, Bộ Nội vụ đang xây dựng dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, trong đó đáng chú ý là đổi mới cơ chế xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập.

Dự thảo Nghị định quy định tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập được xây dựng nhằm bảo đảm sự thống nhất với cơ cấu tổ chức mới của Bộ, ngành, địa phương sau khi bỏ mô hình tổng cục, sắp xếp lại đơn vị bên trong, đồng thời phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Theo đó, một trong những điểm quan trọng của dự thảo là bãi bỏ quy định về đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổng cục, thuộc cục trong tổng cục để bảo đảm phù hợp với cơ cấu tổ chức mới của các bộ. Thay thế cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” thành Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là cấp xã) bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Dự thảo bổ sung nguyên tắc đối với các đơn vị sự nghiệp công lập được thành lập mới phải tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, trừ trường hợp thành lập theo quy định của luật chuyên ngành (để bảo đảm bao quát đầy đủ các đơn vị sự nghiệp công lập thành lập mới có mức độ tự chủ tự bảo đảm chi thường xuyên theo quy định của pháp luật chuyên ngành như Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng...).

Đối với số lượng người làm việc tối thiểu, dự thảo Nghị định hoàn thiện tiêu chí, điều kiện về số lượng người làm việc tối thiểu khi thành lập đơn vị sự nghiệp công lập là viên chức, đối với đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 1 và nhóm 2 thì số lượng người làm việc tối thiểu bao gồm viên chức và người làm chuyên môn, nghiệp vụ theo chế độ hợp đồng lao động được xác định theo Đề án thành lập để các Bộ, ngành, địa phương thống nhất thực hiện.

Đối với quy định về tự chủ tổ chức bộ máy, dự thảo cơ bản kế thừa các quy định về tự chủ về tổ chức bộ máy, khung số lượng cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập, người đứng đầu phòng thuộc đơn vị sự nghiệp công lập.

Trên cơ sở các nội dung quy định về xây dựng và phê duyệt Đề án tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP để biên tập lại thành một khoản về Đề án tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó quy định cụ thể về nội dung Đề án tự chủ và trình tự, thẩm quyền phê duyệt Đề án tự chủ theo mức độ tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập để các Bộ, ngành, địa phương làm căn cứ thực hiện.

Một trong những điểm đáng chú ý là việc bổ sung quy định về xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập.

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 255/NQ-CP, Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp cùng với các Bộ, ngành, địa phương rà soát, đánh giá việc thực hiện Quyết định số

181/2005/QĐ-TTg để xác định rõ sự cần thiết, mục đích của việc xếp hạng và đề xuất hoàn thiện quy định của pháp luật về xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập.

Ở thời điểm ban hành, Quyết định số 181/2005/QĐ-TTg và Thông tư của các bộ hướng dẫn xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực là cơ sở xếp hạng đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ, ngành, địa phương để phục vụ cho việc thực hiện chế độ tiền lương đối với viên chức và áp dụng chế độ phụ cấp chức vụ đối với viên chức lãnh đạo, quản lý tại các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực (cùng một loại hình đơn vị sự nghiệp công lập có vị trí pháp lý như nhau, cung ứng dịch vụ sự nghiệp công giống nhau nhưng chế độ phụ cấp chức vụ đối với viên chức lãnh đạo, quản lý của các đơn vị này lại khác nhau theo hạng của đơn vị).

Đến nay, việc xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập theo các quy định nêu trên không còn phù hợp với chủ trương của Đảng về cải cách chính sách tiền lương tại Nghị quyết số 27-NQ/TW. Mặt khác, thực hiện nguyên tắc một đơn vị sự nghiệp công lập có thể cung ứng nhiều dịch vụ sự nghiệp công cùng loại tại Nghị quyết số 19-NQ/TW, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ, ngành, địa phương đã được sắp xếp, tổ chức lại để hình thành một đơn vị sự nghiệp công lập đa ngành, do đó các thông tư hướng dẫn xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập theo từng ngành, lĩnh vực do các bộ đã ban hành không phản ánh đầy đủ hiệu quả tổng thể đối với các hoạt động của loại đơn vị sự nghiệp công lập này.

Từ thực tiễn nêu trên, để tạo sự chủ động cho các Bộ trong việc hướng dẫn xếp hạng đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo đặc thù riêng của từng ngành, lĩnh vực trong trường hợp cần thiết, Bộ Nội vụ đề xuất bãi bỏ Quyết định số 181/2005/QĐ-TTg và bổ sung trong dự thảo Nghị định một điều quy định về xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập mang tính nguyên tắc về nhiệm vụ của các bộ như sau:

“Căn cứ tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công của từng ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật chuyên ngành, các bộ quản lý ngành, lĩnh vực sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản hướng dẫn xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực quản lý (trong trường hợp cần thiết) để nâng cao năng lực quản trị, hiệu lực, hiệu quả hoạt động và thực hiện phân bổ nguồn lực cho đơn vị sự nghiệp công lập theo hệ thống xếp hạng, nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công đáp ứng nhu cầu của người dân, tăng nguồn thu sự nghiệp, đẩy mạnh tự chủ tài chính của đơn vị”.

Ngoài ra, dự thảo Nghị định bỏ nội dung quy định về thẩm quyền của Bộ Tài chính để thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Bổ sung về thẩm quyền của người đứng đầu bộ, ngành, địa phương trong việc hàng năm đánh giá hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý trên cơ sở tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước...

Phương Nhung

HÀ NỘI: TIẾP NHẬN 100% HỒ SƠ TRỰC TUYẾN TỪ NGÀY 01/9/2025

Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hà Nội vừa ban hành Quyết định số 1204/QĐ-TTPVHCC về việc giao chỉ tiêu tiếp nhận hồ sơ trực tuyến trong 5 tháng cuối năm 2025, yêu cầu các đơn vị đẩy mạnh chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Theo quyết định, từ nay đến ngày 31/8, các đơn vị phải bảo đảm tiếp nhận tối thiểu 80% hồ sơ theo hình thức trực tuyến, trong đó ít nhất 20% hồ sơ được xử lý toàn trình.

Từ 1/9 đến hết tháng 12/2025, tỷ lệ này nâng lên 100% hồ sơ trực tuyến, trong đó tối thiểu 40% hồ sơ được thực hiện toàn trình mỗi tháng.

Trung tâm nhân mạnh, đơn vị, cá nhân hoàn thành hoặc vượt chỉ tiêu sẽ được xem xét khen thưởng, nhân rộng mô hình và sáng kiến. Ngược lại, đơn vị không đạt yêu cầu sẽ bị phê bình, xem xét trách nhiệm tập thể và cá nhân liên quan.

Để bảo đảm hiệu quả triển khai, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công giao Phòng Tái cấu trúc và Tổ chức bộ phận một cửa theo dõi, giám sát hằng tuần, báo cáo tiến độ và công khai kết quả trên hệ thống Dashboard giám sát. Các chỉ tiêu sẽ được điều chỉnh linh hoạt phù hợp với đặc thù từng lĩnh vực, địa bàn.

Cùng với đó, giám đốc các chi nhánh phải bố trí cán bộ trực hỗ trợ công dân chưa quen thao tác, hướng dẫn chuyển đổi hồ sơ giấy sang trực tuyến ngay tại quầy; bảo đảm tối thiểu một cán bộ chuyên trách hỗ trợ trực tuyến thường trực.

Trung tâm Quản trị hệ thống và Phát triển ứng dụng chịu trách nhiệm duy trì ổn định, an toàn hệ thống dịch vụ công trực tuyến, xử lý kịp thời sự cố, vận hành đường dây nóng kỹ thuật và triển khai truyền thông. Trung tâm Hỗ trợ và Chăm sóc khách hàng tăng cường hiệu quả các đại lý dịch vụ công trực tuyến, hướng dẫn tổ chức và công dân nộp hồ sơ qua nhiều kênh như callbot, chatbot, tài liệu số và video hướng dẫn.

Nguồn: hanoimoi.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: TIẾP TỤC TÌNH GỌN BỘ MÁY HƯỚNG ĐẾN CHÍNH QUYỀN PHỤC VỤ

Với quyết tâm cải cách, TP. Hồ Chí Minh không chỉ đặt mục tiêu giảm số lượng đầu mối, tinh gọn đội ngũ cán bộ, công chức mà còn hướng đến xây dựng một nền hành chính thực chất, phục vụ hiệu quả người dân và doanh nghiệp.

Tinh giản mạnh hơn để phục vụ tốt hơn

Ghi nhận tại các phường, xã mới sau sắp xếp tại TP. Hồ Chí Minh, song song với việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và triển khai chính quyền hai cấp, các đơn vị nhanh chóng bắt tay vào việc sắp xếp cán bộ, nhân viên theo các kế hoạch tổng thể của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh ban hành để kiện toàn bộ máy, tổ chức nhân sự và hạ tầng. Đây được xem là bước đi tất yếu nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới, đảm bảo hoạt động thông suốt và ổn định của chính quyền đô thị đặc biệt lớn nhất cả nước.

Giám đốc Sở Khoa học Công nghệ Lâm Đình Thắng cho biết, vừa qua Sở đã được hợp nhất với Sở Thông tin và Truyền thông theo kế hoạch sắp xếp, tinh gọn bộ máy của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh. Việc hợp nhất này nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực khoa học công nghệ và chuyển đổi số. Sau khi hợp nhất, các cán bộ, nhân viên của hai sở đã bắt tay ngay vào công việc và đã triển khai những công việc theo hướng có lợi nhất cho người dân, không để gián đoạn công việc của nhân dân, doanh nghiệp. Cụ thể, việc hợp nhất này nằm trong lộ trình tổng thể sắp xếp, tinh gọn bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh, được triển khai theo định hướng sáp nhập các sở tương ứng với cơ cấu tổ chức của các bộ, ngành trung ương.

Theo Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh, việc sắp xếp tinh gọn bộ máy tại TP. Hồ Chí Minh được triển khai theo hai giai đoạn. Giai đoạn 1, Thành phố đã tiếp nhận, hợp nhất các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và ban hành 15 nghị quyết thành lập 15 cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; đồng thời, ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các sở.

Cùng với đó, công tác bổ nhiệm, sắp xếp nhân sự nhằm ổn định bộ máy vận hành. Kết quả, sau sắp xếp, Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh hiện có 15 cơ quan chuyên môn, giảm 28/43 cơ quan trước đây (tương đương giảm 65,11%). Ba cơ quan hành chính khác cũng được tinh gọn, giảm từ 6 còn 3 (giảm 50%). Ngoài ra, Thành phố tiếp nhận nguyên trạng 58 đơn vị sự nghiệp thành đơn vị trực thuộc.

Ngoài ra, công tác tinh giản nhân sự cũng được triển khai quyết liệt. Tổng số công chức hiện có tại 15 cơ quan chuyên môn là 6.316 người. Đặc biệt, sau khi hợp nhất, TP. Hồ Chí Minh tiếp nhận 612 công chức từ Bà Rịa - Vũng Tàu và Bình Dương (cũ), trong đó có 415

người làm việc thường xuyên và 197 người luân phiên. Đây là lực lượng quan trọng cần được bố trí hợp lý, tránh trùng lặp và đảm bảo phát huy được năng lực trong môi trường mới.

Song song với giai đoạn 1, TP. Hồ Chí Minh hiện bước vào giai đoạn 2 của đề án, tập trung xây dựng phương án sắp xếp các đơn vị sự nghiệp theo ngành, lĩnh vực. Đây là khâu then chốt, bởi số lượng đơn vị sự nghiệp công lập rất lớn, liên quan trực tiếp đến hoạt động phục vụ đời sống dân sinh, từ y tế, giáo dục đến văn hóa – xã hội.

Chủ tịch Hội đồng nhân dân TP. Hồ Chí Minh Võ Văn Minh cho biết, Thành phố sau hợp nhất phải đi tiên phong trong việc cải cách bộ máy chính quyền đô thị. Tinh gọn biên chế không đơn thuần là giảm số lượng mà là để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, tạo điều kiện phát triển nhanh và bền vững cho vùng đô thị hóa cao nhất cả nước. Mục tiêu Thành phố đặt ra là giảm tối thiểu 20% công chức, viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong 5 năm tới, mỗi năm giảm tối thiểu 4%.

Theo ông Võ Văn Minh, quan điểm xuyên suốt được nhấn mạnh là việc tinh giản biên chế phải đảm bảo không ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của bộ máy, nhất là những dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp. “Tinh giản để mạnh hơn, để phục vụ tốt hơn”, đây là phương châm mà lãnh đạo TP. Hồ Chí Minh nhiều lần khẳng định trong các cuộc họp quan trọng.

Nêu cao vai trò của người đứng đầu

Dưới góc độ nhà quản lý, bà Phạm Thị Thanh Hiền, Giám đốc Sở Nội vụ TP. Hồ Chí Minh cho biết, giai đoạn 2 của quá trình sắp xếp là bước đi “mang tính quyết định” cho việc tinh gọn bộ máy hành chính tại TP. Hồ Chí Minh. Hiện nay, vai trò của người đứng đầu các xã, phường, phòng ban, đơn vị sự nghiệp là hết sức quan trọng trong việc bố trí nhân sự trong công tác này. Ở đó, người đứng đầu phải công tâm, khách quan, bố trí đúng người, đúng việc thì bộ máy mới thật sự gọn, mạnh và hiệu quả. Đây không chỉ là yêu cầu tổ chức mà còn là trách nhiệm với nhân dân.

Bà Phan Thị Thanh Hiền cũng cho biết, thực tế, trong quá trình thực hiện theo các Nghị định của Chính phủ, việc sắp xếp vừa qua về cơ bản đáp ứng được yêu cầu. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại tình trạng phân công chưa thật sự phù hợp với năng lực và chuyên môn của một số cán bộ, công chức.

Ngoài ra, Sở Nội vụ cũng đề xuất cần tiếp tục chính sách thu hút nhân lực chất lượng cao, nhất là trong các lĩnh vực trọng điểm như: công nghệ thông tin, y tế, giáo dục, quản lý đô thị. Đây là những lĩnh vực TP. Hồ Chí Minh đang cần sự đột phá để đáp ứng yêu cầu phát triển trong bối cảnh hội nhập.

Việc cải cách bộ máy hành chính, tinh giản biên chế là bước đi tất yếu, không thể trì hoãn. Việc tinh giản, cải chính không phải là giảm bao nhiêu người mà là bộ máy sau sắp xếp có hoạt động hiệu quả, phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp hay không. Nếu giảm người mà chất lượng công việc giảm theo thì không đạt yêu cầu.

Khi thực hiện, tinh giản biên chế phải gắn liền với cải cách chế độ đãi ngộ, chính sách thu hút và giữ chân nhân tài. Không thể yêu cầu cán bộ làm nhiều hơn, hiệu quả hơn trong khi thu nhập và điều kiện làm việc không được cải thiện. TP. Hồ Chí Minh sẽ tiếp tục thực hiện chính

sách thu nhập tăng thêm, đồng thời giải quyết các vấn đề thiết thực về nhà ở, đi lại cho cán bộ, công chức, viên chức.

Với quyết tâm chính trị, sự đồng lòng của lãnh đạo và nỗ lực của đội ngũ cán bộ, công chức, Thành phố đang đi từng bước chắc chắn trong lộ trình xây dựng nền hành chính gọn, mạnh, hiệu quả. Đây sẽ là nền tảng quan trọng để TP. Hồ Chí Minh giữ vững vai trò đầu tàu, đóng góp cho sự phát triển chung của cả nước. Ngoài ra, trong bối cảnh Nghị quyết 98/2023/QH15 về cơ chế đặc thù cho TP. Hồ Chí Minh đang đi vào thực tiễn, việc tinh giản biên chế, sắp xếp bộ máy chính quyền đô thị hai cấp càng có ý nghĩa đặc biệt.

*** TP. Hồ Chí Minh: Dấu ấn chính quyền số với hơn nửa triệu hồ sơ trực tuyến trong 45 ngày**

Trong vòng 45 ngày, hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của TP. Hồ Chí Minh đã tiếp nhận hơn 535.000 hồ sơ trực tuyến, trong đó phần lớn thuộc cấp xã. Con số ấn tượng này cho thấy hiệu quả rõ rệt của mô hình chính quyền địa phương 2 cấp gắn với chuyển đổi số, mang lại sự thuận tiện cho người dân và doanh nghiệp.

Chủ động triển khai đồng bộ, hạ tầng công nghệ đáp ứng yêu cầu

Theo báo cáo của Sở Khoa học và Công nghệ, thời gian qua, Thành phố đã triển khai đồng bộ các văn bản, chỉ thị mới; phân công rõ trách nhiệm; chủ động điều động, bổ sung nhân lực công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số tại cấp xã, phường; bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, hệ thống thông tin phục vụ vận hành chính quyền hai cấp thông suốt, ổn định.

Đặc biệt, hạ tầng mạng truyền số liệu chuyên dùng đã kết nối tới 569 điểm với tốc độ băng thông 20Mbps, trung bình mỗi đơn vị được trang bị đường Internet 300Mbit/s. Thành phố cũng triển khai bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp, kết nối với Hệ thống giám sát an toàn thông tin quốc gia; thành lập Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng, thường xuyên kiểm tra, ngăn chặn kịp thời các rủi ro an ninh mạng.

Đáng chú ý, từ ngày 18/6/2025, TP. Hồ Chí Minh chính thức “đóng giao diện” Cổng Dịch vụ công cấp tỉnh, hợp nhất vào Cổng Dịch vụ công Quốc gia, đáp ứng việc tổ chức, sắp xếp bộ máy, triển khai chính quyền địa phương 02 cấp. Đến nay, đã công khai 2.251 thủ tục hành chính, trong đó có 1.921 thủ tục hành chính cấp tỉnh, 400 thủ tục hành chính cấp xã; tích hợp 1.644 dịch vụ công trực tuyến.

Chỉ trong vào 45 ngày (từ 1/7 đến nay), hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố đã tiếp nhận 535.893 hồ sơ, trong đó hồ sơ cấp xã chiếm 361.183 hồ sơ. Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành cũng ghi nhận trên 600.000 văn bản đi - đến.

Song song, dự án Trung tâm điều hành đô thị thông minh TP. Hồ Chí Minh đang được triển khai tại số 6 Tú Xương, dự kiến đưa vào hoạt động cuối năm 2025 - 2026, kế thừa, hợp nhất hoặc đồng bộ cơ sở dữ liệu, hiện trạng hạ tầng của Trung tâm IOC TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương, Bà Rịa - Vũng Tàu (trước khi sáp nhập), hướng tới trung tâm quản trị dữ liệu hiện đại.

Thành phố cũng mở rộng hệ thống quản trị kinh tế - xã hội, liên thông báo cáo với Chính phủ; cung cấp tài khoản hợp trực tuyến cho 168 xã, phường, mở rộng phạm vi quản trị số.

Hiện Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã cùng 38 tổ địa bàn được vận hành ổn định, góp phần giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính nhanh chóng, kịp thời cho người dân, doanh nghiệp. Sở cũng đang dự thảo Đề án Đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ chính quyền địa phương hai cấp và Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố.

Vẫn còn những khó khăn, vướng mắc

Dù đạt nhiều kết quả tích cực, TP. Hồ Chí Minh vẫn gặp khó khăn trong quá trình phân cấp, phân quyền. Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Võ Minh Thành kiến nghị Bộ Khoa học và Công nghệ sớm có hướng dẫn rõ thẩm quyền cấp giấy chứng nhận trong trường hợp hồ sơ đa ngành; ban hành quy định thống nhất về cấp số đăng ký, hiệu lực giấy chứng nhận; chuyển giao cơ sở dữ liệu quản lý; hướng dẫn nguồn kinh phí và định mức chi cho công tác thẩm định, kiểm tra; đồng thời nâng cấp Hệ thống thông tin chuyên ngành để kết nối, tích hợp với Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính Thành phố...

Trong chương trình làm việc, Đoàn công tác đã khảo sát Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Bàn Cờ (Quận 3). Ông Huỳnh Gia Giang, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, cho biết Trung tâm đã công khai 356/363 thủ tục hành chính; kết nối mạng LAN/WAN/internet tới các cơ quan chuyên môn; trang bị 3 đường truyền tốc độ cao, 100% cán bộ sử dụng chứng thư số do Ban Cơ yếu Chính phủ cấp.

Từ ngày 01/7/2025 đến nay, phường đã tiếp nhận 4.806 hồ sơ. Tuy nhiên, một số thủ tục hành chính trực tuyến vẫn chưa được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, gây khó khăn cho người dân. Địa phương kiến nghị sớm ứng dụng AI để hỗ trợ người dân và cán bộ xử lý hồ sơ, đồng thời tăng cường đào tạo nhân lực và hỗ trợ công cụ phục vụ kiểm tra tiêu chuẩn đo lường chất lượng, chuyển đổi số.

Nguồn: baotintuc.vn/baochinhphu.vn

TP. HẢI PHÒNG: TẬP TRUNG GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH CHO CÁC TRƯỜNG HỢP NGHỈ VIỆC DO SẮP XẾP BỘ MÁY

Sở Nội vụ cho biết, đơn vị đang khẩn trương tập trung giải quyết các chế độ chính sách cho các trường hợp nghỉ việc do ảnh hưởng của việc sắp xếp bộ máy.

Thống kê mới nhất, tính đến nay, thực hiện Kết luận số 183-KL/TW ngày 01/8/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Sở Nội vụ đã tham mưu hướng dẫn hồ sơ về việc đề nghị thẩm định thực hiện chính sách, chế độ trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP. Theo đó, Sở đã tiếp nhận và tổ chức thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định 2 đợt đối với 198 công chức, viên chức. Trong đó, đợt 1 có 85 người (đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tại Quyết định số 3346/QĐ-UBND và 3347/QĐ-UBND ngày 19/8/2025) và đợt 2 có 113 người.

Bên cạnh đó, việc giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã cũng đã được Hải Phòng tích cực triển khai. Sở Nội vụ Hải Phòng đã có công văn số 4390/SNV-XDCQ&CTTN ngày 10/7/2025 gửi các xã, phường, đặc khu về việc bố trí, sắp xếp và giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã. Công văn nêu, trường hợp cấp ủy, chính quyền địa phương cấp xã mới không có nhu cầu tiếp tục sử dụng hoặc người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã có nguyện vọng nghỉ ngay từ khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp thì Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp danh sách kèm theo hồ sơ các cá nhân gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt đối tượng tinh giản biên chế theo Nghị định số 154/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ.

Theo Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ, thực hiện Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, tính đến ngày 15/8/2025, Sở Nội vụ đã tiếp nhận và tổ chức thẩm định tổng số 1.717 hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ, chính sách đối với các đối tượng là người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ việc theo lộ trình thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Sở đã trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định đối với 970 trường hợp. Những trường hợp còn lại chưa đủ cơ sở xem xét, đơn vị sẽ tiếp tục phối hợp với các địa phương rà soát, hoàn thiện hồ sơ sau khi có hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

Nguồn: baohaiphong.vn

TP. CẦN THƠ: ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÌ MỤC ĐÍCH PHỤC VỤ NHÂN DÂN TỐT HƠN

Sau khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp từ đầu tháng 7, mặc dù “vừa chạy, vừa xếp hàng” nhưng khi đi vào hoạt động, để phát huy hiệu quả của bộ máy mới, phân quyền cấp cơ sở nhiều nhiệm vụ, thủ tục hành chính cấp thiết, các xã, phường tại thành phố Cần Thơ đã có những cách làm hay, sáng tạo, đổi mới tất cả vì mục đích phục vụ nhân dân được tốt hơn.

Theo Bí thư Đảng ủy phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ Thái Đăng Khoa: Mô hình “Cà phê với Nhân dân và doanh nghiệp” vào sáng thứ Sáu của tuần thứ 2 hàng tháng nhằm mục đích “Lắng nghe, hiểu để đồng hành, chia sẻ, hỗ trợ doanh nghiệp và Nhân dân”. Với việc thực hiện chính quyền 02 cấp, xây dựng hệ thống chính trị “tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả” đáp ứng yêu cầu mục đích xây dựng Chính quyền phục vụ, của dân, do dân và vì dân.

Mô hình “Cà phê với Nhân dân và doanh nghiệp” tại phường Phú Lợi cũng nhằm mục đích kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn mà Nhân dân, doanh nghiệp gặp phải; lắng nghe, trao đổi, thảo luận về các ý tưởng mới và các ý kiến đóng góp từ cộng đồng; tạo dựng niềm tin, động lực để người dân, doanh nghiệp an tâm lao động, sản xuất, kinh doanh.

Trong khi phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ (một phần địa bàn thành phố Sóc Trăng cũ) nay tổ chức mô hình “Cà phê với Nhân dân và doanh nghiệp” định kỳ mỗi tháng một lần bước

đầu có hiệu quả sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, thì phường Sóc Trăng cũng mới bắt đầu mô hình mới đó là mô hình “Ngày thứ Bảy vì dân”. Mô hình mới triển khai thực hiện trong sáng 16/8.

Theo kế hoạch được Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Sóc Trăng ban hành thì mô hình “Ngày thứ Bảy vì dân” được triển khai thực hiện nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong tiếp cận, thực hiện thủ tục hành chính ngay tại cơ sở. Mô hình diễn ra vào các ngày thứ Bảy hằng tuần, từ 16/8 đến ngày 27/9/2025, tại Ban Nhân dân khóm, Nhà văn hóa, điểm trường học hoặc các địa điểm phù hợp. Tại đây, người dân có thể thực hiện nhiều thủ tục hành chính ngay tại cơ sở, thay vì phải đến trụ sở Trung tâm phục vụ hành chính công của phường.

Theo cán bộ Trung tâm phục vụ hành chính công Phường Sóc Trăng, các thủ tục được triển khai hướng dẫn cho người dân gồm: Đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn; cấp bản sao trích lục hộ tịch; chứng thực bản sao; xác nhận giấy tờ nhập học cho con em đồng bào; công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; cấp, đổi giấy xác nhận khuyết tật; xác nhận cư trú; hướng dẫn nộp hồ sơ trực tuyến; hỗ trợ cài đặt ứng dụng VNeID, mở tài khoản ngân hàng... Đồng thời, chương trình sẽ lồng ghép tuyên truyền về cải cách hành chính và mô hình chính quyền 2 cấp.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huỳnh Hoài Nam, Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công phường Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ cho biết: Ủy ban nhân dân phường giao Trung tâm Phục vụ hành chính công làm đầu mối tham mưu, phối hợp các phòng ban chuyên môn, Công an phường và Ban Nhân dân các khóm bố trí nhân sự, tiếp nhận, xử lý hồ sơ kịp thời. Kết quả giải quyết được gửi về Ban Nhân dân khóm để chuyển cho người dân. Sau đợt triển khai, các đơn vị tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm và ghi nhận phản hồi từ người dân.

Việc xây dựng mô hình “Ngày thứ Bảy vì dân” tại phường Sóc Trăng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân được tiếp cận thủ tục hành chính, giảm thời gian đi lại cho người dân ở vùng ngoại ô, xa khu vực trung tâm. Đây cũng là nhiệm vụ phải làm của Trung tâm hành chính công cấp cơ sở để tăng cường hiệu quả cải cách hành chính và phục vụ nhân dân tận nơi, tận nhà, nhất là trong lúc cao điểm mùa tựu trường sắp đến cùng những chỉ dẫn cho người dân những việc cần phải làm khi liên quan đến các thủ tục hành chính khác như giấy tờ nhà đất, xe cộ, hộ tịch, nhân khẩu...

Nguồn: vov.vn

QUẢNG NINH: NGƯỜI DÂN LÀM QUEN VỚI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH PHI ĐỊA GIỚI

Trong số khoảng 66.000 hồ sơ thủ tục hành chính cần giải quyết tại tỉnh Quảng Ninh sau gần 2 tháng thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, có hơn 5.000 thủ tục hành chính nộp trực tuyến phi địa giới, chiếm khoảng 8%.

Thực hiện mô hình chính quyền 02 cấp, tỉnh Quảng Ninh công bố cung cấp hơn 1.500 dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Tuy nhiên, trên hệ thống Cổng Dịch vụ công Quốc gia mới ghi nhận 890 thủ tục toàn trình, do số liệu này căn cứ theo công bố của bộ, ngành.

Tỉnh Quảng Ninh hiện có 2.057 thủ tục hành chính, trong đó gần 1.900 thủ tục được cung cấp trực tuyến và hơn 1.500 thủ tục trực tuyến toàn trình, đạt tỷ lệ hơn 75%.

Trước đây, tỷ lệ trực tuyến đạt trên 80%. Nhưng từ tháng 7/2025, khi vận hành mô hình chính quyền 02 cấp và áp dụng phần mềm xử lý thủ tục mới, một số hồ sơ phát sinh lỗi kỹ thuật buộc phải xử lý trực tiếp, khiến tỷ lệ trực tuyến giảm nhẹ. Việc thay đổi phần mềm là cần thiết, vì hệ thống cũ không còn đáp ứng được quy định và yêu cầu mới khi thực hiện chính quyền 2 cấp.

Tỉnh Quảng Ninh hiện tổ chức theo mô hình một Trung tâm cấp tỉnh và 54 trung tâm hành chính công cấp xã, phường. Sau một tháng thực hiện sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính, lượng thủ tục phát sinh tăng đáng kể. Trong đó, thủ tục chứng thực chiếm nhiều nhất và đã được phân quyền cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường hoặc ủy quyền cho phòng chuyên môn ký.

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Trung tâm) đảm nhận khâu tiếp nhận, phân loại, trả hồ sơ và thu phí. Công dân làm thủ tục qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, hồ sơ sau đó được chuyển về hệ thống của tỉnh để xử lý. Do lưu lượng tập trung về một cổng nên vẫn xảy ra tình trạng nghẽn mạng.

Hiện nay, Trung tâm Dịch vụ công cấp tỉnh Quảng Ninh xử lý 1.709 thủ tục, còn cấp xã, phường hơn 300 thủ tục. Các sở, ngành bố trí cán bộ trực tiếp tại Trung tâm cấp tỉnh để phối hợp giải quyết.

Về giải quyết thủ tục hành chính phi địa giới, trong tổng số 2.057 thủ tục hành chính, Quảng Ninh đã triển khai 82 thủ tục phi địa giới. Người dân có thể thực hiện thủ tục ở bất kỳ xã, phường nào, thậm chí ở cấp xã vẫn có thể nộp hồ sơ cấp tỉnh.

Chỉ cần hồ sơ đầy đủ, đúng thẩm quyền, hệ thống sẽ tự động phân cấp và chuyển đến cơ quan xử lý. Trong tháng 7/2025, tỉnh Quảng Ninh đã giải quyết khoảng 66.000 hồ sơ thủ tục hành chính, trong đó hơn 5.000 hồ sơ theo hình thức phi địa giới.

Để khuyến khích người dân nộp hồ sơ trực tuyến, Tỉnh Quảng Ninh có chính sách giảm 50% phí làm thủ tục hồ sơ trực tuyến so với làm trực tiếp. Trong biên lai thu phí dịch vụ công trực tuyến cũng ghi rõ giảm 50% khi nộp hồ sơ trực tuyến.

Đối với các dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Tất cả hồ sơ đều có bản điện tử có chữ ký số đính kèm gửi vào mail cho công dân. Tùy vào nhu cầu sử dụng, người dân có thể sử dụng bản giấy tờ điện tử. Nếu muốn lấy bản giấy trực tiếp, người dân có thể đến bộ phận một cửa trung tâm dịch vụ hành chính công hoặc trả qua bưu điện.

Ở cấp tỉnh, các thủ tục nhiều nhất liên quan đến đăng ký kinh doanh, lý lịch tư pháp, cấp đổi giấy phép lái xe. Gần đây, hồ sơ đất đai, điều chỉnh thông tin cũng tăng nhanh do thực hiện chính quyền 02 cấp. Ở cấp xã, phần lớn là chứng thực, hộ tịch, cấp giấy tờ đất đai. Các thủ tục đã được phân cấp rõ theo từng cấp hành chính xử lý.

Khác với trước đây, hiện nay Trung tâm không còn duy trì chi nhánh theo mô hình ba cấp mà chỉ giữ 13 điểm trọng điểm. Tại đây, bố trí cán bộ ngành dọc như Bảo hiểm xã hội, Sở Nông nghiệp và Môi trường giải quyết thủ tục đất đai; đồng thời, cán bộ ngành Công an và Thuế được bố trí tại các phường trọng điểm, vốn là huyện, thị xã trước đây để xử lý thủ tục hành chính phát sinh nhiều.

Khó khăn lớn nhất vẫn là lĩnh vực đất đai, do liên quan nhiều cơ quan: Từ đo đạc bản đồ, xác định thuế đất, đến cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh. Cơ sở dữ liệu đất đai hiện còn nhiều bất cập, như sai số khi đo đạc, tình trạng chồng lấn thửa đất... Đây là lĩnh vực có nhu cầu lớn từ người dân nên gây áp lực nhiều nhất cho cán bộ. Quy trình xử lý đất đai phức tạp, nhiều giai đoạn và kéo dài hơn so với các thủ tục khác.

Về yêu cầu kết nối dữ liệu để rút ngắn quy trình và tạo thuận lợi hơn cho người dân, Đến nay, Quảng Ninh đã khai thác được dữ liệu quốc gia về dân cư và hộ tịch. Tuy nhiên, một số lĩnh vực như đất đai vẫn chưa kết nối được.

Dữ liệu con người giữa ngành Tư pháp và Công an đã liên thông. Sau khi Trung tâm tiếp nhận, hồ sơ được chuyển đến cơ quan chuyên ngành và mỗi ngành có hệ thống dữ liệu riêng để xử lý.

Khi chuyển sang hệ thống mới, nhờ sự vào cuộc quyết liệt của Trung tâm Hành chính công, các tính năng cơ bản đã vận hành ổn định, đáp ứng nhu cầu của người dân. Một số chức năng phục vụ cơ quan quản lý nhà nước do doanh nghiệp công nghệ cung cấp đang tiếp tục hoàn thiện. Đơn vị này bố trí thường trực khoảng 20 nhân sự để xử lý sự cố phát sinh.

Hệ thống hiện đáp ứng các yêu cầu mới về dữ liệu, bảng điện tử, số hóa hồ sơ... Tuy nhiên, việc kết nối liên thông vẫn phụ thuộc bộ, ngành. Chẳng hạn, lĩnh vực Thuế vẫn hoạt động độc lập nên phải xử lý trên hai hệ thống; thủ tục đăng ký kinh doanh thuộc Sở Tài chính cũng dùng hệ thống riêng. Vì vậy, việc kiểm soát chủ yếu dựa trên báo cáo từng lĩnh vực.

Đối với cán bộ mới điều chuyển về Trung tâm, chúng tôi tổ chức tập huấn thường xuyên. Từ tháng 7/2025 duy trì giao ban trực tuyến hàng tháng, sang tháng 8/2025 triển khai giao ban hàng tuần giữa Trung tâm, Sở Khoa học và Công nghệ cùng đơn vị cung cấp dịch vụ để kịp thời tháo gỡ vướng mắc.

Nguồn: baoquangninh.vn

PHÚ THỌ: CHUYỂN ĐỔI SỐ, CHÍNH QUYỀN SỐ - TỪ NHỮNG ĐIỀU GẦN GŨI NHẤT

“Thủ tục hành chính” từng là cụm từ gợi lên sự phức tạp, rườm rà và tốn thời gian. Nỗi e ngại này càng lớn hơn với người dân ở các vùng nông thôn khi họ chưa có nhiều điều kiện tiếp cận công nghệ thông tin. Song tại xã Yên Lạc, chính quyền đã tìm ra một hướng đi mới:

sử dụng mạng xã hội để làm cầu nối, đưa thủ tục hành chính về gần dân, minh bạch và dễ hiểu hơn.

Sáng kiến “đánh tan” nỗi sợ thủ tục hành chính

Thay vì những tấm biển thông tin khô khan hay các tờ hướng dẫn dài dằng dặc, giờ đây người dân Yên Lạc có thể tra cứu mọi thông tin cần thiết ngay trên điện thoại di động. Hàng loạt video ngắn, sinh động do chính các cán bộ trẻ của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã thực hiện được đăng tải thường xuyên trên các nền tảng mạng xã hội như Fanpage và Zalo chính thức của trung tâm.

Những video này không chỉ đơn thuần là liệt kê giấy tờ mà còn hướng dẫn chi tiết từng bước, từ việc chuẩn bị hồ sơ đến quy trình nộp và nhận kết quả. Chỉ với vài phút xem, người dân có thể nắm rõ thông tin, chủ động chuẩn bị tài liệu, tránh tình trạng thiếu sót hoặc sai lệch. Điều này không chỉ giúp tiết kiệm thời gian, công sức cho người dân mà còn giảm tải cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ.

Anh Nguyễn Trung Đức, người dân tại xã Yên Lạc phấn khởi chia sẻ: “Gần đây, tôi xem nhiều video của Đoàn thanh niên xã Yên Lạc. Rất tiện lợi, chỉ cần mở điện thoại là biết phải chuẩn bị những giấy tờ gì khi đến nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, nhờ đó tôi thấy thủ tục nhanh gọn hơn nhiều”.

Thủ tục “lên sóng”, dân “về nhà” làm việc

Sự đổi mới này xuất phát từ chính thực tế công việc hàng ngày của những cán bộ trẻ. Phó Bí thư Chi đoàn thôn Đoài Nguyễn Cẩm Ly chia sẻ: “Xuất phát từ thực tế người dân vẫn còn e ngại, chưa hiểu rõ các bước trong thủ tục hành chính, thậm chí chưa biết cần mang theo giấy tờ gì, đoàn viên trẻ muốn tạo sự thuận lợi và nhanh chóng nhất cho người dân”.

Từ ý tưởng đó, đội ngũ cán bộ trẻ đã mạnh dạn đề xuất và nhận được sự đồng thuận cao từ lãnh đạo xã Yên Lạc. Các video được sản xuất dựa trên những tình huống thực tế, câu hỏi thường gặp của người dân để đảm bảo nội dung sát với nhu cầu nhất.

Bên cạnh việc hướng dẫn nộp hồ sơ trực tiếp, các video còn tập trung tuyên truyền, khuyến khích người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến. Thay vì phải đến tận nơi, người dân có thể nộp hồ sơ tại nhà và chỉ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công để nhận kết quả. Đây là bước đi quan trọng để hiện thực hóa mục tiêu chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới một nền hành chính hiện đại và hiệu quả.

Phó Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Yên Lạc Trịnh Quốc Trung đánh giá cao sáng kiến của cán bộ trẻ: “Việc làm này tốt, giúp người dân hiểu và thực hiện được dịch vụ công. Hiện nay, nhiều người vẫn còn e ngại việc làm thủ tục hành chính. Dần dần, qua các video hướng dẫn, người dân sẽ quen với việc thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến; từ một người đến nhiều người, từ đó lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng. Khi người dân đã hiểu và làm được rồi thì sẽ tiết kiệm thời gian”.

Điểm sáng cải cách, nhân lên hiệu quả phục vụ hành chính công

Chính sự sáng tạo, dám nghĩ dám làm của tuổi trẻ đã tạo nên dấu ấn đậm nét trong công tác cải cách hành chính của xã Yên Lạc. Sáng kiến này không chỉ giúp người dân chủ động hơn mà còn thể hiện tinh thần công khai, minh bạch của chính quyền.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Yên Lạc Hồ Văn Quang khẳng định: “Thời gian qua, xã đã đạt nhiều kết quả trong công tác cải cách hành chính, trong đó nổi bật là việc nâng cao chất lượng phục vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin. Việc sản xuất và đăng tải các video hướng dẫn thủ tục hành chính trên mạng xã hội là bước đổi mới sáng tạo, giúp người dân dễ tiếp cận, dễ thực hiện, đồng thời tăng tính công khai, minh bạch. Cách làm này không chỉ nâng cao hiệu quả phục vụ mà còn là minh chứng cho quyết tâm đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng nền hành chính hiện đại, thân thiện và gần dân”.

Nhờ những nỗ lực không ngừng, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Yên Lạc đã tiếp nhận và xử lý gần 2.000 hồ sơ công dân, trong đó hơn 90% là thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Con số này không chỉ là thành tích của riêng Trung tâm mà còn cho thấy sự tin tưởng, đồng hành của người dân.

Từ những bước đi sáng tạo trong cải cách hành chính, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Yên Lạc đang cho thấy hiệu quả rõ nét: đưa thủ tục hành chính gần dân hơn, nhanh hơn, minh bạch hơn. Đây cũng là minh chứng cho nỗ lực xây dựng chính quyền số, hướng tới một nền hành chính hiện đại, vì Nhân dân phục vụ.

Nguồn: baophutho.vn

BẮC NINH: HỖ TRỢ LÀM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRỰC TUYẾN TẠI NƠI CƯ TRÚ

100% phường, xã ở Bắc Ninh bố trí điểm hỗ trợ người dân làm thủ tục hành chính trực tuyến tại nơi cư trú nhằm tạo thuận lợi cho tổ chức, công dân.

Ủy ban nhân dân các phường, xã bố trí điểm hỗ trợ phù hợp vào ngoài giờ làm việc; bố trí cán bộ chuyên môn, tình nguyện viên của địa phương tham gia hỗ trợ. Đồng thời, công khai thông tin để người dân, doanh nghiệp nắm được. Như tại phường Bắc Giang sẽ triển khai hỗ trợ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường vào thứ Bảy hằng tuần (từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ, bắt đầu từ ngày 6/9); phường Kinh Bắc chọn hỗ trợ tại 2 nhà văn hóa khu dân cư và 2 trụ sở cơ quan phường cũ vào các tối thứ Ba và thứ Năm hằng tuần (bắt đầu từ ngày 26/8);...

Để triển khai đồng bộ và hiệu quả, các sở, ngành tỉnh Bắc Ninh đã lập danh sách 90 tình nguyện viên là cán bộ chuyên môn đăng ký tham gia hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến tại nơi cư trú. Theo đó, có 90 tình nguyện viên là cán bộ của các sở, ngành, cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh đăng ký tham gia. Cụ thể, các tình nguyện viên sẽ phối hợp với Ủy

ban nhân dân phường, xã được phân công hỗ trợ tham gia trực, giúp đỡ Nhân dân cách đăng nhập tài khoản, nộp hồ sơ trực tuyến. Thời gian hỗ trợ từ ngày 25/8 đến hết năm 2025.

Để triển khai hiệu quả, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường chủ động phân công và điều phối tình nguyện viên tại chỗ, phối hợp với cán bộ, công chức, viên chức và các đoàn thể địa phương để hỗ trợ người dân tại các địa điểm đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Bảo đảm duy trì thường xuyên hoạt động hỗ trợ, bố trí người trực, hướng dẫn kịp thời - đặc biệt với người cao tuổi, người khuyết tật và nhóm ít có điều kiện tiếp cận dịch vụ công trực tuyến.

Thông tin hỗ trợ (địa điểm, thời gian, số điện thoại liên hệ, lực lượng trực...) được công khai trên bảng tin Ủy ban nhân dân, loa truyền thanh, nhóm Zalo cộng đồng, fanpage xã/phường (nếu có) và các kênh thông tin khác để người dân dễ dàng nắm bắt và tham gia.

Thời gian tới, các sở, ban, ngành tiếp tục rà soát, đăng ký bổ sung tình nguyện viên gửi về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức chủ động tham gia hỗ trợ tại nơi cư trú, phù hợp với thời gian và địa điểm triển khai.

Nguồn: congluan.vn

QUẢNG TRỊ: DẤU ẤN CHUYỂN ĐỔI SỐ TỪ CÔNG AN TỈNH

Những ngày gần đây, tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị, người dân đã quen dần với việc đến làm thủ tục mà không cần mang theo sổ hộ khẩu, cũng chẳng phải lo thiếu một bản photo Căn cước công dân hay giấy tờ cá nhân nào khác. Chỉ với một thẻ Căn cước công dân gắn chip hoặc ứng dụng định danh VNeID, các quy trình diễn ra gọn nhẹ, nhanh chóng.

Lộ trình cụ thể, kết quả rõ nét

Ngay sau khi Đề án 06 của Chính phủ được ban hành, Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Quảng Trị đã chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh và Công an tỉnh xây dựng những kế hoạch tổng thể, đồng thời cụ thể hóa bằng kế hoạch hằng năm với mốc thời gian triển khai rõ ràng. Trên tổng số 131 nhiệm vụ trọng tâm được giao, đến nay đơn vị đã hoàn thành 48 nhiệm vụ, duy trì thường xuyên 54 nhiệm vụ khác, tạo nên một cơ chế chỉ đạo xuyên suốt, đồng bộ từ tỉnh đến tận cơ sở. Nhờ đó, mỗi bước triển khai không rời rạc mà được xuyên chuỗi, kiểm soát và đánh giá chặt chẽ theo từng giai đoạn.

Một trong những kết quả nổi bật là việc kết nối thành công hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đây được coi là bước ngoặt trong cải cách hành chính, khi người dân đến làm thủ tục không còn phải mang theo sổ hộ khẩu, giấy khai sinh hay hàng loạt bản sao chứng thực. Chỉ với một chiếc thẻ Căn cước công dân

gắn chip hoặc ứng dụng định danh điện tử VNeID, mọi quy trình được rút ngắn đáng kể. Đặc biệt, việc triển khai hai nhóm thủ tục liên thông về khai sinh và khai tử vốn gắn bó mật thiết với đời sống của mỗi gia đình đã chứng minh rõ nét hiệu quả của cải cách, mang lại sự thuận tiện tối đa, giảm bớt áp lực cho người dân ở cả đô thị lẫn vùng sâu, vùng xa.

Không dừng lại ở đó, Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh Quảng Trị đã đôn đốc, phối hợp để triển khai đầy đủ 25/25 dịch vụ công thiết yếu theo yêu cầu của Đề án 06. Đây là nhóm dịch vụ có tần suất sử dụng cao, liên quan trực tiếp đến quyền lợi cơ bản của công dân như đăng ký thường trú, tạm trú, cấp hộ chiếu, đăng ký xe, nộp phạt vi phạm giao thông... Việc đưa tất cả các dịch vụ này lên môi trường trực tuyến đã mở ra một cách tiếp cận mới. Thủ tục hành chính không còn là gánh nặng mà dần trở thành một dạng dịch vụ công minh bạch, thuận tiện, có thể làm bất cứ lúc nào, ở bất kỳ đâu.

Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị cho thấy, số lượng hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết trực tuyến tăng nhanh qua từng tuần. Người dân không chỉ tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại mà còn có thể theo dõi tiến độ xử lý hồ sơ của mình ngay trên điện thoại thông minh. Với các cơ quan quản lý, việc số hóa cũng góp phần giảm áp lực về lưu trữ, hạn chế tình trạng chồng chéo, sai sót giấy tờ, từ đó nâng cao hiệu quả điều hành.

Có thể nói, bằng cách bám sát lộ trình, chủ động tháo gỡ khó khăn, Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh Quảng Trị đã góp phần đưa chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý hành chính từ chủ trương trở thành hành động cụ thể. Thành công này không chỉ cải thiện trải nghiệm của người dân mà còn củng cố niềm tin vào một nền hành chính hiện đại, minh bạch, lấy sự hài lòng của công dân làm thước đo.

Từ cải cách hành chính đến lan tỏa xã hội

Không dừng lại ở việc rút ngắn thủ tục giấy tờ, chuyển đổi số đã lan tỏa mạnh mẽ vào nhiều lĩnh vực thiết yếu của đời sống xã hội.

Giám đốc Sở Y tế Diệp Thị Minh Quyết cho biết, việc sử dụng Căn cước công dân gắn chip và ứng dụng VNeID thay thế thẻ bảo hiểm y tế đã được triển khai đồng bộ tại 100% cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh. Người dân chỉ cần xuất trình Căn cước công dân là có thể được tiếp nhận, tra cứu thông tin và thanh toán chi phí nhanh chóng. Đây là bước tiến quan trọng, vừa tạo thuận lợi cho người dân, vừa giúp cơ quan quản lý nâng cao tính chính xác, hạn chế gian lận, thất thoát quỹ bảo hiểm.

Ở lĩnh vực an sinh xã hội, phương thức chi trả không dùng tiền mặt được đẩy mạnh. Theo Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Trị, đến nay, gần 90% người hưởng lương hưu và chế độ Bảo hiểm xã hội đã nhận chi trả qua tài khoản ngân hàng - con số phản ánh sự thay đổi rõ rệt trong thói quen tiếp cận dịch vụ công. Song song với đó, công tác cấp Căn cước công dân và định danh điện tử đạt kết quả khả quan: 87,3% công dân đủ điều kiện đã đăng ký tài khoản định danh cá nhân; 54,2% doanh nghiệp và hợp tác xã đã được cấp tài khoản định danh tổ chức. Những số liệu này cho thấy nỗ lực đưa công nghệ số trở thành công cụ quản trị hữu hiệu, gắn liền với từng giao dịch, từng hoạt động thường nhật.

Dấu ấn nhân văn trong thực hiện Đề án 06 cũng được thể hiện rõ. Hàng chục nghìn thông tin liệt sĩ và thân nhân đã được cập nhật; 68 mẫu ADN của thân nhân liệt sĩ được thu nhận và bước đầu có một trường hợp đối sánh thành công. Thành quả ấy mang lại niềm hạnh phúc lớn cho gia đình, đồng thời mở ra hy vọng cho nhiều trường hợp đang tìm danh tính liệt sĩ thân yêu - minh chứng sinh động rằng công nghệ số, khi gắn với giá trị nhân văn, tạo ra sức lan tỏa mạnh mẽ.

Không chỉ trong phạm vi nhiệm vụ ngành Công an, Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh Quảng Trị còn tham mưu, đôn đốc các sở, ngành đẩy mạnh số hóa và kết nối cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Theo báo cáo của Sở Tư pháp, hiện đơn vị này đã hoàn thành số hóa hơn 1,8 triệu dữ liệu hộ tịch. Đây là kho thông tin quan trọng giúp đăng ký khai sinh, kết hôn, khai tử thuận tiện, minh bạch. Tương tự, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh này hiện đang đẩy mạnh việc xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai nhằm tạo nền tảng quản lý hiệu quả, hạn chế tranh chấp và thúc đẩy phát triển kinh tế.

Thượng tá Hoàng Thị Hồng Phượng, Trưởng phòng Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh Quảng Trị cho biết, những "mảnh ghép" này khi kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư sẽ dần hình thành kho dữ liệu dùng chung của tỉnh - một "bản đồ số" phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và phát triển.

Có thể nói, từ cải cách thủ tục hành chính đến y tế, an sinh xã hội; từ cấp Căn cước công dân đến quản lý dữ liệu đất đai, hộ tịch và cả những hồ sơ liệt sĩ thiêng liêng, tất cả cho thấy sự chủ động, nhạy bén và quyết tâm của Công an Quảng Trị trong công cuộc chuyển đổi số. Đó không chỉ là thành tích của một đơn vị Công an mà còn là nền tảng vững chắc để địa phương tiến bước trên hành trình xây dựng chính quyền số, xã hội số, mang lại lợi ích thiết thực, bền vững cho người dân và doanh nghiệp.

Nguồn: cand.com.vn

ĐỒNG NAI: NGÀNH CÔNG THƯƠNG HƯỚNG TỚI NỀN HÀNH CHÍNH HIỆN ĐẠI

Tỉnh Đồng Nai đang chuyển mình mạnh mẽ trên mọi phương diện, trong đó cải cách thủ tục hành chính là một trong những điểm nhấn quan trọng, góp phần thúc đẩy môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh. Trong đó, Sở Công Thương đã và đang khẳng định vai trò tiên phong với cách tiếp cận đổi mới, hiện đại và mang tính đột phá.

Cải cách thủ tục hành chính không chỉ là yêu cầu nội tại của tiến trình xây dựng Nhà nước pháp quyền, mà còn là đòi hỏi tất yếu từ thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội. Trong dòng chảy hội nhập và cạnh tranh, mỗi sự chậm trễ, mỗi rào cản về thủ tục đều có thể trở thành "điểm nghẽn" cho nền kinh tế địa phương.

Cải cách hành chính lấy phục vụ làm gốc

Sở Công Thương xác định rõ phương châm hành động: Cải cách không thể chờ, không thể chậm, mà phải chủ động đi trước, làm trước. Tư duy “quản lý đi trước - phục vụ làm gốc” đã trở thành kim chỉ nam, giúp đơn vị bút phá trên hành trình chuyển đổi từ nền hành chính truyền thống sang hành chính số, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

Trong năm 2024, Sở Công Thương được xếp hạng dẫn đầu Chỉ số Đánh giá năng lực cạnh tranh (DDCI) cấp sở, ban, ngành của tỉnh. Đây là một kết quả nổi bật của sở trong việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính. Đằng sau vị trí này là sự thay đổi toàn diện, cả về quy trình, công nghệ lẫn con người.

Tiêu biểu trong đó là việc sở đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, đặc biệt trong các lĩnh vực “nóng” như: cấp phép sản xuất, đăng ký kinh doanh có điều kiện, thông báo khuyến mại, xác nhận thông tin xuất xứ hàng hóa... Thay vì đến trực tiếp, doanh nghiệp chỉ cần vài thao tác trên điện thoại hoặc máy tính để nộp hồ sơ, tra cứu, nhận kết quả.

Chị Nguyễn Thị Minh Hòa, Tổng vụ (người phụ trách hành chính tổng hợp trong doanh nghiệp) Công ty TNHH AK Vina, xã Phước Thái, tỉnh Đồng Nai chia sẻ: “Trước đây, tôi phải đến sở nhiều lần để hoàn tất thủ tục cấp giấy phép đủ điều kiện sản xuất. Tốn thời gian, công sức và cả chi phí đi lại. Nhưng hiện tại, mọi thứ đều có thể thực hiện trực tuyến, chỉ mất chưa đến 10 phút là tôi nộp xong hồ sơ và chỉ vài ngày sau là có kết quả trả về. Đúng nghĩa là “hành chính phục vụ”.

Không chỉ riêng chị Hòa, hàng ngàn doanh nghiệp khác cũng đang hưởng lợi từ quá trình cải cách hành chính mạnh mẽ, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí, đồng thời nâng cao sự minh bạch và niềm tin vào cơ quan công quyền.

Chủ động ứng dụng, đổi mới công nghệ

Điểm nổi bật trong chiến lược cải cách của Sở Công Thương là không dừng lại ở số hóa quy trình truyền thống, mà còn tiên phong ứng dụng công nghệ mới, trí tuệ nhân tạo (AI) để hỗ trợ xử lý hồ sơ, chatbot tự động tư vấn 24/7, hệ thống dữ liệu mở được liên kết liên thông với các ngành khác.

Sở đã kết nối giữa hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu khác. Trong đó, địa chỉ trang thông tin điện tử của Sở Công Thương: <http://sct.dongnai.gov.vn> là trang thông tin điện tử độc lập đã được tích hợp vào Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, đảm bảo công tác cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ, có hiệu quả.

Ngoài ra, Sở Công Thương thực hiện bảo trì hằng năm, tiếp tục vận hành và khai thác hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành công thương với địa chỉ <http://dlct.dongnai.gov.vn>. Qua đó, hệ thống hóa thông tin dữ liệu của Ngành, đảm bảo việc cung cấp thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp và nhu cầu nghiên cứu, trao đổi thông tin của các tổ chức cá nhân tìm hiểu về hoạt động của ngành công thương trên địa bàn tỉnh.

Đặc biệt, Sở Công Thương thường xuyên rà soát, sửa đổi, đơn giản hóa thủ tục hành chính cho phù hợp tình hình thực tế; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách

hành chính. Qua đó, góp phần gỡ bỏ những rào cản về thủ tục hành chính và mang lại lợi ích cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong tỉnh.

Chị Lê Dung Hạnh, cán bộ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Công Thương cho biết: “Chúng tôi luôn lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo cho cải cách. Nhờ ứng dụng công nghệ, hiện nay, nhiều loại hồ sơ được xử lý nhanh hơn từ 40-60% so với trước kia. Hệ thống cũng giúp phát hiện và xử lý lỗi phát sinh nhanh chóng, giảm thiểu giấy tờ và thủ tục rườm rà”.

Đây là bước chuẩn bị cần thiết cho một nền hành chính số “không biên giới”, đặc biệt trong bối cảnh tỉnh Đồng Nai đã chính thức mở rộng không gian phát triển sau khi hợp nhất địa giới hành chính với tỉnh Bình Phước cũ. Sự chuẩn bị sẵn sàng về thể chế, hạ tầng số, đội ngũ cán bộ... sẽ giúp ngành công thương tỉnh nhà thích ứng nhanh, đáp ứng hiệu quả yêu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp trong bối cảnh mới.

Điều đáng nói, cải cách hành chính tại Sở Công Thương không còn là khẩu hiệu hay chương trình theo phong trào. Những thay đổi ấy đã hiện hữu, chạm đến từng hồ sơ, từng dòng dữ liệu, từng cú click chuột. Từng bước chuyển mình đó đang giúp tạo dựng một nền hành chính hiện đại, minh bạch và gần dân.

Chị Đặng Thị Bích Loan, Giám đốc Công ty TNHH Kho vận Mekong, Khu công nghiệp Biên Hòa 2 (tỉnh Đồng Nai), cho biết: “Chúng tôi rất ấn tượng với cách Sở Công Thương đồng hành với doanh nghiệp. Ngoài việc rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, họ còn thường xuyên lấy ý kiến, tổ chức đối thoại, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Cảm giác được phục vụ, được lắng nghe rất rõ ràng”.

Trong bối cảnh hội nhập và cạnh tranh toàn cầu, cải cách thủ tục hành chính không chỉ là “nhiệm vụ hành chính” mà còn là động lực cốt lõi để thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và thúc đẩy phát triển bền vững.

Phó Giám đốc Sở Công Thương Phạm Văn Cường cho biết: “Dù đã đạt nhiều thành quả tích cực, nhưng chúng tôi vẫn đang tiếp tục nỗ lực đổi mới, hoàn thiện kho dữ liệu số chuyên ngành, đào tạo cán bộ số, mở rộng tích hợp nền tảng liên thông và hướng tới cung cấp dịch vụ công thông minh, cá nhân hóa theo từng đối tượng”.

Nguồn: baodongnai.vn

TÂY NINH: THÁO GỠ KHÓ KHĂN VỀ NHÂN SỰ VÀ HẠ TẦNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Sau sắp xếp, tỉnh Tây Ninh hiện có 96 đơn vị hành chính cấp xã trên diện tích hơn 8.500km² và dân số khoảng 3,2 triệu người. Sau gần hai tháng chính thức vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, hoạt động tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đã từng

bước đi vào ổn định, nhưng vẫn còn nhiều vướng mắc cần được tháo gỡ. Đặc biệt là các vấn đề liên quan đến công tác nhân sự, cơ sở vật chất và hạ tầng công nghệ thông tin.

Thiếu cán bộ chuyên môn sâu

Khó khăn lớn nhất hiện nay nằm ở đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã. Mặc dù về cơ bản đảm bảo số lượng, nhưng nhiều đơn vị vẫn thiếu cán bộ chuyên môn sâu trong các lĩnh vực quản lý như xây dựng, đất đai hay kinh tế. Việc thiếu người có kinh nghiệm để dẫn dắt, điều hành đã ảnh hưởng đến hiệu quả công việc. Không ít cán bộ mới được điều động còn bỡ ngỡ với địa bàn, chưa nắm rõ tình hình cơ sở nên chất lượng tham mưu chưa cao. Quá trình sắp xếp lại cũng khiến một bộ phận cán bộ lo lắng khi phải tiếp cận lĩnh vực chuyên môn mới.

Số lượng biên chế theo khung định hướng của Trung ương còn hạn chế so với khối lượng công việc rất lớn hiện nay. Tại nhiều xã, phường, cán bộ công chức phải làm việc liên tục cả ngày thứ bảy, chủ nhật và làm thêm vào buổi tối.

Từ góc độ của chính quyền cơ sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh Nguyễn Thị Hoàng Oanh cho biết, mặc dù biên chế giao cho phường tương đối đảm bảo về số lượng, tuy nhiên, chuyên viên có trình độ chuyên sâu ở các lĩnh vực cụ thể như đất đai, giải phóng mặt bằng, y tế... lại thiếu; gây khó khăn trong công tác tham mưu, ảnh hưởng đến điều hành, quản lý tại địa bàn. Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường kiến nghị tỉnh quan tâm, đưa người có chuyên môn nghiệp vụ về hỗ trợ địa phương; tổ chức tập huấn, hướng dẫn chuyên sâu theo từng ngành, lĩnh vực để cho cán bộ cấp xã, phường triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ.

Chia sẻ quan điểm này, theo Bí thư Đảng ủy phường Kiến Tường Lê Thanh Đông, tổ chức bộ máy hiện còn nhiều bất cập, vừa thừa vừa thiếu. Các xã, phường hiện nay thiếu cán bộ chuyên môn về các lĩnh vực như đất đai, xây dựng, môi trường; trong lĩnh vực văn hóa – xã hội thì không có người có kinh nghiệm quản lý về lĩnh vực giáo dục, y tế... Bí thư Đảng ủy phường cũng kiến nghị Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã không nên kiêm nhiệm chức danh Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công vì hiện nay khối lượng công việc của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch quá nhiều, số lượng hồ sơ giải quyết quá lớn.

Về phía cấp tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Võ Minh Thành cho rằng, sau khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp, việc quản lý nhà nước trên lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ở cấp tỉnh tương đối thuận lợi nhưng ở cấp xã lại chưa đồng đều. Nhân sự làm việc trong lĩnh vực này đòi hỏi phải có chuyên môn và kinh nghiệm, nhưng hiện nay có xã có nhân sự đáp ứng chuyên môn lĩnh vực đất đai thì thiếu nhân sự về môi trường, nông nghiệp; có xã có nhân sự về nông nghiệp thì lại thiếu chuyên môn về đất đai và môi trường.

Tháo gỡ khó khăn về hạ tầng công nghệ thông tin

Bên cạnh khó khăn về nhân sự, cơ sở vật chất và hạ tầng công nghệ thông tin tại các địa phương trong tỉnh Tây Ninh hiện nay vẫn còn nhiều khó khăn. Ngoài các xã, phường trung tâm được tiếp nhận cơ sở vật chất của cấp huyện trước đây, hầu hết các địa phương còn lại đều gặp khó khăn về cơ sở vật chất. Trụ sở làm việc của các cơ quan khối Đảng và khối Nhà

nước được bố trí ở các địa điểm khác nhau, nhiều nơi có khoảng cách khá xa gây khó khăn trong việc đi lại, trao đổi, quản lý, kiểm tra công việc.

Một số phòng làm việc chật hẹp, trang thiết bị văn phòng còn thiếu, nhiều loại đã xuống cấp nhưng chậm được thay thế kịp thời, gây khó khăn trong quá trình sử dụng, ảnh hưởng đến hiệu quả công tác. Trong lĩnh vực công nghệ thông tin, hệ thống hạ tầng chưa đồng bộ, đường truyền mạng có lúc chưa ổn định... cũng ảnh hưởng đến hoạt động của chính quyền các xã, phường.

Bí thư Đảng ủy phường Long Hoa, tỉnh Tây Ninh Nguyễn Thị Thu Hiền kiến nghị, bên cạnh việc bổ sung nhân sự đáp ứng chuyên môn cho Ủy ban nhân dân cấp xã, các sở, ngành của tỉnh cần có giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các địa phương về hạ tầng công nghệ thông tin. Trong đó, cần thiết lập hệ thống phần mềm dùng chung cho khối Đảng, đoàn thể và chính quyền và có phiên bản sử dụng trên điện thoại di động để cán bộ cấp xã thuận tiện trong theo dõi, xử lý các văn bản liên quan.

Mặc dù còn nhiều khó khăn, vướng mắc phát sinh, việc vận hành chính quyền địa phương 2 cấp ở Tây Ninh cũng đạt được nhiều kết quả tích cực. Theo ông Võ Thanh Phong, Phó Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy Tây Ninh, nhìn chung, sau gần 2 tháng triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, cấp ủy, chính quyền các cấp trong tỉnh đã chủ động triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, bảo đảm hoạt động của hệ thống chính trị ổn định, thông suốt, không để khoảng trống pháp lý, duy trì hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Công tác tổ chức bộ máy, bố trí nhân sự ở những vị trí còn khuyết bảo đảm tiến độ theo quy định; cơ sở vật chất, điều kiện làm việc và triển khai các dịch vụ hành chính công được thực hiện nghiêm túc, có trọng tâm, trọng điểm; kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường. Công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng đảm bảo theo kế hoạch đề ra, nhiều chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt kết quả tích cực.

Nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đảm bảo hệ thống chính trị vận hành thông suốt, hiệu quả, Bí thư Tỉnh ủy Tây Ninh Nguyễn Văn Quyết yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các đơn vị chuyên môn kịp thời rà soát tình hình nhân sự tại Ủy ban nhân dân các xã, phường để có giải pháp bố trí, sắp xếp, tăng cường cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh về cấp xã công tác hoặc điều chuyển nhân sự từ xã này sang xã khác.

Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các đơn vị chuyên môn khẩn trương nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm kết nối đồng bộ, vận hành thông suốt hệ thống dịch vụ công trực tuyến; khẩn trương triển khai tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng, cập nhật kiến thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp xã.

Bí thư Tỉnh ủy Tây Ninh cũng yêu cầu cấp ủy, chính quyền các xã, phường tích cực, chủ động khắc phục khó khăn, vướng mắc phát sinh trong giai đoạn chuyển tiếp, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng chậm trễ, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong giải quyết thủ tục hành chính. Đặc biệt, cần xây dựng đội ngũ đoàn kết, thống nhất để vượt qua các khó khăn trước mắt.

Nguồn: vietnamplus.vn

CHUYỂN ĐỔI SỐ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU SẮP XẾP, TINH GỌN BỘ MÁY TRONG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

Cuộc cải cách tổ chức bộ máy hệ thống chính trị ở nước ta đang triển khai khẩn trương, quyết liệt, sâu rộng, đặt mục tiêu xây dựng bộ máy tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Đi đôi với quá trình sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, một vấn đề cấp thiết nảy sinh là xử lý tài sản công dồi dư, tránh lãng phí nguồn lực.

Theo Quy định số 191-QĐ/TW ngày 29/10/2024, Bộ Chính trị đã bổ sung nhiệm vụ phòng, chống lãng phí cho Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, xác định phòng, chống lãng phí có vị trí tương đương với phòng, chống tham nhũng, với trọng tâm của phòng, chống lãng phí là quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công. Để phòng, chống lãng phí hiệu quả, trong nhiều diễn đàn, đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm đã nhấn mạnh: phải kiên trì thực hiện đồng bộ các giải pháp từ thấp lên cao để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Xây dựng văn hóa chống lãng phí trong toàn xã hội, trở thành các chuẩn mực đạo đức, chuẩn mực xã hội⁽¹⁾. Những chỉ đạo này cho thấy sự cam kết ở cấp cao nhất về việc coi nhiệm vụ phòng, chống lãng phí tài sản công như một trọng tâm của xây dựng Chính phủ liêm chính...

Một số vấn đề khái quát về phòng, chống lãng phí và thực hành liêm chính công vụ

Theo khoản 1, Điều 3, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, tài sản công là tài sản thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý, bao gồm: tài sản phục vụ hoạt động quản lý, cung cấp dịch vụ công và bảo đảm quốc phòng, an ninh tại các cơ quan, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng; tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; tài sản công tại doanh nghiệp; tiền ngân sách nhà nước, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, dự trữ ngoại hối; đất đai và các tài nguyên khác. Như vậy, tài sản công bao trùm mọi nguồn lực vật chất thuộc sở hữu nhà nước, từ trụ sở làm việc, công trình công cộng, hệ thống kết cấu hạ tầng, tài sản ở doanh nghiệp nhà nước cho đến nguồn lực tài chính, đất đai và tài nguyên quốc gia.

Thuật ngữ “lãng phí” cũng được diễn giải cụ thể trong Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Theo khoản 2 Điều 3 của luật này (sửa đổi năm 2013), “lãng phí là việc quản lý, sử dụng tiền, tài sản, lao động, thời gian lao động và tài nguyên thiên nhiên không hiệu quả”. Đối với những lĩnh vực Nhà nước đã ban hành định mức, tiêu chuẩn, chế độ, lãng phí được hiểu là việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền, tài sản, lao động, thời gian,... vượt định mức, tiêu chuẩn hoặc không đạt được mục tiêu đề ra. Nói cách khác, lãng phí xảy ra khi nguồn lực công không được sử dụng đúng mức, đúng mục đích, gây hao tổn mà không đem lại kết quả tương xứng. Lãng phí có thể không mang tính vụ lợi cá nhân rõ như tham nhũng, nhưng hậu quả cũng làm thất thoát nguồn lực, kìm hãm sự phát triển kinh tế - xã hội và xói mòn niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước, chế độ.

Liêm chính gồm “liêm” (liêm khiết, trong sạch, không tham lam) và “chính” (chính trực, ngay thẳng, công minh). Liêm chính công vụ có thể hiểu là sự liêm khiết, chính trực trong thực

thi công vụ, không tham ô tài sản công, không vụ lợi cá nhân và tuân thủ chuẩn mực đạo đức, pháp luật trong hoạt động công vụ. Đây là một phạm trù mang giá trị đạo đức cốt lõi đối với đội ngũ cán bộ, công chức. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức công vụ nhấn mạnh “Cần, Kiệm, Liêm, Chính” là bốn phẩm chất căn bản mà mỗi cán bộ phải rèn luyện. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Dù một cái kim, một sợi chỉ cũng không xâm phạm đến của dân”(2), phải hết sức tiết kiệm, minh bạch trong quản lý công sản. Người cảnh báo rằng những ai nắm quyền trong công sở “Nếu không giữ đúng Cần, Kiệm, Liêm, Chính thì dễ trở nên hủ bại, biến thành sâu mọt của dân”(3). Như vậy, liêm chính công vụ vừa là tiêu chí đạo đức nền tảng, vừa là thước đo bản lĩnh tự rèn luyện của người cán bộ trước sự cám dỗ của quyền lực và vật chất.

Về phương diện thể chế, các quan điểm của Đảng về liêm chính công vụ đã được cụ thể trong nhiều văn kiện, pháp luật hiện hành. Hiến pháp năm 2013 khẳng định cán bộ, công chức phải tận tụy phục vụ nhân dân và Chính phủ liêm chính là mục tiêu hướng tới. Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 9/11/2022, của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII tiếp tục nhấn mạnh mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức “có đủ phẩm chất, năng lực, thực sự chuyên nghiệp, liêm chính”. Ngày 9/5/2024, Bộ Chính trị ban hành Quy định số 144-QĐ/TW về chuẩn mực đạo đức cách mạng, trong đó yêu cầu cán bộ, đảng viên phải thực hiện “Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”. Các văn bản pháp luật như Luật Cán bộ, công chức (năm 2008, sửa đổi năm 2019) cũng đề cập tới những nguyên tắc ứng xử liêm chính, minh bạch. Tuy chưa có định nghĩa pháp lý trực tiếp cho cụm từ “liêm chính công vụ”, nhưng nội hàm của nó được lồng ghép trong hệ thống quy tắc đạo đức công vụ và các chế tài về phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Có thể thấy, phòng, chống lãng phí tài sản công là một yêu cầu trọng yếu của liêm chính công vụ. Nếu công chức liêm chính sẽ quản lý tài sản công được giao một cách chặt chẽ, hiệu quả, tiết kiệm, không để xảy ra thất thoát, lãng phí. Ngược lại, việc buông lỏng quản lý, để tài sản nhà nước bị sử dụng sai mục đích, bỏ hoang hóa hoặc thất thoát chính là biểu hiện của việc thiếu tinh thần trách nhiệm, thiếu liêm chính. Do đó, pháp luật đã xác định rõ thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là nghĩa vụ của mọi cơ quan, tổ chức và cá nhân trong khu vực công. Điều 4, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí quy định một trong những nguyên tắc căn bản là phải “thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản nhà nước”, coi đây vừa là yêu cầu pháp lý, vừa là yêu cầu đạo đức đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Thực trạng tài sản công khi sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy

Những năm qua, đặc biệt trong thời điểm hiện nay, việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị được thực hiện quyết liệt trên cả nước. Nhiều cơ quan, đơn vị đã sáp nhập, giải thể hoặc tinh giản cấp trung gian. Sau hợp nhất các đơn vị, nhiều trụ sở cơ quan cũ, văn phòng làm việc, trường học, trung tâm,... không còn được sử dụng hoặc sử dụng kém hiệu quả. Theo báo cáo tổng hợp cuối năm 2024 của các bộ, ngành và địa phương, cả nước có 11.034 cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước nằm trong tình trạng dôi dư, không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả hoặc sử dụng sai mục đích. Tính đến thời điểm kiểm kê, mới chỉ có quyết định xử lý của cấp có thẩm quyền đối với 3.780 cơ sở, tức chưa đầy 35% số tài sản dôi dư nói trên⁽⁴⁾. Con số này cho thấy thực trạng đáng lo ngại khi hàng chục nghìn tài sản công, nhất là trụ

sở nhà đất, đang bị bỏ không hoặc chưa được xử lý kịp thời, hiệu quả, gây lãng phí lớn trên phạm vi toàn quốc. Việc kéo dài tình trạng “để đó” đối với những tài sản công không còn nhu cầu sử dụng đã và đang gây tổn thất kép: vừa mất chi phí duy tu bảo dưỡng, vừa bỏ lỡ cơ hội khai thác nguồn lực cho mục đích khác.

Chính phủ nhìn nhận ngân sách và tài sản công hiện là một trong ba lĩnh vực xảy ra lãng phí lớn nhất ở nước ta, bên cạnh tài nguyên thiên nhiên và nguồn nhân lực. Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 31/12/2024, của Thủ tướng Chính phủ, ban hành Chương trình tổng thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 đề ra nhiều nhiệm vụ, trong đó yêu cầu “tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ”, đặc biệt nhấn mạnh việc sắp xếp, xử lý tài sản, nhất là nhà, đất gắn với quá trình sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

Nguyên nhân gây lãng phí tài sản công trong quá trình sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy có thể khái quát như sau:

Trong giai đoạn đầu thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW và Nghị quyết số 37-NQ/TW một số nơi tập trung tái cơ cấu tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, chưa quan tâm đúng mức đến việc tính toán phương án sử dụng những tài sản công dôi dư. Việc sáp nhập đơn vị hành chính được thực hiện theo lộ trình, song kế hoạch sắp xếp, xử lý trụ sở, cơ sở vật chất chưa tương ứng. Do đó, sau khi hợp nhất các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương mới bắt tay xử lý “hậu sáp nhập” đối với tài sản, dẫn đến độ trễ thời gian khá lớn.

Quá trình xử lý tài sản công dôi dư sau sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy liên quan đến nhiều quy định pháp luật và thẩm quyền quản lý khác nhau. Chẳng hạn, nếu một trụ sở cơ quan cấp huyện sau sáp nhập không còn nhu cầu sử dụng, việc quyết định giữ lại làm cơ sở của cơ quan khác, hay chuyển đổi công năng, đấu giá bán tài sản đó phải tuân theo các quy định về quản lý tài sản công, về quản lý đất đai, về đầu tư công... Hiện nay, nhiều địa phương lúng túng chưa biết nên tiếp tục sử dụng trụ sở cũ vào mục đích gì cho hiệu quả, nếu bán đấu giá thì thủ tục ra sao, số tiền thu được nộp ngân sách cấp nào...

Một bộ phận cán bộ quản lý ở cấp cơ sở có tâm lý chưa coi trọng việc quản lý tài sản công, xem đó là “của chung” không ai chịu trách nhiệm cụ thể. Tâm lý này dẫn đến việc thiếu chủ động đề xuất phương án sử dụng hoặc bàn giao tài sản dôi dư. Thậm chí có nơi, sau khi sáp nhập xã, phường, trụ sở cũ bỏ không nhưng chính quyền mới chưa tích cực báo cáo cấp trên hay đề xuất hướng xử lý.

Một số trường hợp lãng phí tài sản công kéo dài do chưa được cấp trên nhắc nhở, kiểm tra kịp thời. Công tác thanh tra, kiểm tra về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí quản lý trụ sở, tài sản công ở một số nơi chưa sâu sát. Sự giám sát của các cơ quan dân cử và cộng đồng đối với lãng phí tài sản công cũng chưa thực sự hiệu quả; nhiều nơi người dân thấy trụ sở bỏ hoang nhưng không biết phản ánh tới đâu hoặc có phản ánh nhưng chưa được giải quyết kịp thời.

Vai trò của liên chính công vụ trong phòng, chống lãng phí tài sản công

Tinh thần “liêm, chính” đòi hỏi mỗi cán bộ, công chức khi thực thi công vụ, quản lý ngân sách, tài sản phải “cần kiệm liêm chính, chí công vô tư”. Do đó, liêm chính chính là tấm khiên

đầu tiên ngăn chặn hành vi lãng phí. Người có “đức liêm” không tùy tiện dùng của công vào việc tư hay để của công thất thoát; người có “đức chính” thì việc phải dù nhỏ cũng làm, việc trái dù nhỏ cũng tránh, nên sẽ kiên quyết bảo vệ tài sản công trước các biểu hiện sử dụng sai mục đích. Từ những ngày đầu lập nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định “Chính phủ sau đây phải là một Chính phủ liêm khiết”(5), tức là từng cán bộ trong bộ máy công quyền phải trong sạch, “không được xà xẻo của công và của dân”, ai vi phạm phải bị trừng trị nghiêm khắc.

Trong giai đoạn sắp xếp, tinh giản tổ chức bộ máy, vai trò của liêm chính công vụ càng đặc biệt quan trọng. Khi cơ cấu tổ chức biến động, rất dễ nảy sinh những “khoảng trống” trách nhiệm đối với tài sản dôi dư. Nếu mỗi cán bộ liên quan giữ vững tinh thần liêm chính, họ sẽ chủ động quản lý tốt tài sản trong phạm vi phụ trách, báo cáo cấp trên kịp thời về phương án xử lý, không vì lợi ích cục bộ hay tư lợi cá nhân mà bỏ mặc hoặc che giấu sai phạm liên quan đến tài sản công. Liêm chính giúp cán bộ có dũng khí bảo vệ lẽ phải, dám đấu tranh chống hành vi vi phạm trong quản lý tài sản.

Xây dựng văn hóa công vụ lành mạnh đòi hỏi mỗi công chức phải đề cao tiết kiệm, chống lãng phí như một chuẩn mực thường trực. Liêm chính không chỉ là câu chuyện của từng cá nhân, mà phải trở thành giá trị chung của cả hệ thống chính trị và cộng đồng xã hội. Khi văn hóa tiết kiệm, không lãng phí được thấm nhuần, mọi quyết sách và thực thi công vụ đều hướng tới tối ưu hóa nguồn lực. Liêm chính công vụ bảo đảm sự thành công bền vững của cải cách bộ máy, thực hành liêm chính là điều kiện tiên quyết để việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy đạt kết quả như mong muốn. Mục tiêu cuối cùng của tinh gọn tổ chức bộ máy là nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng. Nếu quá trình tinh gọn tổ chức bộ máy không ngăn chặn được việc thất thoát, lãng phí tài sản nhà nước thì sẽ không đạt mục tiêu đề ra. Người dân đánh giá sự thành công của cải cách bộ máy không chỉ qua việc giảm được bao nhiêu đầu mối, tiết kiệm được bao nhiêu ngân sách, mà còn ở chỗ tài sản công sau sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy được quản lý tiết kiệm, hiệu quả.

Liêm chính là giá trị cốt lõi của nền đạo đức công vụ. Chính phủ đã gắn việc xử lý tài sản công với đánh giá cán bộ xác định việc sắp xếp, xử lý tài sản công là một trong những căn cứ để xem xét, đánh giá cán bộ trong quá trình tinh gọn bộ máy. Cán bộ nào để xảy ra lãng phí tài sản sau sắp xếp đơn vị, sẽ phải chịu trách nhiệm về mặt pháp lý cũng như đánh giá về phẩm chất và năng lực.

Trong phòng, chống lãng phí tài sản công, vai trò nêu gương liêm chính của người đứng đầu đơn vị là rất quan trọng. Mỗi cán bộ đứng đầu cơ quan, địa phương khi tiến hành sắp xếp tổ chức bộ máy phải tự mình gương mẫu trong thực hành tiết kiệm, kiên quyết không để lãng phí xảy ra ở đơn vị mình. Liêm chính công vụ của người lãnh đạo có sức ảnh hưởng chi phối đến kết quả phòng, chống lãng phí trong phạm vi tổ chức mình phụ trách.

Có thể khẳng định, liêm chính công vụ chính là “cái gốc” để phòng, chống lãng phí tài sản công hiệu quả, tạo động lực cho mỗi cán bộ thực thi nghiêm túc các quy định, chính sách về quản lý tài sản công, giúp xây dựng môi trường công vụ kỷ cương, minh bạch, nơi mà lãng phí bị lên án và loại bỏ.

Giải pháp phòng, chống lãng phí tài sản công khi sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy

Một là, hoàn thiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy mới. Cần sớm rà soát và điều chỉnh các quy định pháp luật liên quan phù hợp với tình hình thực tiễn nhằm tạo khung pháp lý đầy đủ cho việc xử lý tài sản công dôi dư khi sắp xếp, sáp nhập; sửa đổi những tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công phù hợp tổ chức bộ máy mới sau sáp nhập. Quy định cụ thể về phân cấp thẩm quyền xử lý tài sản dôi dư sau sáp nhập. Ban hành hướng dẫn quy trình xử lý, trong đó quy định rõ thời hạn phải xử lý xong tài sản dôi dư cũng như có chế tài đối với trường hợp chậm trễ không có lý do chính đáng.

Hai là, xây dựng kế hoạch sắp xếp, xử lý tài sản công đồng thời với đề án sắp xếp tổ chức bộ máy. Ngay trong quá trình xây dựng đề án sáp nhập, giải thể cơ quan, đơn vị phải kèm theo phương án về xử lý tài sản, cơ sở vật chất liên quan, từ đó giúp chủ động nguồn kinh phí và giải pháp khi thực hiện sắp xếp, không để tài sản rơi vào “tình trạng chờ”.

Ba là, triển khai xử lý, sắp xếp tài sản công dôi dư một cách hiệu quả, công khai. Nguyên tắc là ưu tiên tái sử dụng phục vụ các nhu cầu công cộng, phúc lợi xã hội. Thực tế ở các địa phương, nhiều trụ sở xã, trường học sau sáp nhập có thể cải tạo, chuyển đổi công năng thành nhà văn hóa, trung tâm học tập cộng đồng, cơ sở y tế, trường nghề hoặc trụ sở cho các đơn vị sự nghiệp khác... Đây là cách vừa tận dụng được cơ sở vật chất, vừa nâng cao chất lượng phục vụ cho người dân. Với những tài sản không thể tiếp tục sử dụng cho mục đích công, cần mạnh dạn đề xuất hình thức xử lý phù hợp, có thể điều chuyển cho địa phương khác thiếu cơ sở vật chất hoặc tổ chức đấu giá công khai bán, thanh lý tài sản để thu ngân sách. Việc bán, thanh lý tài sản công phải thực hiện minh bạch, đúng quy định, tránh để thất thoát qua định giá thấp hay thông đồng khi đấu giá.

Các địa phương cần xây dựng kế hoạch xử lý tài sản dôi dư với phương châm “6 rõ” (rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền). Việc xử lý tài sản công sau sắp xếp, sáp nhập phải được cập nhật thường xuyên trên hệ thống cơ sở dữ liệu do Bộ Tài chính xây dựng để theo dõi, quản lý.

Bốn là, tăng cường giám sát, nâng cao trách nhiệm giải trình của cán bộ, nhất là người đứng đầu. Đưa tiêu chí chống lãng phí thành một nội dung đánh giá cán bộ và có cơ chế giám sát thường xuyên. Các cấp có thẩm quyền cần lượng hóa tiêu chí này để thực hiện hiệu quả. Phân công lãnh đạo cấp ủy trực tiếp theo dõi công tác sắp xếp, xử lý tài sản tại từng địa bàn, lĩnh vực, bảo đảm có người chịu trách nhiệm giám sát độc lập bên cạnh chính quyền. Các cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước nên đưa nội dung quản lý, sử dụng tài sản công vào kế hoạch thanh tra định kỳ hằng năm ở các bộ, ngành, địa phương. Kỷ luật đảng và kỷ luật hành chính phải được thực thi nghiêm minh đối với cá nhân, tập thể lơ là gây lãng phí, đặc biệt là trách nhiệm người đứng đầu.

Năm là, phát huy vai trò giám sát của nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, báo chí. Sự tham gia của xã hội có ý nghĩa quan trọng để phòng chống lãng phí. Cần tạo điều kiện để người dân địa phương tham gia ý kiến vào phương án sử dụng các cơ sở công cộng dôi dư. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân ở cơ sở tăng cường giám sát việc quản lý

tài sản công tại địa phương sau sáp nhập, kịp thời kiến nghị chính quyền nếu thấy dấu hiệu lãng phí. Phát huy vai trò của báo chí trong việc phát hiện, phản ánh các biểu hiện lãng phí tài sản công, kiến nghị cơ quan chức năng xử lý.

Sáu là, giáo dục, rèn luyện liêm chính và ý thức tiết kiệm cho đội ngũ cán bộ, công chức. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực. Mỗi cơ quan nên xây dựng bộ quy tắc đạo đức công vụ, trong đó nhấn mạnh yêu cầu cần, kiệm, liêm, chính, không được lãng phí tiền của, tài sản của Nhà nước. Kịp thời biểu dương những tấm gương điển hình về liêm chính, tiết kiệm tiền của, tài sản của Nhà nước. Tăng cường kiểm tra nội bộ, tự phê bình và phê bình trong các chi bộ, đảng bộ về việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Phòng, chống lãng phí tài sản công trong quá trình sắp xếp tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị không chỉ là một nhiệm vụ quản lý kinh tế - tài chính, mà còn là thước đo của sự liêm chính trong công vụ và năng lực cầm quyền của Đảng. Thành công của việc thực hành liêm chính công vụ thể hiện rõ nét qua kết quả phòng, chống lãng phí, góp phần xây dựng một Chính phủ kiến tạo, chuyên nghiệp, liêm chính; tăng cường niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước và chế độ, tạo động lực cho phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Tiến sĩ Phạm Văn Phong, Tạp chí Cộng sản

Nguồn: tapchicongsan.org.vn

Ghi chú:

(1) Theo TTXVN: Tổng Bí thư Tô Lâm chủ trì họp Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, ngày 30/10/2024, <https://baochinhphu.vn/tong-bi-thu-to-lam-chu-tri-hop-thuong-truc-ban-chi-dao-trung-uong-ve-phong-chong-tham-nhung-lang-phi-tieu-cuc-102241030171518045.htm>

(2) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.5, tr.394

(3) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.122.

(4) Diệp Diệp: Cả nước có 11.034 cơ sở nhà, đất công không sử dụng, sử dụng sai, kém hiệu quả, Báo điện tử VOV, ngày 14/3/2025, <https://vov.vn/kinh-te/ca-nuoc-co-11034-co-so-nha-dat-cong-khong-su-dung-su-dung-sai-kem-hieu-qua-post1161243.vov>

(5) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.4, tr.478.

(6) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.6, tr.127.

SÁP NHẬP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH, ĐỔI MỚI CHÍNH QUYỀN 2 CẤP - Ý ĐẢNG HỢP LÒNG DÂN

Cải cách hành chính thông qua sáp nhập đơn vị hành chính và vận hành chính quyền địa phương 02 cấp được xem là cuộc “cách mạng toàn diện, triệt để”, vừa thần tốc vừa khoa học. Những kết quả ban đầu cho thấy bộ máy mới vận hành ổn định, thông suốt, không để gián đoạn quản lý, an ninh chính trị giữ vững, dịch vụ công duy trì liên tục.

Việc sáp nhập đơn vị hành chính và đổi mới mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đang được triển khai rộng khắp cả nước, theo các nghị quyết của Trung ương và Quốc hội. Đây là bước cải cách hành chính quy mô lớn, hướng tới tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực quản lý và phục vụ nhân dân tốt hơn, đồng thời tạo nền tảng phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Đây là minh chứng rõ ràng cho quyết tâm đổi mới, xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, góp phần củng cố Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, vì Nhân dân phục vụ.

Quyết tâm chính trị và sức mạnh đồng thuận

Ngày 12/6/2025, Quốc hội khóa XV đã thông qua nghị quyết giảm số đơn vị hành chính cấp tỉnh từ 63 xuống còn 34, với 96,44% đại biểu tán thành. Trước đó, Chính phủ phê duyệt đề án sắp xếp cấp tỉnh, cấp xã, đạt tỷ lệ đồng thuận nhân dân 96,19%. Những con số này khẳng định sức thuyết phục của chủ trương tinh gọn bộ máy, thể hiện rõ ý Đảng hợp lòng dân.

Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh đây là “bước chuyển mình chiến lược, là đòi hỏi tất yếu khách quan của nhân dân và đất nước”. Thủ tướng Phạm Minh Chính trực tiếp dự nhiều lễ công bố tại địa phương, chỉ đạo triển khai khẩn trương nhưng không nóng vội, bảo đảm bộ máy vận hành liên tục, thông suốt. Cùng với quá trình sáp nhập, công tác tuyên truyền được đẩy mạnh, giúp nhân dân hiểu rõ lợi ích, từ đó tạo sự đồng thuận xã hội cao.

Hiệu quả bước đầu và những con số biết nói

Thực tiễn đã chứng minh mô hình 2 cấp giúp giảm tầng nấc trung gian, rút ngắn thời gian ra quyết định, tiết kiệm ngân sách từ tinh giản biên chế và cắt giảm chi thường xuyên. Nguồn lực tiết kiệm được tập trung cho hạ tầng, dịch vụ công, cải thiện mức độ hài lòng của người dân.

Quảng Ninh giảm tới 40% thời gian xử lý thủ tục hành chính; Bình Dương chuyển 284 thủ tục từ cấp huyện xuống cấp xã, giúp phục vụ người dân ngay tại cơ sở. Bộ trưởng Bộ Nội vụ gọi đây là “cuộc cách mạng toàn diện, triệt để”, vừa thần tốc vừa khoa học, thể hiện rõ quyết tâm đổi mới mô hình chính quyền.

Đặc biệt, sau 1 tháng vận hành mô hình mới (từ ngày 01/7 đến 01/8/2025), Chính phủ đánh giá hầu hết địa phương đã hoàn tất sắp xếp, chính quyền mới nhanh chóng đi vào nề nếp. Đến nay, 32/34 tỉnh thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cùng 3.127 Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; Công Dịch vụ công Quốc gia kết nối đồng bộ với toàn bộ 34 địa phương, bảo đảm dịch vụ không gián đoạn, đáp ứng tới 120.000 người dùng đồng thời.

Cùng với đó, Trung ương đã ban hành hơn 60 văn bản hướng dẫn, 28 nghị định phân cấp, cắt giảm và đơn giản hóa hàng trăm thủ tục hành chính. Tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội vẫn ổn định, khẳng định hiệu quả bước đầu của chủ trương lớn.

Thách thức phía trước và niềm tin đồng hành

Bên cạnh kết quả tích cực, mô hình mới cũng bộc lộ khó khăn: Hạ tầng công nghệ thông tin chưa đồng bộ, đường truyền Internet hạn chế, dữ liệu số hóa chậm; ngân sách cấp xã còn hạn hẹp; tình trạng vừa thừa vừa thiếu cán bộ ở một số nơi. Phân cấp, phân quyền đôi khi còn chồng chéo, thể chế pháp luật cần được tiếp tục hoàn thiện.

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại cuộc họp tổng kết 1 tháng vận hành mô hình chính quyền 02 cấp yêu cầu “khó khăn đến đâu, tháo gỡ ngay đến đó”, đồng thời nhấn mạnh Chính phủ sẽ họp hằng tuần cho đến khi mô hình 02 cấp vận hành trơn tru, toàn diện. Chỉ đạo được quán triệt theo tinh thần “6 rõ”: Rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền. Song song với trao quyền, phải siết chặt giám sát, kỷ luật công vụ và tăng cường thanh tra, kiểm tra.

Thông điệp quan trọng là chính quyền không chỉ quản lý mà phải chủ động phục vụ nhân dân, kiến tạo phát triển. Sự đồng thuận cao từ nhân dân, sự ủng hộ quốc tế cùng quyết tâm chính trị của Đảng và nhà nước là bảo đảm để công cuộc cải cách đi đến thành công.

Sáp nhập đơn vị hành chính và xây dựng chính quyền 02 cấp là bước cải cách hành chính mang tầm chiến lược, thể hiện rõ ý chí thống nhất của Đảng và nhân dân. Những kết quả đạt được trong thời gian ngắn vừa qua khẳng định chủ trương đúng đắn này đang đi vào cuộc sống. Với tinh thần quyết liệt, trách nhiệm và khát vọng phát triển, bộ máy Nhà nước chắc chắn sẽ ngày càng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ nhân dân tốt hơn, góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân.

Nguồn: thanhtra.com.vn

KIẾN TẠO KHÔNG GIAN, KHỞI ĐẦU VẬN HỘI MỚI

Ngày 01/7/2025 - được coi là dấu mốc lịch sử của đất nước khi việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và mô hình chính quyền địa phương 2 cấp chính thức vận hành trên cả nước.

Với mô hình mới này, các đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã được sắp xếp gọn hơn về số lượng, mạnh hơn về nguồn lực và không gian phát triển. Sự kiện chính trị đặc biệt này là khởi đầu cho một vận hội phát triển mới của đất nước - vì một Việt Nam thịnh vượng, hùng cường.

Tầm nhìn chiến lược

Kết quả đạt được trong tổng kết thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW đã tạo luồng sinh khí mới trong Đảng và toàn xã hội về công tác tinh gọn, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị.

Với tinh thần đó, Nghị quyết số 60-NQ/TW, của Hội nghị Trung ương 11 (khóa XIII), cũng đã “thống nhất với các nội dung đề xuất của Bộ Chính trị và Đề án về phương án sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, sáp nhập cấp xã và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; sắp xếp các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ vào Mặt trận tổ quốc Việt Nam; sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy Tòa án Nhân dân, Viện Kiểm sát Nhân dân; xây dựng hệ thống tổ chức Đảng ở địa phương; chủ trương sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013.” “Kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện từ ngày 01/7/2025 sau khi Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 (sửa đổi) có hiệu lực thi hành”.

Nhiều chuyên gia cho rằng, đây là một bước tiến đặc biệt quan trọng trong “cuộc cách mạng” sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy để kiến tạo những không gian phát triển mới. Quyết định lựa chọn thời điểm tiến hành cuộc cách mạng sắp xếp đơn vị hành chính rất đặc biệt, có ý nghĩa lịch sử để khơi dậy tinh thần cống hiến, khát vọng xây dựng đất nước hùng cường. Đó là thời điểm trước thềm Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và nhiều sự kiện quan trọng của đất nước như kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công và Quốc khánh 2/9. Cùng với hoàn thiện thể chế, việc tinh gọn, sắp xếp bộ máy chính là nhằm bảo đảm các điều kiện tốt nhất cho đất nước bước vào Kỷ nguyên mới, Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Tại Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 11 (khóa XIII), Tổng Bí thư Tô Lâm khẳng định, chủ trương sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính và xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp xuất phát từ tầm nhìn chiến lược phát triển đất nước lâu dài; Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã thảo luận đánh giá kỹ lưỡng, cân nhắc nhiều mặt để đi đến thống nhất cao về thực hiện chủ trương này với nguyên tắc, tiêu chí thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp tỉnh, xác định tên gọi và địa điểm đặt trung tâm chính trị - hành chính cấp tỉnh sau sắp xếp; các tiêu chí, tiêu chuẩn và định hướng sắp xếp cấp xã. Tổng Bí thư cũng chỉ rõ, triển khai thực hiện chủ trương này sẽ tác động nhất định đến tâm tư, tình cảm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Tuy nhiên, trước yêu cầu phát triển mới của đất nước, chúng ta phải thay đổi về tư duy, tầm nhìn; thống nhất về nhận thức, tư tưởng; phải vượt lên chính mình, hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích chung của đất nước; vượt qua những băn khoăn, lo lắng, tâm lý, thói quen bình thường; vượt qua những tâm lý, tâm trạng vùng miền để hướng tới tư duy, tầm nhìn rộng lớn hơn - “đất nước là quê hương”.

Để bảo đảm cho bước chuyển sang mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, Quốc hội đã kịp thời ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp 2013, Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi..., Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam hoàn thiện các văn bản pháp lý, đề án, kế hoạch sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, sắp xếp các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp với những tiêu chí, định hướng, nguyên tắc, lộ trình cụ thể. Các địa phương trên cả nước cũng xây dựng, triển khai phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, trên cơ sở lấy ý kiến Nhân dân. Với tinh thần “nhất hô bá ứng”, “trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt”, sự đồng thuận sâu

rộng trong toàn xã hội là một trong những yếu tố tạo nên sức mạnh cho cuộc cải cách hành chính lần này. Từ Trung ương đến địa phương, từ hệ thống chính trị đến người dân đều thể hiện tinh thần trách nhiệm, chủ động, đồng hành, và đặt nhiều kỳ vọng vào bước phát triển mới khi các đơn vị hành chính có quy mô lớn hơn, bộ máy mới tinh, gọn nhưng mạnh hơn, sát dân hơn.

Như vậy, chưa đầy 3 tháng (kể từ khi Trung ương ban hành Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025), ngày 01/7/2025 một chỉnh thể hành chính mới của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã chính thức đồng loạt vận hành với bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp tại 34 tỉnh, thành phố trong cả nước.

Từ con số 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, bản đồ hành chính nước ta nay chỉ còn 34 đơn vị hành chính cấp tỉnh. Đây là lần đầu tiên Việt Nam có số tỉnh thành ít nhất kể từ ngày đất nước thống nhất, cũng là lần điều chỉnh đơn vị hành chính cấp tỉnh lớn nhất trong lịch sử hiện đại của nước ta. Đồng thời, với đó, dấu ấn đặc biệt còn ở việc chính thức bỏ đơn vị hành chính cấp huyện, vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Tại cấp xã, cũng ghi dấu một sự thay đổi lớn khi từ tổng số 10.035 đơn vị hành chính cấp xã của cả nước giảm còn 3.321 đơn vị (gồm 2.621 xã, 687 phường và 13 đặc khu). Nhiều chuyên gia, học giả cho rằng, sau sắp xếp, quy mô về diện tích, dân số, đặc biệt là quy mô nền kinh tế của từng tỉnh, TP cũng như các xã, phường đã tăng lên đáng kể, tạo không gian phát triển và phát huy hiệu quả nguồn lực để phù hợp hơn với thực tiễn hiện nay.

Việc hình thành 34 đơn vị hành chính cấp tỉnh mới cho thấy sự thay đổi mạnh mẽ về mặt tư duy quản trị quốc gia bởi quá trình sắp xếp không chỉ căn cứ vào các tiêu chí đơn thuần như quy mô dân số, diện tích để mở rộng về diện tích địa lý, mà mục tiêu là mở rộng không gian phát triển cho các địa phương trên các phương diện của đời sống kinh tế - xã hội, gắn với chiến lược phát triển quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng... nhằm hỗ trợ lẫn nhau, cùng thúc đẩy phát triển. Với việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, ngoài các tiêu chí về diện tích tự nhiên, quy mô dân số, các địa phương cũng tính đến các tiêu chí về lịch sử, truyền thống, văn hóa, hạ tầng giao thông...

Theo TS Nguyễn Sĩ Dũng, nguyên Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, trước đây, việc chia tách tỉnh mang lại nhiều kết quả tích cực, nhưng trong bối cảnh hiện nay, nhiều yếu tố thay đổi đáng kể khiến việc sáp nhập các tỉnh trở nên cần thiết. Việc duy trì quá nhiều tỉnh khiến bộ máy hành chính trở nên chồng chéo, tốn kém ngân sách, trong khi nhiều tỉnh có quy mô nhỏ, nguồn lực hạn chế, khó thu hút đầu tư lớn và thiếu tính liên kết vùng.

Khi nói về chủ trương sắp xếp một số đơn vị hành chính cấp tỉnh, đặc biệt là cấp xã, nhiều chuyên gia, cán bộ, người dân đều có chung nhận định, việc này không chỉ giúp bộ máy bớt chồng chéo, chồng chéo chức năng nhiệm vụ, để chính quyền cấp trên gần dân, sát việc hơn, mà quan trọng là để chúng ta có các đơn vị hành chính lớn hơn, địa bàn ít bị chia cắt, không gian phát triển được mở rộng, phát huy tối đa tiềm năng khác biệt, cơ hội nổi trội, lợi thế cạnh tranh của từng địa phương, tạo thêm dư địa phát triển nhiều hơn.

Chỉnh thể hành chính mới, tạo nền tảng để bứt phá

Có thể nói, chưa bao giờ trong gần nửa thế kỷ qua, bản đồ hành chính của nước ta có sự thay đổi lớn đến vậy. Việc hợp nhất các đơn vị hành chính không chỉ gắn với yếu tố địa lý hay dân số mà đã được cân nhắc kỹ trên nhiều khía cạnh: lịch sử, văn hóa, dân tộc, tôn giáo, triết lý phát triển, tâm lý xã hội... để tạo ra những không gian phát triển lớn hơn, phù hợp hơn trong một giai đoạn phát triển mới. Đồng thời, cuộc cải tổ này cũng không chỉ là thay đổi về địa giới, còn là một bước đi có ý nghĩa chiến lược, lâu dài, với bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp tinh gọn, gần dân hơn, là cơ hội để đổi mới tư duy lãnh đạo, đổi mới phương thức quản lý Nhà nước, nâng cao chất lượng quản trị quốc gia, từ thụ động tiếp nhận, giải quyết các vấn đề của người dân, DN sang kiến tạo, chủ động phục vụ, giải quyết các công việc, vấn đề.

Tại Lễ công bố Nghị quyết của Quốc hội về sáp nhập tỉnh, thành phố cùng các quyết định của Trung ương Đảng thành lập Đảng bộ tỉnh và nhân sự lãnh đạo địa phương ngày 30/6/2025, Tổng Bí thư Tô Lâm khẳng định: Quyết định "sắp xếp lại giang sơn" là bước đi lịch sử có ý nghĩa chiến lược, đánh dấu một giai đoạn phát triển mới hướng tới một nền hành chính quản trị hiện đại, kiến tạo, gần dân, sát dân, vì Nhân dân phục vụ, để mọi lợi ích thuộc về Nhân dân. Đây là cơ hội quý báu để chúng ta đổi mới tư duy lãnh đạo, đổi mới phương thức quản lý Nhà nước, ứng dụng mạnh mẽ khoa học - công nghệ, nâng cao chất lượng quản trị quốc gia và tăng cường hiệu quả phục vụ Nhân dân. Đây cũng là kết quả của sự nghiệp Cách mạng 95 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng; 80 năm Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa và Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam cùng thành tựu 40 năm đổi mới.

Theo Tiến sĩ Trần Anh Tuấn (Chủ tịch Hiệp hội khoa học hành chính Việt Nam, nguyên Thứ trưởng Bộ Nội vụ), việc sắp xếp đơn vị hành chính lần này không chỉ thể hiện lộ trình cụ thể mà còn thấy rõ mục tiêu, yêu cầu rất cao, đột phá. Việc sắp xếp không chỉ căn cứ vào các tiêu chí đơn thuần trước đây như về quy mô dân số, diện tích mà còn phải chú trọng đến mở rộng không gian phát triển gắn với 6 vùng kinh tế - xã hội. Đây cũng là điểm khác về tư duy sáp nhập không còn theo lối mòn, không chỉ dừng lại ở mục tiêu tinh gọn mà đã vươn xa hơn về tầm nhìn, đó là sáp nhập để đạt mục tiêu cuối cùng là phát triển và hưng thịnh. Việc sáp nhập tỉnh, sáp nhập xã nhằm tạo ra không gian mới, tạo ra động lực mạnh mẽ để địa phương, vùng và đất nước phát triển.

Cùng với cả nước, ngày 1/7/2025, bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp ở Thủ đô Hà Nội cũng chính thức vận hành. Từ 526 phường, xã, thị trấn, Hà Nội đã sắp xếp còn 126 phường, xã mới, bỏ cấp huyện, trên cơ sở tổ chức lấy ý kiến và nhận được sự ủng hộ cao của các tầng lớp Nhân dân. Ban Thường vụ Thành ủy cũng đã ban hành Kế hoạch số 341-KH/TU về “Vận hành thử nghiệm mô hình chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn TP Hà Nội”, đồng thời thành lập các tổ công tác xuống hướng dẫn, hỗ trợ việc triển khai tại cơ sở, bảo đảm ổn định, thông suốt, hiệu quả.

Rõ ràng, cuộc cách mạng sắp xếp, tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị qua thực tế triển khai đã và đang nhận được sự quan tâm sâu rộng và đồng tình của cán bộ, đảng viên và Nhân

dân. Quá trình sắp xếp đơn vị hành chính, tinh gọn bộ máy cũng đang được thực hiện đồng thời với việc nghiên cứu, hoàn thiện thể chế, cơ chế vận hành các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đồng thời, nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội, phát huy vai trò giám sát của Nhân dân đối với hoạt động của các cấp ủy, tổ chức Đảng, cán bộ, đảng viên. Dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức bởi đây là mô hình mới, nhưng qua gần 2 tháng hoạt động, chính quyền địa phương 2 cấp đã vận hành trơn tru, ổn định, không để khoảng trống quản lý và khẳng định rõ tính ưu việt: gần dân, sát dân, phục vụ Nhân dân ngày càng tốt hơn. Chặng đường phía trước vẫn còn nhiều việc phải làm, nhưng với quyết tâm, sự đồng lòng, niềm tin của người dân, sẽ góp phần lớn thực hiện thành công các quyết sách lịch sử, để tạo đà, tạo lực, tạo khí thế đất nước bước vào Kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc được bắt đầu vào thời điểm Đại hội XIV của Đảng năm 2026.

Nguồn: kinhtedothi.vn

CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 2 CẤP: LÀM RÕ 3 VẤN ĐỀ VỀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 124/2025/NĐ-CP

Qua gần hai tháng triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng và tôn giáo theo Nghị định số 124/2025/NĐ-CP của Chính phủ, nhiều địa phương vẫn còn lúng túng trong quá trình thực hiện.

Theo ông Phí Mạnh Thắng – Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Dân tộc và Tôn giáo, thực tế cho thấy có 3 nhóm vấn đề nổi bật cần được làm rõ và tháo gỡ để bảo đảm hiệu quả quản lý nhà nước.

Thứ nhất, liên quan đến các thủ tục hành chính sau phân cấp

Nghị định số 124/2025/NĐ-CP là một bước tiến mạnh mẽ trong cải cách thủ tục hành chính. Theo đó, Bộ Dân tộc và Tôn giáo đã cắt giảm 78/108 thủ tục hành chính, đạt tỷ lệ 72,2%, vượt xa chỉ tiêu tối thiểu 30% mà Chính phủ đề ra. Việc này đi kèm với phân quyền, phân cấp rõ ràng giữa cấp tỉnh và cấp xã.

Ông Phí Mạnh Thắng khẳng định: "Hoàn toàn không có chuyện buông lỏng quản lý. Bộ và các Sở vẫn có đầy đủ chức năng kiểm tra, giám sát, cả thường xuyên, đột xuất và định kỳ. Vì vậy, công tác quản lý không những không bị buông lỏng mà còn được tăng cường hơn".

Phân cấp và đơn giản hóa thủ tục không đồng nghĩa với giảm trách nhiệm, mà ngược lại, tăng cường sự chủ động và minh bạch trong thực hiện quản lý nhà nước. Đây là tinh thần chung trong cải cách hành chính hiện nay: giảm thủ tục, giảm trung gian, nhưng tăng trách nhiệm và hiệu quả.

Ông Phí Mạnh Thắng cho biết thêm, về thực thi thủ tục hành chính sau khi chuyển giao từ cấp huyện về cấp xã, sẽ có 3 tình huống cụ thể.

Trường hợp thứ nhất, hồ sơ đang xử lý dở dang ở cấp huyện sẽ được chuyển giao về cấp xã để tiếp tục xử lý theo thẩm quyền. Trường hợp hai, hồ sơ đã xử lý xong và có thời hạn, đến khi hết thời hạn thì tổ chức, cá nhân phải làm lại thủ tục với cấp xã. Trường hợp ba, hồ sơ đã xử lý và không có thời hạn thì vẫn giữ nguyên giá trị, không cần làm lại.

Việc này góp phần bảo đảm tính liên tục trong quản lý hành chính, đồng thời định vị rõ thẩm quyền mới, giúp người dân và tổ chức không bị gián đoạn khi thực hiện các quyền và nghĩa vụ liên quan đến tôn giáo, tín ngưỡng hay công tác dân tộc.

Thứ hai, liên quan đến việc áp dụng pháp luật

Các địa phương băn khoăn rằng quy định trong Nghị định 124/2025/NĐ-CP có một số điểm không thống nhất với các văn bản pháp luật khác như Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo hoặc các Nghị định như 95, 127, 05...

Ông Phí Mạnh Thắng lý giải, theo Nghị quyết 190/2025/QH15 (có hiệu lực thi hành từ ngày 19/2/2025) và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, trong giai đoạn thực hiện mô hình chính quyền 2 cấp, Chính phủ được quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật để điều chỉnh, quy định lại những nội dung khác luật. Thời hạn áp dụng đặc biệt này kéo dài đến ngày 1/3/2027.

Ví dụ, những nội dung trong Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo hiện nay đang quy định là (A), nhưng Nghị định số 124/2025/NĐ-CP quy định là (B) thì không trái luật. Điều này phản ánh sự chủ động thích ứng trong hệ thống pháp luật, phù hợp với yêu cầu đổi mới mô hình tổ chức bộ máy hành chính trong giai đoạn hiện nay.

Thứ ba, vị trí, vai trò của cơ quan chuyên môn trong bối cảnh mới

Còn địa phương có ý kiến là hiện nay theo quy định của một số văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, có giao nhiệm vụ cho cơ quan chuyên môn (trước đây là Ban Dân tộc, Ban Tôn giáo) giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Nhưng trong Nghị định số 124/2025/NĐ-CP lại giao thẩm quyền, một là cho cấp tỉnh, hai là giao cho cấp xã mà không giao cho cơ quan chuyên môn.

Về việc này, ông Phí Mạnh Thắng giải thích, Nghị định số 124/2025/NĐ-CP đang thực hiện theo đúng quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Trong đó, quy định cơ quan trung ương chỉ phân cấp, phân quyền cho chính quyền địa phương. Mà chính quyền địa phương bây giờ chỉ có 2 cấp: một là phân cấp cho cấp tỉnh, hai là phân cấp cho cấp xã, và không phân cấp, phân quyền cho cơ quan chuyên môn.

Luật Tổ chức chính quyền địa phương cũng còn có một quy định là giao cho chính quyền địa phương hoặc người đứng đầu chính quyền địa phương có trách nhiệm phân cấp, phân quyền lại cho cơ quan chuyên môn để thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn mà hiện nay đang giao cho Ủy ban nhân dân hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ông Thắng cũng đưa ra gợi ý cho các tỉnh, thành phố học hỏi kinh nghiệm của hai địa phương là Thanh Hóa và Cao Bằng. Sau khi có Nghị định số 124/2025/NĐ-CP, Chủ tịch UBND hai tỉnh trên đã ban hành những quyết định phân cấp, phân quyền cho Sở Dân tộc và

Tôn giáo thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh được quy định trong Nghị định số 124/2025/NĐ-CP.

Mô hình mới – Cơ hội mới trong quản lý dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo

Nghị định số 124/2025/NĐ-CP không chỉ đơn thuần là một văn bản hướng dẫn hành chính, mà là một bước đột phá quan trọng trong quá trình xây dựng mô hình chính quyền địa phương tinh gọn, hiệu quả, gần dân và sát thực tế hơn.

Ba nhóm vấn đề mà nhiều địa phương còn băn khoăn cho thấy quá trình chuyển đổi đang diễn ra với nhiều thách thức, nhưng đồng thời cũng mở ra nhiều cơ hội để các địa phương tự chủ hơn, linh hoạt hơn và chủ động hơn trong công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

Theo lộ trình, đến ngày 1/3/2027, tất cả văn bản liên quan trong các lĩnh vực phân cấp phải được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới. Việc thống nhất pháp lý và xác định rõ vai trò của các cấp, ngành là yếu tố then chốt để mô hình chính quyền 2 cấp hoạt động hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân và cộng đồng tôn giáo trên toàn quốc.

Nguồn: baochinhpphu.vn

KHI NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO ĐƯỢC BIỆT PHÁI VỀ CƠ SỞ

Thời gian qua, phương châm coi chính quyền cấp xã là “gốc rễ” của cả hệ thống hành chính nhà nước đã được nhắc đến thường xuyên. Nhưng khi những “gốc rễ” này thiếu hụt trầm trọng cán bộ chuyên trách ở các lĩnh vực then chốt, thì khó có thể nâng cao chất lượng quản lý, phục vụ nhân dân.

Nghịch lý càng rõ hơn khi nhiều xã, phường vừa mới tiếp nhận thêm hơn 1.000 nhiệm vụ (từ cấp huyện chuyển về) sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, trong khi đội ngũ cán bộ thì vẫn mỏng, thiếu hụt cả về số lượng lẫn chuyên môn.

Trong bối cảnh đó, tỉnh Lâm Đồng đã biệt phái 730 cán bộ, trong đó có 260 công chức, viên chức cấp tỉnh, nhiều người đang giữ vị trí lãnh đạo cấp phòng, về hỗ trợ trực tiếp cho cấp xã.

Không phải địa phương nào cũng dám “rút” một lực lượng có năng lực tốt từ cấp tỉnh để đưa về cơ sở. Tuy nhiên, tỉnh Lâm Đồng đã làm được việc đó. Địa phương không gọi đây là “chi viện”, mà gọi đúng bản chất là biệt phái - một hình thức điều động có mục tiêu rõ ràng, thời gian cụ thể, nhiệm vụ thiết thực và trách nhiệm ràng buộc.

Đáng chú ý, trong 260 công chức, viên chức được biệt phái, nhiều người là thạc sĩ, đang đảm trách vai trò tham mưu chiến lược ở các sở, ngành. Việc họ sẵn sàng rời “văn phòng máy lạnh” để xuống cơ sở thực hiện “3 cùng”, tìm cách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đồng hành với chính quyền và người dân ở cơ sở là điều rất đáng quý, rất thiết thực. Những cán bộ biệt phái này không chỉ giúp xã, phường tháo gỡ các điểm nghẽn trong công tác chuyên môn mà

còn góp phần xây dựng lại tác phong làm việc chuẩn mực, liêm chính, hiệu quả - điều vốn rất khó nếu chỉ nói suông. Đây là một bước đi đầy thực chất trong tư duy “lấy cơ sở làm gốc” của Lâm Đồng

Hãy thử hình dung, một xã miền núi trước đây thiếu cán bộ phụ trách xây dựng, không ai nắm rõ quy trình cấp giấy phép, vướng mắc kéo dài, người dân bức xúc, công việc đình trệ; còn bây giờ, xã có một cán bộ chuyên môn từ Sở Xây dựng xuống trực tiếp hỗ trợ, trực tiếp giải quyết sẽ đáp ứng được nhu cầu của người dân, giúp chính quyền cơ sở xử lý, triển khai nhanh, hiệu quả các nhiệm vụ, tăng thêm niềm tin của nhân dân vào bộ máy nhà nước, vào hệ thống chính quyền nơi họ sống. Chúng ta đã nói nhiều về “nâng cao năng lực quản trị địa phương” nhưng điều đó không thể có nếu thiếu con người đáp ứng được công việc. Cơ chế, thể chế, quy trình là một chuyện nhưng vẫn cần con người đủ năng lực để triển khai, vận hành những thứ ấy.

Khi cấp xã vẫn loay hoay xử lý một hồ sơ đất đai hay lúng túng tổ chức dữ liệu hành chính điện tử thì mọi kỳ vọng về cải cách hành chính, chuyển đổi số hay tăng cường minh bạch đều sẽ khó hiện thực hóa.

Điều đáng quý là chủ trương biệt phái ở Lâm Đồng không mang tính ngắn hạn hay phong trào. Các cán bộ biệt phái được phân công theo đúng chuyên môn: Người từ ngành y tế về trạm y tế xã; người từ Sở Nội vụ hỗ trợ công tác tổ chức, cán bộ; người từ Sở Tư pháp hỗ trợ nghiệp vụ hộ tịch; kỹ sư nông nghiệp hỗ trợ sản xuất nông thôn...

Và đây cũng là lúc cần phải đặt vấn đề nhân rộng. Nếu tình trạng thiếu hụt nhân lực ở cấp xã, nhất là sau sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy phổ biến trên cả nước thì rõ ràng, phải có một lời giải chung mang tính hệ thống. Biệt phái là một hình thức chuyển giao nhân lực linh hoạt, mang lại hiệu quả ngay lập tức mà không phá vỡ nguyên tắc tổ chức hành chính cần được các địa phương trong cả nước tính toán đến.

Từ cách làm này của Lâm Đồng cho thấy địa phương không chỉ đang xử lý một vấn đề thời sự mà còn mở ra một hướng đi dài hạn là tăng cường thực chất cho nền hành chính cơ sở bằng chính đội ngũ công chức, viên chức tốt nhất mà tỉnh có.

Nguồn: nhandan.vn

ĐỔI MỚI CÁCH TIẾP CẬN, THU HÚT NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO

Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đóng vai trò nền tảng để nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và khả năng thích ứng trước các biến động dài hạn. Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị (Nghị quyết 57) về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia ra đời đã nhanh chóng thu hút được sự quan tâm lớn từ các cấp ủy đảng, chính quyền, các nhà khoa học và cộng đồng

doanh nghiệp. Để hiện thực hóa những định hướng lớn của Nghị quyết 57, cả hệ thống chính trị đã hành động với những kế hoạch tổng thể, chiến lược, phối hợp liên ngành, nhiều nội dung đột phá chưa có tiền lệ được tổ chức thực hiện.

Cơ chế “vượt khung” để thu hút nhân tài

Bộ Khoa học và Công nghệ xác định trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhân lực chất lượng cao, nhân tài là yếu tố quyết định, không thể thu hút bằng chính sách cứng nhắc. Việc vượt khung lương, cấp nhà ở, điều kiện làm việc không nên xem là "đặc ân" mà là điều kiện tối thiểu để những người có khả năng tạo đột phá yên tâm làm việc.

Ông Mai Ánh Hồng, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ (Bộ Khoa học và Công nghệ) cho biết, Bộ đang phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách đãi ngộ đặc biệt để thu hút ít nhất 100 chuyên gia hàng đầu về nước làm việc vào tháng 8/2025; đồng thời triển khai Chiến lược thu hút nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn 2050, hoàn thành vào tháng 9/2025.

Cụ thể, Bộ triển khai Đề án "Phát triển, trọng dụng nhân tài, nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia"; phát triển các chương trình quốc gia có mục tiêu cụ thể để thu hút các nhà khoa học Việt Nam ở nước ngoài về làm việc, cũng như các chuyên gia nước ngoài có kinh nghiệm.

Hạ tầng và môi trường nghiên cứu được Bộ đầu tư với việc nâng cấp các phòng thí nghiệm trọng điểm, trung tâm nghiên cứu đạt chuẩn quốc tế, xây dựng các khu công nghệ cao, vườn ươm công nghệ. Bộ thúc đẩy liên kết giữa nghiên cứu và doanh nghiệp thông qua khuyến khích mạnh mẽ các doanh nghiệp đầu tư vào nghiên cứu và phát triển, hợp tác với các viện nghiên cứu, trường đại học để ứng dụng kết quả khoa học vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh; phát triển thị trường cho các sản phẩm khoa học và công nghệ. Các rào cản hành chính sẽ được Bộ giảm thiểu, bảo đảm quyền tự chủ tối đa cho nhà khoa học; cung cấp nguồn lực (tài chính, trang thiết bị, cơ sở dữ liệu) cho hoạt động nghiên cứu và thử nghiệm...

Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Bùi Hoàng Phương khẳng định, Bộ và các đơn vị chuyên môn của Bộ đã đổi mới cách tiếp cận để đạt hiệu quả cao trong triển khai Nghị quyết 57. Trước đây, nhà khoa học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp phải đến Bộ để đề xuất nhiệm vụ, đề tài nghiên cứu, thì nay Bộ yêu cầu các quỹ, các đơn vị chủ động làm việc với viện nghiên cứu, doanh nghiệp để đặt hàng. Đặc biệt, với các công nghệ chiến lược, Bộ giao nhiệm vụ cho các tổ chức, doanh nghiệp. Đến nay, Bộ đã làm việc với 38 đơn vị.

Ông Hoàng Anh Tú, Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học, kỹ thuật (Bộ Khoa học và Công nghệ) cho biết, trong tháng 8, Bộ sẽ trình Thủ tướng xác định 3 sản phẩm công nghệ chiến lược có tính cấp thiết, khả năng thành công nhanh, tạo tác động lan tỏa và có sự sẵn sàng tham gia của doanh nghiệp để triển khai tiên phong trong thời gian tới.

Các giải pháp phát triển công nghệ chiến lược cũng sẽ được Bộ triển khai đồng bộ. Đó là thành lập các trung tâm giải mã công nghệ và kỹ thuật đảo ngược; cho phép sử dụng ngân sách để mua, giải mã và nội địa hóa công nghệ. Các cụm công nghệ chiến lược tại địa phương từng bước được hình thành. Đặc biệt, Bộ phối hợp với các Bộ, ngành thực hiện tái cơ cấu

toàn diện Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia để rút gọn quy trình, nâng cao hiệu quả phân bổ kinh phí cho công nghệ chiến lược. Khi nhiệm vụ đã được phê duyệt và có tổ chức đủ điều kiện chủ trì, Quỹ sẽ cấp ngay kinh phí triển khai, không phụ thuộc vào chu kỳ ngân sách năm.

Đồng hành cùng doanh nghiệp

Xác định triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW là nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong giai đoạn hiện nay, các địa phương trong vùng kinh tế trọng điểm Đông Nam Bộ tập trung hoàn thiện thể chế, chính sách đặc thù và tạo lập môi trường thuận lợi để khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thực sự trở thành động lực đột phá, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Kế hoạch số 469-KH/TU của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai hướng tới tạo bước chuyển mạnh mẽ về hạ tầng số, nhân lực số, hệ sinh thái khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo. Đồng thời, từng bước xây dựng chính quyền số, thúc đẩy kinh tế số, xã hội số; thiết lập hệ sinh thái khởi nghiệp, cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học, công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo, khu công nghệ thông tin tập trung... phù hợp thực tiễn tại tỉnh.

Trưởng ban Quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai Nguyễn Trí Phương cho biết, Ban Quản lý tiếp tục đồng hành cùng doanh nghiệp trong quá trình tìm hiểu, lựa chọn, triển khai các giải pháp khoa học công nghệ và chuyển đổi số; tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý để hỗ trợ tối đa cho doanh nghiệp.

TP. Hồ Chí Minh đặt mục tiêu trở thành một trong những trung tâm công nghiệp công nghệ số hàng đầu cả nước; nằm trong top 100 thành phố có hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năng động nhất thế giới và thuộc nhóm ba địa phương dẫn đầu về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; giữ vững vị trí dẫn đầu cả nước về tỷ lệ doanh nghiệp công nghệ số.

Theo Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh Nguyễn Văn Được, Thành phố ưu tiên triển khai thí điểm các mô hình như: Quỹ đầu tư mạo hiểm từ nguồn ngân sách nhà nước, cơ chế sử dụng quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp, chính sách thương mại hóa kết quả nghiên cứu, cùng với việc hỗ trợ phát triển các phòng thí nghiệm mở.

Song song đó, Thành phố chú trọng ban hành các chính sách nhằm thu hút nguồn lực xã hội tham gia phát triển hạ tầng số và xây dựng hệ sinh thái chuyển đổi số đồng bộ, hiện đại; đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với các ngành công nghệ trọng điểm như, công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, vật liệu mới... Thành phố triển khai đào tạo đại trà về kỹ năng số, phát triển chương trình “bình dân học vụ số” và tăng cường gắn kết nhà trường - viện nghiên cứu - doanh nghiệp.

Phổ cập chuyển đổi số, kỹ năng số

Phong trào “Bình dân học vụ số” nhằm phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân với tinh thần cách mạng, toàn dân, toàn diện, không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số. Mọi người dân đều được trang bị kiến thức, kỹ năng số cần

thiết để áp dụng trong cuộc sống hằng ngày để nắm bắt, tận dụng, khai thác, thụ hưởng những thành quả của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số mang lại.

Triển khai phong trào, tỉnh Bắc Ninh thực hiện và duy trì các dịch vụ, nền tảng số thuộc nhiều lĩnh vực, ngành nghề để công chức, viên chức, người lao động, người dân thực hành, sử dụng ngay trong quá trình rèn luyện kỹ năng số. Qua đó, người dân thấy được lợi ích và tích cực tham gia quá trình chuyển đổi số. Tỉnh cũng tích cực phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng và triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng như: Mạng lưới “Đại sứ số”, phong trào “Gia đình số”, mô hình “Chợ số - Nông thôn số”, chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số...

Nguồn: baotintuc.vn

NGHỊ QUYẾT CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ ĐỘT PHÁ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Thay mặt Bộ Chính trị, ngày 22/8/2025, Tổng Bí thư Tô Lâm đã ký ban hành Nghị quyết của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (Nghị quyết số 71-NQ/TW).

Nghị quyết nêu, trong bối cảnh thế giới có những thay đổi sâu sắc, toàn diện, đặc biệt công nghệ số và trí tuệ nhân tạo đang tái định hình nền giáo dục trên phạm vi toàn cầu. Mỗi quốc gia phải xác định lại tầm nhìn và chiến lược mới cho hệ thống giáo dục trong tương lai.

Đất nước ta đang đứng trước vận hội lịch sử để phát triển bứt phá, yêu cầu về xây dựng con người, nguồn nhân lực đặt ra rất quan trọng và cấp bách. Điều đó đòi hỏi phải đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, góp phần xây dựng thể hệ con người Việt Nam mới có lòng yêu nước và tự hào dân tộc, đủ bản lĩnh, trí tuệ, năng lực, trình độ, sức khỏe để đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn phát triển mới...

Hệ thống giáo dục đứng vào nhóm 20 quốc gia hàng đầu thế giới vào năm 2045

Bộ Chính trị đặt mục tiêu Việt Nam có hệ thống giáo dục quốc dân hiện đại, công bằng và chất lượng, đứng vào nhóm 20 quốc gia hàng đầu thế giới vào năm 2045.

Đến năm năm 2030, cả nước hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi và giáo dục bắt buộc hết trung học cơ sở (THCS). Ít nhất 85% người trong độ tuổi hoàn thành cấp trung học phổ thông (THPT) và tương đương.

Ở cấp bậc phổ thông, đạt kết quả bước đầu về nâng cao năng lực công nghệ, trí tuệ nhân tạo và năng lực tiếng Anh.

Với bậc đại học, việc đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu Việt Nam trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao.

Theo đó, mạng lưới cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp được sắp xếp phù hợp và đầu tư nâng cấp, phấn đấu 100% trường đạt chuẩn quốc gia, 20% được đầu tư hiện đại tương đương các nước phát triển ở châu Á.

Tỷ lệ người trong độ tuổi theo học các trình độ sau THPT đạt 50%. Tỷ lệ có trình độ cao đẳng, đại học trở lên đạt 24%. Ít nhất 35% người học các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật và công nghệ, trong đó có ít nhất 6.000 nghiên cứu sinh, 20.000 người học các chương trình tài năng.

Một mục tiêu khác là nâng tầm các cơ sở giáo dục đại học trở thành trung tâm nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp của quốc gia và của các vùng; tuyển dụng ít nhất 2.000 giảng viên giỏi từ nước ngoài.

Đến năm 2030, phấn đấu ít nhất 8 trường thuộc nhóm 200 đại học hàng đầu châu Á, ít nhất một trường thuộc nhóm 100 đại học hàng đầu thế giới trong một số lĩnh vực vào năm 2030.

8 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

Để đạt các mục tiêu, Bộ Chính trị đề ra 8 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm. Trong đó, bên cạnh tập trung hoàn thiện các quy định của pháp luật để tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt về thể chế, cơ chế, thì cần có chính sách ưu đãi đặc thù, vượt trội cho đội ngũ nhà giáo.

Nâng phụ cấp ưu đãi nghề đối với cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông lên tối thiểu 70% cho giáo viên, tối thiểu 30% cho nhân viên, 100% cho giáo viên ở khu vực đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Ngành Giáo dục xây dựng chính sách phù hợp để huy động được người giỏi ngoài ngành tham gia giảng dạy, huấn luyện. Giáo dục đại học, cơ sở giáo dục dạy nghề phải bảo đảm quyền tự chủ đầy đủ, toàn diện mà không phụ thuộc vào mức độ tự chủ tài chính.

Cơ chế, chính sách tài chính và đầu tư cho giáo dục, đào tạo phải đổi mới căn bản. Ngân sách chi cho giáo dục và đào tạo đạt tối thiểu 20% tổng chi ngân sách Nhà nước, trong đó chi đầu tư đạt ít nhất 5% và chi cho giáo dục đại học đạt ít nhất 3%.

Bộ Chính trị cũng chỉ đạo mở rộng chính sách hỗ trợ tài chính, tín dụng ưu đãi cho người học, không để học sinh, sinh viên nào bỏ học vì điều kiện tài chính; không áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp đối với cơ sở giáo dục công lập, cơ sở giáo dục tư thực hoạt động không vì lợi nhuận.

Ngoài ra, ưu tiên dành quỹ đất sạch, cho phép chuyển đổi linh hoạt mục đích sử dụng đất sang đất giáo dục; ưu tiên dành trụ sở cơ quan Nhà nước dôi dư sau sắp xếp cho các cơ sở giáo dục.

Bộ Chính trị cũng yêu cầu, tăng cường giáo dục toàn diện đức, trí, thể, mỹ, hình thành hệ giá trị con người Việt Nam thời đại mới; chuyển đổi số toàn diện, phổ cập và ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo. Song song là tập trung xây dựng đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất trường lớp đạt chuẩn, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông.

Theo yêu cầu của Bộ Chính trị, phải rà soát, đánh giá việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông; bảo đảm cung cấp một bộ sách giáo khoa thống nhất toàn quốc. Phấn đấu tới năm 2030, sách giáo khoa cung cấp miễn phí cho tất cả học sinh.

Chuyển mạnh sang phương pháp giáo dục hiện đại, tích cực, tăng cường tự học, trải nghiệm sáng tạo, hướng học sinh phát huy tư duy độc lập, năng lực giải quyết vấn đề; tiếp tục đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá, bảo đảm đánh giá trung thực kết quả học tập và giảng dạy; thực hiện đồng bộ các giải pháp để khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm tràn lan.

Đồng thời, Bộ Chính trị yêu cầu, khẩn trương xây dựng khung chiến lược phát triển giáo dục đại học; triển khai sắp xếp, tái cấu trúc các trường đại học. Sáp nhập, giải thể các cơ sở giáo dục đại học không đạt chuẩn; xoá bỏ cấp trung gian, bảo đảm quản trị tinh gọn, thống nhất, hiệu quả; nghiên cứu sáp nhập các viện nghiên cứu với các cơ sở giáo dục đại học.

Tới đây, sẽ tập trung đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, xây dựng trung tâm đào tạo, nghiên cứu xuất sắc tại các cơ sở giáo dục đại học trọng điểm, cơ sở đào tạo giáo viên.

Bộ Chính trị cũng chỉ đạo có các cơ chế đặc thù, vượt trội để phát triển 3-5 đại học tinh hoa theo mô hình đại học nghiên cứu đẳng cấp quốc tế, đào tạo nhân tài quốc gia. Ưu tiên bố trí kinh phí nghiên cứu khoa học, nhất là nghiên cứu cơ bản gắn với đào tạo sau đại học tại các trường. Bên cạnh đó, có cơ chế hỗ trợ hiệu quả đối với giảng viên và người học triển khai các dự án khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, thành lập công ty khởi nguồn, công ty khởi nghiệp.

Bộ Chính trị lưu ý, việc xây dựng Đề án đổi mới tuyển sinh đại học theo hướng đánh giá đúng năng lực người học, bảo đảm kiểm soát thống nhất chuẩn đầu vào của các ngành đào tạo, cơ sở đào tạo và kiểm soát chặt chẽ chất lượng đầu.

Tăng cường quản lý chất lượng gắn với chính sách hỗ trợ phù hợp đối với đào tạo tiến sĩ, đào tạo các ngành sư phạm, sức khỏe, pháp luật và các ngành trọng điểm; quy định chặt chẽ việc học tiến sĩ đối với cán bộ, công chức, cũng là yêu cầu được Bộ Chính trị đặt ra.

Phương Nhung

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG: CÓ 46 ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRỰC THUỘC

Ngày 23/8/2025, thay mặt Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà ký Quyết định số 1811/QĐ-TTg ban hành Danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Theo Quyết định, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường, gồm: 1. Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam. 2. Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam. 3. Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam. 4. Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản. 5. Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ. 6. Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn, Môi trường và Biển. 7. Viện Khoa học Thủy sản Việt Nam. 8. Viện Chăn nuôi và Thú y Việt Nam. 9. Học viện Nông nghiệp Việt Nam. 10. Trường Đại học Thủy lợi. 11. Trường Đại học Lâm nghiệp. 12. Trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang. 13. Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội. 14. Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh. 15. Trường Chính sách công và Phát triển nông thôn. 16. Trường Cao đẳng Kinh tế, Kỹ thuật và Thủy sản. 17. Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc. 18. Trường Cao đẳng Lương thực, thực phẩm. 19. Trường Cao đẳng Nông Lâm Đông Bắc. 20. Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ. 21. Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội. 22. Trường Cao đẳng Công nghệ, Kinh tế và chế biến Lâm sản. 23. Trường Cao đẳng Cơ điện Tây Bắc. 24. Trường Cao đẳng Cơ điện và Nông lâm Phú Thọ. 25. Trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh. 26. Trường Cao đẳng Cơ điện nông nghiệp và môi trường. 27. Trường Cao đẳng Cơ điện, Xây dựng và Nông lâm Trung Bộ. 28. Trường Cao đẳng Cơ giới. 29. Trường Cao đẳng Cơ điện và Nông nghiệp Nam Bộ. 30. Trường Cao đẳng Thủy sản và Công nghệ thực phẩm. 31. Trường Cao đẳng Cơ khí nông nghiệp. 32. Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Đông Bắc. 33. Trường Cao đẳng Cơ giới và Thủy lợi. 34. Trường Cao đẳng Cơ điện và Thủy lợi Bắc Bộ. 35. Trường Cao

đảng Công nghệ, Kinh tế và Thủy lợi Miền Trung. 36. Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia. 37. Trung tâm Điều tra, Quy hoạch đất đai quốc gia. 38. Trung tâm Xúc tiến thương mại nông nghiệp. 39. Ban Quản lý các Dự án Nông nghiệp. 40. Ban Quản lý các Dự án Lâm nghiệp. 41. Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi. 42. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng. 43. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 1. 44. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 7. 45. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 10. 46. Trung tâm Điều dưỡng và Phục hồi chức năng.

Theo Quyết định, Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổ chức lại một số đơn vị sự nghiệp công lập hiện có trực thuộc Bộ như sau:

1. Sáp nhập Viện Quy hoạch và Thiết kế nông nghiệp và Viện Cơ điện nông nghiệp và Công nghệ sau thu hoạch vào Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam.
2. Sáp nhập Viện Điều tra, Quy hoạch rừng vào Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam.
3. Hợp nhất Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu và Viện Khoa học môi trường, biển và hải đảo thành Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn, Môi trường và Biển.
4. Hợp nhất Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản I; Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản II; Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản III; Viện Nghiên cứu Hải sản; Viện Kinh tế và Quy hoạch Thủy sản thành Viện Khoa học Thủy sản Việt Nam.
5. Hợp nhất Viện Chăn nuôi và Viện Thú y thành Viện Chăn nuôi và Thú y Việt Nam.
6. Sáp nhập Trường Cán bộ quản lý nông nghiệp và phát triển nông thôn vào Học viện Nông nghiệp Việt Nam.
7. Sáp nhập trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Nam Bộ vào Trường Cao đẳng Cơ giới và Thủy lợi.
8. Sáp nhập Trường Cao đẳng Thủy lợi Bắc Bộ vào Trường Cao đẳng Cơ điện và Thủy lợi và đổi tên thành Trường Cao đẳng Cơ điện và Thủy lợi Bắc Bộ.
9. Hợp nhất Trường Cao đẳng Cơ điện Phú Thọ và Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Phú Thọ thành Trường Cao đẳng Cơ điện và Nông lâm Phú Thọ.
10. Sáp nhập Trường Cao đẳng Cơ điện Xây dựng Việt Xô vào Trường Cao đẳng Cơ giới Ninh Bình và đổi tên thành Trường Cao đẳng Cơ điện nông nghiệp và môi trường.
11. Sáp nhập Trường Cao đẳng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Bộ vào Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội.
12. Sáp nhập Viện Khoa học tài nguyên nước; Viện Quy hoạch Thủy lợi và Viện Quy hoạch Thủy lợi Miền Nam vào Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia.
13. Sáp nhập Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 2 và Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 4 vào Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 1.
14. Sáp nhập Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 8 vào Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 7.
15. Sáp nhập Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 9 vào Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 10.

16. Tổ chức lại Trung tâm Điều tra, Quy hoạch và Định giá đất trực thuộc Cục Quản lý đất đai và Trung tâm Phát triển và Ứng dụng khoa học công nghệ về đất đai trực thuộc Viện Chiến lược, Chính sách nông nghiệp và môi trường thành Trung tâm Điều tra, Quy hoạch đất đai quốc gia trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

17. Giải thể Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường; chuyển chức năng, nhiệm vụ, nhân sự về các đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường có chức năng phù hợp.

18. Chuyển Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp và tổ chức lại thành các cơ sở trực thuộc Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức trực thuộc Bộ Y tế.

Việc tổ chức lại các đơn vị nêu trên hoàn thành trước ngày 01/01/2026.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 936/QĐ-TTg ngày 07/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường; Quyết định số 999/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp tiếp tục hoạt động cho đến khi có quyết định điều chuyển của cấp có thẩm quyền. Bộ trưởng Bộ Y tế có trách nhiệm tiếp nhận nguyên trạng Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp và tổ chức lại đảm bảo tinh gọn tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

Anh Cao

QUY CHẾ TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA VỀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

Ngày 26/8/2025, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về hội nhập quốc tế ký Quyết định số 124/QĐ-BCĐHNQT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo.

Nguyên tắc làm việc

Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng ban Ban chỉ đạo và các Ủy viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Ban Chỉ đạo quốc gia làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thảo luận công khai, bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất, đề cao trách nhiệm của Trưởng Ban Chỉ đạo. Trưởng Ban Chỉ đạo là người quyết định cuối cùng đối với các vấn đề của Ban Chỉ đạo; các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo được quyết định một số vấn đề cụ thể theo phân công, ủy quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo; các Ủy viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm triển khai công việc được phân công và chủ động chỉ đạo cơ quan chức năng triển khai các nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì các cuộc họp theo kế hoạch và triệu tập các cuộc họp đột xuất khi cần thiết. Trưởng Ban có thể ủy quyền cho Phó Trưởng Ban thường trực Chỉ đạo chủ trì các cuộc họp để thảo luận, quyết định một số vấn đề cụ thể thuộc nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

Các Ủy viên của Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, chuẩn bị ý kiến bằng văn bản về các nội dung của cuộc họp; trường hợp do bận công tác quan trọng khác không thể tham dự họp, phải báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo và ủy quyền cho người đại diện có thẩm quyền dự họp; ý kiến của người dự họp là ý kiến chính thức của Ủy viên Ban Chỉ đạo.

Chế độ làm việc, thông tin và báo cáo

Ban Chỉ đạo quốc gia họp định kỳ 3 tháng/lần và họp bất thường theo quyết định của Trưởng Ban Chỉ đạo, theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến. Ngoài việc họp trực tiếp để thảo luận, Cơ quan thường trực có trách nhiệm lấy ý kiến bằng văn bản của các Ủy viên Ban Chỉ đạo, tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

Căn cứ tình hình thực tế và yêu cầu nhiệm vụ từng thời điểm, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có thể đề xuất mời các tổ chức, cá nhân liên quan tham dự cuộc họp Ban Chỉ đạo theo quy định của pháp luật.

Các Ban Chỉ đạo liên ngành, Ủy viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo theo chế độ định kỳ 6 tháng/lần, mỗi năm/lần hoặc đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo về tình hình triển khai nhiệm vụ, hoạt động được phân công thuộc trách nhiệm, thẩm quyền và lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan, địa phương mình; đồng thời, chủ động báo cáo những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Báo cáo của các Ban Chỉ đạo liên ngành, Ủy viên Ban Chỉ đạo được gửi tới Trưởng Ban Chỉ đạo, đồng thời gửi tới Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo để theo dõi, tổng hợp chung phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Trưởng Ban Chỉ đạo. Chú trọng tăng cường ứng dụng công nghệ, công nghệ số vào công tác báo cáo để nâng cao hiệu quả, rút ngắn thời gian phối hợp liên ngành.

Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo quốc gia chuẩn bị nội dung, chương trình và các điều kiện cần thiết cho các cuộc họp của Ban Chỉ đạo quốc gia; định kỳ báo cáo tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác hội nhập quốc tế trên phạm vi toàn quốc; thực hiện sơ kết, tổng kết tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW.

Trách nhiệm của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo

Bộ Ngoại giao là Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo quốc gia, có trách nhiệm tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo.

Cụ thể, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Điều 15 Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg ngày 18/9/2023 của Thủ tướng Chính phủ; giúp Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo đôn đốc Ủy viên Ban Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo chủ trì hoặc phối hợp với các Ban Chỉ đạo liên ngành và các cơ quan liên ngành đề xuất với Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo các chủ trương, định hướng, kiến nghị, sửa đổi bổ sung các cơ chế, chính sách, giải pháp trong quá trình thực hiện công tác hội nhập quốc tế, trong đó có Nghị quyết số 59-NQ/TW.

Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo đề xuất, lấy ý kiến Ban Chỉ đạo liên ngành, Ủy viên Ban Chỉ đạo về các vấn đề liên quan đến triển khai công tác hội nhập quốc tế; tổng hợp, chuẩn bị nội dung các cuộc họp định kỳ và đột xuất; chuẩn bị các văn bản chỉ đạo, điều hành của Trưởng Ban Chỉ đạo; lưu giữ hồ sơ tài liệu và quản lý kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia theo quy định của Nhà nước và thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chỉ đạo quốc gia, Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Trung Kiên

ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NGÀNH TƯ PHÁP, XÓA BỎ RÀO CẢN ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình ký ban hành Quyết định số 1819/QĐ-TTg phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đơn giản hóa thủ tục hành chính để tổ chức thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp.

Cụ thể, Quyết định phê duyệt cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh trong 7 lĩnh vực (Đăng ký biện pháp bảo đảm; bồi thường nhà nước; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; thi hành án dân sự; trọng tài thương mại; hòa giải thương mại; tư vấn pháp luật) và 6 ngành nghề kinh doanh (hành nghề thừa phát lại; hành nghề đấu giá tài sản; hành nghề giám định tư pháp; hành nghề luật sư; hành nghề quản tài viên; hành nghề công chứng).

Bên cạnh đó, đơn giản hóa thủ tục hành chính 4 lĩnh vực (hộ tịch; nuôi con nuôi; chứng thực; hòa giải ở cơ sở) để tổ chức thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh.

Phân cấp lại thẩm quyền cấp lại chứng chỉ hành nghề đấu giá

Quyết định đã gộp thủ tục đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa và thủ tục đề nghị thanh toán chi phí hỗ trợ tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thành 01 thủ tục hành chính, doanh nghiệp nhỏ và vừa chỉ cần thực hiện một bước duy nhất là đề nghị hỗ trợ thanh toán chi phí hỗ trợ tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; đồng thời, cắt giảm 02 trong tổng số 06 loại giấy tờ là: (1) Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa theo mẫu; (2) Bản chụp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Đối với thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề đấu giá, Quyết định phân cấp thẩm quyền cấp lại chứng chỉ hành nghề đấu giá từ Bộ Tư pháp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện; bỏ Giấy tờ chứng minh lý do thu hồi chứng chỉ hành nghề đấu giá trong thành phần hồ sơ đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề đấu giá; và thay đổi cơ quan có thẩm quyền thu phí từ

Cục Hỗ trợ tư pháp (Bộ Tư pháp) thành Sở Tư pháp, đồng thời giảm 50% mức phí thẩm định cấp lại chứng chỉ hành nghề đấu giá tài sản.

Giảm 50% mức phí thẩm định cấp chứng chỉ hành nghề đấu giá tài sản

Về thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá, Quyết định bãi bỏ điều kiện kinh doanh: Có bằng tốt nghiệp đại học hoặc trên đại học thuộc một trong các ngành luật, kinh tế, quản trị kinh doanh, kế toán, kiểm toán, tài chính, ngân hàng.

Đồng thời, giảm 50% mức phí thẩm định cấp chứng chỉ hành nghề đấu giá tài sản và giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 15 ngày xuống còn 10 ngày làm việc.

Bỏ một số quy định trong thủ tục cấp giấy phép thành lập Công ty luật nước ngoài

Đồng thời, Quyết định bỏ một số quy định trong thủ tục cấp giấy phép thành lập Công ty luật nước ngoài và thủ tục cấp Giấy phép thành lập chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam gồm: (1) Trưởng chi nhánh, Giám đốc công ty luật nước ngoài có mặt và hành nghề tại Việt Nam từ 183 ngày trở lên trong khoảng thời gian liên tục mười hai tháng; (2) Trưởng chi nhánh, Giám đốc công ty luật nước ngoài tại Việt Nam phải có ít nhất hai năm liên tục hành nghề luật sư; (3) Cam kết và bảo đảm tuân thủ Hiến pháp và pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Về thủ tục đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư, bãi bỏ quy định hai năm hành nghề liên tục làm việc theo hợp đồng lao động cho tổ chức hành nghề luật sư hoặc hành nghề với tư cách cá nhân theo hợp đồng lao động cho cơ quan, tổ chức theo quy định của Luật Luật sư; bỏ bản sao Chứng chỉ hành nghề luật sư, bản sao Thẻ luật sư của luật sư thành lập văn phòng luật sư, thành lập hoặc tham gia thành lập công ty luật và giảm thời gian giải quyết TTHC từ 10 ngày làm việc xuống còn 07 ngày làm việc.

Bãi bỏ một số điều kiện bổ nhiệm công chứng viên

Đối với thủ tục bổ nhiệm công chứng viên, nội dung đơn giản hóa gồm:

Bãi bỏ các điều kiện: (1) Bảo đảm sức khỏe để hành nghề công chứng; (2) Có thời gian công tác pháp luật từ đủ 03 năm trở lên tại cơ quan, tổ chức sau khi có bằng cử nhân luật hoặc thạc sĩ luật hoặc tiến sĩ luật; (3) Phẩm chất đạo đức tốt.

Giảm thời gian công tác pháp luật từ 05 năm trở lên tại các cơ quan, tổ chức sau khi đã có bằng cử nhân luật xuống còn 03 năm.

Bỏ thành phần hồ sơ: (1) Phiếu Lý lịch tư pháp; (2) Bản sao bằng cử nhân luật hoặc thạc sĩ, tiến sĩ luật; (3) Bản sao giấy chứng nhận tốt nghiệp khóa đào tạo nghề công chứng. Đối với người được miễn đào tạo nghề công chứng thì phải có bản sao giấy chứng nhận hoàn thành khóa bồi dưỡng nghề công chứng và giấy tờ chứng minh là người được miễn đào tạo nghề công chứng quy định tại khoản 1 Điều 10 của Luật Công chứng; (4) Bản sao giấy chứng nhận kết quả kiểm tra tập sự hành nghề công chứng.

Giảm thời gian giải quyết các thủ tục hành chính từ 30 ngày làm việc xuống còn 10 ngày làm việc.

Quyết định nêu rõ, đối với thủ tục đăng ký giám sát việc giám hộ và đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ, cá nhân có quyền lựa chọn thực hiện thủ tục hành chính về hộ tịch tại cơ quan đăng ký hộ tịch nơi cư trú; nơi cư trú của cá nhân được xác định theo quy định của pháp luật về cư trú. Trường hợp cá nhân lựa chọn thực hiện thủ tục hành chính về hộ tịch không phải tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú hoặc nơi tạm trú thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tiếp nhận yêu cầu có trách nhiệm hỗ trợ người dân nộp hồ sơ đăng ký hộ tịch trực tuyến đến đúng cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Sửa đổi trình tự, thủ tục tiếp nhận hồ sơ đăng ký nuôi con nuôi trong nước

Nhóm thủ tục (Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước; Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước; thủ tục Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam thường trú khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi; thủ tục Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam thường trú khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi) sửa đổi về trình tự, thủ tục tiếp nhận hồ sơ đảm bảo cho đối tượng thực hiện thủ tục hành chính được lựa chọn nộp hồ sơ tại bất kỳ Ủy ban nhân dân cấp xã nào trong địa bàn tỉnh.

Trường hợp người nhận con nuôi lựa chọn nộp hồ sơ không phải tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi họ và con nuôi thường trú hoặc có thẩm quyền đăng ký việc nuôi con nuôi trước đây, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tiếp nhận yêu cầu có trách nhiệm hỗ trợ người nhận con nuôi nộp hồ sơ đăng ký nuôi con nuôi trực tuyến đến đúng Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền theo quy định.

Nguồn: baohinhphu.vn

BỘ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO: ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Ngày 26/8/2025, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình ký Quyết định số 1832/QĐ-TTg về việc phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2025.

Theo đó, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh trong 10 lĩnh vực: hoạt động của cơ sở giáo dục mầm non; hoạt động của cơ sở giáo dục phổ thông; hoạt động của cơ sở giáo dục thường xuyên; hoạt động của trường chuyên biệt; hoạt động của cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài, văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam, phân hiệu cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài; hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài; kinh doanh dịch vụ tư vấn du học; kiểm định chất lượng giáo dục; giáo dục nghề nghiệp; kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

Đồng thời, cắt giảm đơn giản hóa 05 thủ tục hành chính nội bộ về: công nhận tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2; công nhận huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập; thành lập phân hiệu của trường trung cấp công lập.

Đơn giản hóa hoạt động của cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông

Phương án đã đơn giản hóa thủ tục hành chính về thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo; trường tiểu học; trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở; trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông. Cụ thể như sau:

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính đối với việc thành lập trường mẫu giáo từ 15 ngày và 10 ngày làm việc thành 14 ngày làm việc; trường tiểu học từ 15 ngày và 10 ngày làm việc thành 15 ngày làm việc. Đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 20 ngày và 10 ngày làm việc thành 17 ngày làm việc.

Gộp hai điều kiện về Đề án thành lập, cho phép thành lập trường mầm non, trường tiểu học, trung học thành một điều kiện chung: “Có đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trường mầm non/ trường tiểu học/ trường trung học cơ sở/ trường trung học phổ thông phù hợp với quy hoạch của tỉnh và các quy hoạch liên quan của địa phương nơi trường đặt trụ sở, được lập theo Mẫu số 02 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo”.

Phương án cũng đơn giản hóa cắt giảm thủ tục cho phép các cấp trường hoạt động giáo dục theo hướng rút ngắn tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 15 ngày và 10 ngày làm việc còn 14 ngày làm việc đối với trường mầm non; từ 20 ngày và 10 ngày làm việc thành 17 ngày làm việc đối với trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông. Gộp điều kiện đất đai với diện tích sàn. Cụ thể, ở khu vực nội thành của các đô thị loại đặc biệt, diện tích sàn xây dựng được tính tương đương diện tích đất, nhưng không thấp hơn diện tích bình quân tối thiểu cho mỗi”

Đối với thủ tục hành chính cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với các cấp trường, Phương án đã bổ sung hình thức gửi hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Giảm tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính đối với trường tiểu học từ 07 ngày làm việc xuống 04 ngày làm việc; đối với trường mầm non, trung học cơ sở, trung học phổ thông là từ 07 ngày làm việc xuống 05 ngày làm việc.

Về việc sáp nhập, chia tách trường, Phương án đã giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính đối với cấp mầm non từ 10 ngày và 15 ngày làm việc thành 14 ngày làm việc; cấp tiểu học từ 15 ngày và 10 ngày làm việc thành 15 ngày làm việc; cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông là từ 20 ngày và 10 ngày làm việc thành 17 ngày làm việc. Đồng thời bãi bỏ 03 điều kiện: “Đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội”; “Bảo đảm quyền, lợi ích của nhà giáo và người học”; “Góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục và đưa nội dung

thuyết minh vào Đề án sáp nhập, chia, tách nhà trường” đối với tất cả cấp học. Cắt giảm các công việc/hoạt động liên quan đến sao y bản chính/công chứng văn bản. Phương án cũng giảm tổng thời gian giải quyết việc giải thể trường ở cấp mầm non từ 10 ngày thành 05 ngày làm việc; đối với 3 cấp học từ tiểu học đến trung học phổ thông là từ 20 ngày xuống 10 ngày làm việc.

Đơn giản hóa hoạt động của cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài

Về hoạt động của cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài, Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. Cụ thể:

Chuyển điều kiện: “Đến thời điểm thẩm định cho phép hoạt động giáo dục, giá trị đầu tư phải thực hiện được trên 50% tổng số vốn đầu tư và nhà đầu tư phải cam kết đầu tư đủ số vốn trong thời hạn 5 năm kể từ ngày có quyết định cho phép hoạt động” sang điều kiện cho phép hoạt động.

Đơn giản hóa 12 điều kiện thành 02 điều kiện chung về cơ sở vật chất đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và dẫn chiếu đến tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường, lớp học của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tích hợp 06 quy định tại điều kiện về đội ngũ nhà giáo đối với cơ sở giáo dục phổ thông thành 02 điều kiện tương ứng với từng cấp học mầm non, phổ thông và dẫn chiếu đến quy định của Bộ.

Giảm thời gian giải quyết về kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ và gửi hồ sơ xin ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan từ 05 ngày làm việc thành 03 ngày làm việc (tại điểm a khoản 2 Điều 42 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP); giảm xuống 07 ngày làm việc (trước đó là 10 ngày) đối với việc xin ý kiến của cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cơ quan, đơn vị được hỏi ý kiến (điểm c khoản 2 Điều 42 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP), giảm thời gian từ 30 ngày làm việc xuống 20 ngày làm việc về việc lập hồ sơ lập báo cáo thẩm định hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền (điểm d khoản 2 Điều 42 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP).

Đối với quy định cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam theo đề nghị của cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ, Phương án bỏ quy định thành phần hồ sơ về văn bản chấp thuận việc thành lập cơ sở giáo dục tại địa phương và chấp thuận về nguyên tắc cho thuê đất của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cơ sở giáo dục dự kiến thành lập hoặc thỏa thuận về nguyên tắc thuê đất hoặc cơ sở vật chất sẵn có. Đồng thời, đơn giản hóa 12 điều kiện thành 02 điều kiện chung về cơ sở vật chất đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và dẫn chiếu đến tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường, lớp học của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tích hợp 06 quy định tại điều kiện về đội ngũ nhà giáo đối với cơ sở giáo dục phổ thông thành 02 điều kiện tương ứng với từng cấp học mầm non, phổ thông và dẫn chiếu đến quy định của Bộ. Phương án cắt giảm thời gian giải quyết từ 30 ngày làm việc xuống 20 ngày làm việc.

Phuong Nhung

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Bộ Chính trị, Ban Bí thư

Quyết định của Bộ Chính trị về việc đồng chí Nguyễn Văn Nền, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy TP. Hồ Chí Minh thôi tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và thôi giữ chức Bí thư Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, nhiệm kỳ 2020 - 2025; điều động, phân công đồng chí Nguyễn Văn Nền giữ nhiệm vụ Thường trực Tiểu ban Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Đồng thời, phân công đồng chí theo dõi, chỉ đạo Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh cho đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Quyết định của Bộ Chính trị về việc đồng chí Trần Lưu Quang, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Ban Chính sách, Chiến lược Trung ương thôi giữ chức vụ Trưởng ban Ban Chính sách, Chiến lược Trung ương và các chức vụ liên quan; điều động, chỉ định đồng chí Trần Lưu Quang tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh và giữ chức Bí thư Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Quyết định của Bộ Chính trị về việc điều động, phân công, bổ nhiệm đồng chí Nguyễn Thanh Nghị, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh giữ chức vụ Trưởng Ban Chính sách, Chiến lược Trung ương.

Quyết định của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc bổ nhiệm đồng chí Nguyễn Mạnh Hùng, Ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương, Trợ lý của đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị giữ chức vụ Phó Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Phó Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương, nhiệm kỳ 2021-2026.

* Thủ tướng Chính phủ:

Quyết định số 1809/QĐ-TTg phê chuẩn kết quả bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Nguyễn Minh Tiến, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Sơn La.

Kiến toàn Ban Chỉ đạo Quốc gia về hội nhập quốc tế:

Quyết định số 1812/QĐ-TTg ngày 25/8/2025 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Quốc gia về hội nhập quốc tế.

Ban Chỉ đạo Quốc gia về hội nhập quốc tế được kiện toàn gồm: Trưởng ban là Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính; 3 Phó Trưởng ban kiêm Trưởng Ban Chỉ đạo liên ngành gồm: Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Bùi Thanh Sơn, Phó Trưởng ban Ban Thường trực, kiêm Trưởng ban Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về chính trị, quốc phòng, an ninh; Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên, Phó Trưởng ban, kiêm Trưởng ban Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế; Bộ trưởng Bộ Nội vụ Phạm Thị Thanh Trà, Phó Trưởng ban, kiêm Trưởng ban Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ và giáo dục, đào tạo.

*** TP. Hồ Chí Minh:**

Ông Nguyễn Văn Được, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh được bổ nhiệm giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh, nhiệm kỳ 2025-2030.

Ông Nguyễn Lộc Hà, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Bí thư thường trực Đảng ủy Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Mạnh Cường, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Trưởng ban Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy được điều động giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

Ông Dương Anh Đức, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy được bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy.

Ông Nguyễn Toàn Thắng, Thành ủy viên, cán bộ Ban Tổ chức Thành ủy được bổ nhiệm giữ chức Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

*** TP. Cần Thơ**

Ông Hồ Thị Thanh Bạch, quyền Giám đốc Sở Ngoại vụ được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Ngoại vụ.

*** Tỉnh Khánh Hòa**

Ông Lê Huyền, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận (cũ) được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa, nhiệm kỳ 2021 – 2026.

*** Tỉnh Vĩnh Long**

Ông Lữ Quang Ngời, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

*** Tỉnh Cà Mau**

Ông Phạm Thành Ngại, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

Nguồn: Tổng hợp từ baohinhphu.vn/vov.vn